

Rực Lửa Miền Băng Tuyết

Contents

Rực Lửa Miền Băng Tuyết	1
1. Thăm Sát Ở Tripoli	2
2. Hợp Gu Với Mấy Cô Gái Tóc Vàng	4
3. Trận Đấu Dao	9
4. Khách Sạn Madeira	14
5. Cuộc Hẹn Ở Reid	20
6. Chiến Đấu Với Đám Xe Ủi Tuyết	28
7. Cô Nàng Rivke	35
8. Gã Brad Tirpitz	43
9. Cứu Hộ	49
10. Mosolov	54
11. Cuộc Hành Trình Giữa Băng Giá	60
12. Căn Cứ Blue Hare	62
13. Lâu Đài Băng Giá	65
14. Thế Giới Của Những Người Anh Hùng	69
15. Cơn Lạnh Chết Người	71
16. Cùng Chung Cảnh Ngộ	74
17. Một Cuộc Thương Lượng	78
18.	83
19. Chủ Quan	90
20. Định Mệnh	92
21. Chưa Phải Là Thiên Đường	97

Rực Lửa Miền Băng Tuyết



Giới thiệu

Nép mình giữa rừng tùng, bách vườn cao, nằm sát bờ biển là khu phức hợp chuyển giao khí tài, chiến

1. Thăm Sát Ở Tripoli

Nép mình giữa rừng tùng, bách vươn cao, nằm sát bờ biển là khu phức hợp chuyển giao khí tài, chiến lược của nước Cộng hòa nhân dân Libya cách thành phố Tripoli mười lăm cây số về phía Đông Nam.

Vòng lấy ba mặt là hàng rào thép chống lốc xoáy cao gần sáu thước. Ấy, lại thêm một thước kẽm gai mắc điện bao lấy trên cùng. Khi màn đêm buông xuống, đội tuần tra lái mấy chiếc xe bọc thép Cascavel rảo liên tục vòng ngoài. Còn bên trong, lũ chó nghiệp vụ hếch mũi lên, lunge sục khắp nơi. Tháp thoáng gần đây là doanh trại làm bằng gỗ dành cho lực lượng cảnh vệ.

Xuôi về một phía là hai khu nhà nghỉ: một dành cho lực lượng quân sự Libya, khu còn lại dùng để tiếp các đoàn đại biểu quân sự nước ngoài.

Ngay khoảng giữa là căn nhà gạch, mặt tiền hình vòm, tường dày non thước, quét lớp vôi hồng. Bước qua bậc thêm vào cửa chính, xuôi theo hành lang, về hai phía trái phải, người ta gặp chuỗi văn phòng của các sĩ quan, phòng liên lạc vô tuyến. Đoạn cuối hành lang là một phòng họp kín như bưng, không một cánh cửa sổ với những chiếc bàn to, hàng ghế lưng cao. Bên dưới hệ thống máy điều hòa nhiệt độ hiện đại là các thiết bị xem phim, đèn chiếu. Xa vào phía trong là cửa sắt nhỏ dành cho đám an ninh và đội quét dọn.

Thường một năm người ta chỉ mở cửa chính của căn phòng này năm, sáu lần gì đó. Với số nhân viên trên dưới trăm bốn mươi người vào ban ngày, khu phức hợp quân sự trở thành điểm nóng theo dõi của cả thế giới phương Tây, nhất là khi tình hình Trung Đông đang hồi quyết liệt.

Dù chính quyền chưa công bố điều gì nhưng báo chí cứ một mực đưa tin Libya vừa tiếp nhận một số lượng lớn tên lửa, máy bay, khí tài hạng nặng.

Vâng, đúng 9 giờ 15 sáng hôm ấy, hai đoàn đại biểu quân sự cao cấp của Libya và Nga tiến hành buổi họp cuối cùng của quá trình chuyển giao vũ khí tại ngôi nhà quét lớp vôi hồng ngay trong khu phức hợp.

Tay bắt mắt mừng theo đúng nghi thức ngoại giao, mỗi bên gồm hai mươi viên sĩ quan bước lên thềm, qua hành lang dài tới trước cửa phòng họp có hai người lính gác sẵn bên ngoài. Khi cánh cửa mở ra, từng người một tiến vào, đầu ngẩng cao, nét mặt trang nghiêm, dáng đi bệ vệ.

Ồ, không thể tin được! Hơn hai mươi sĩ quan bước hẳn vào trong cứ trở mắt ra nhìn, mồm há hốc ...

Phía cuối phòng, mười tên đeo mặt nạ kín mít, trong bộ đồ rằn ri, quần jean xám, chân mang ủng da, tay thủ súng máy, đứng thành hình vòng cung. Lũng lẫng trước ngực bọn chúng là những tấm thẻ bạc với mấy chữ NSAA rồi bật trên chiếc sọ người với vạch sẫm sét viền lấy vòng ngoài.

Hết như đám thuộc hạ của gã Tử thần đến từ địa ngục, dáng vẻ đầy sát khí, người bọn chúng căng ra theo tư thế chuẩn bị tấn công. Chân phải bước tới, đầu gối khụy xuống, báng súng kẹp chặt vào hông, mười họng súng đen ngòm chìa thẳng vào đám sĩ quan cao cấp.

Quái, cách đây chưa đầy mười phút, khi các đại biểu còn giờ tay chào nhau ngoài sân, đội quét dọn vừa rời khỏi cánh cửa sắt nhỏ, cả căn phòng vẫn còn trống trơn kia mà?

Vâng, không tới năm giây, sau tiếng lên cò rôm rốp, mười họng súng bắt đầu khạc lửa.

Đùng đùng đùng ... đùng đùng đùng đùng đùng đùng đùng đùng ...

Quá bất ngờ, bốn mươi viên sĩ quan không kịp phản ứng. Đạn bắn tới đâu, thân người gục ngã tới đó. Máu văng vào tường loang lổ, đọng thành vũng trên nhà. Tiếng nổ xé tan khoảng không tĩnh mịch, vang vọng khắp nơi.

Một phút sau đó, sáu viên sĩ quan của Nga và Libya phơi thân tại chỗ.

Rồi tiếng còi báo động cho toàn khu vực hự lên inh ỏi. Từ phía ngoài, nhóm cảnh vệ chạy xộc vào, nổ súng chống trả. Hai bên quần nhau chí tử đúng mười lăm phút.

Đùng đùng đùng ... đùng đùng đùng đùng đùng đùng đùng đùng ...

Đạn bay vèo vèo như mưa rào xoáy thành những vết to tướng trên bức tường vôi. Chà, bọn sát thủ không hề nao núng, tay kéo cò phản công quyết liệt. Sau khi ba tên gục xuống bên cạnh vũng máu càng lúc càng nhiều, bảy tên mở đường máu tháo lui.

Rồi trận chiến lan nhanh ra toàn khu phức hợp.

Đùng đùng đùng ... đùng đùng đùng đùng đùng đùng đùng đùng ...

Nấp vào dãy nhà kế bên, bảy tên còn lại chiến đấu cho đến hơi thở cuối cùng. Và thêm mười tay súng của Libya tiếp tục ngã xuống cùng đám đồng đội xấu số trước đó.

Sáng hôm sau, đúng 9 giờ, giờ quốc tế, toà soạn của tờ báo Reuter nhận được bức thông điệp qua điện thoại. Chưa đầy mười phút sau, toàn bộ giới truyền thông đại chúng đồng loạt đưa tin THẨM HOẠ Ở TRIPOLI.

Bức thông điệp nêu rõ:

Rạng sáng ngày hôm qua, ba chiếc phản lực cơ hạng nhẹ bay dưới tầm kiểm soát của ra đa, lượn đảo quanh khu phức hợp chuyển giao khí tài và chiến lược quân sự gần thủ đô Tripoli của nước Cộng hoà nhân dân Libya, thả xuống một biệt đội đặc nhiệm. Ấy thế mà chẳng ai phát hiện dù khu vực này được canh phòng nghiêm ngặt.

Chẳng bao lâu sau, nhân danh chủ nghĩa PHÁT XÍT QUỐC TẾ, đơn vị này đã giáng một đòn chí tử vào đám sĩ quan cao cấp xô Viết. Bọn chúng phơi thây như rạ, cuống cuồng tháo chạy.

Trong niềm thương tiếc vô hạn và đầy long tự hào, chúng ta tổ chức tang lễ của toàn đội đặc nhiệm thuộc PHẢN ĐOÀN TUYỂN CHỌN số I hy sinh vì chính nghĩa, vì hòa bình của nhân loại.

Hơn bao giờ hết, trước nguy cơ bành trướng của chủ nghĩa bá quyền hoang tưởng, chúng tôi, những người theo chủ nghĩa phát xít, phải gấp rút hành động để tránh lây lan đến phần thể giới tự do còn lại.

Một lần nữa, chúng tôi xin cảnh báo với toàn thể giới: bất kỳ hành động nào có liên hệ với Nga dù với lý do gì đều sẽ gánh lấy những hậu quả thảm khốc.

THÔNG CÁO CHUNG SỐ I CỦA BỘ TƯ LỆNH TỐI CAO NSAA.

Tờ báo còn cho biết thêm toàn bộ vũ khí của đám sát thủ đều có xuất xứ từ Nga: sáu khẩu Kaladzhnikov RPK và bốn khẩu AKM cải tiến.

Ấy, trong thời đại khủng bố cứ diễn ra ngày một như cơm bữa, thiên hạ chỉ bàn tán xôn xao có vài hôm rồi quên lãng. Theo nhiều người, bất quá bọn NSAA là một nhóm phiến quân ly khai của chủ nghĩa phát xít cuồng tín nào đó.

Một tháng sau sự kiện Tripoli, tại một ngôi nhà gần Quảng trường Trafalgar diễn ra bữa tiệc chiêu đãi của năm thành viên Đảng Cộng sản Anh. Họ đang tiếp ba uỷ viên Trung Ương Đảng của chính quyền Xô Viết vừa đặt chân tới Luân Đôn trong chuyến viếng thăm thân hữu.

Chà, cái đám người Nga thật khách sáo, ì à, ì ạch mang theo mấy thùng vodka thượng hạng. Cà phê mới vừa dọn lên, người ta lại bắt đầu khai rượu lớp lớp. Chén tạc chén thù, tám người nâng ly chúc tụng nhau. Bữa tiệc đang râm vang rôm rả bỗng tiếng chuông cửa vang lên inh ỏi.

Hình như ai đó muốn gặp riêng vị chủ nhà. mặt mày đỏ kè như mấy con gà chọi, khó chịu, tay đảng viên sừng sỏ, to hòng nhất của Đảng Cộng sản Anh bước tới mở cửa.

Thật không ngờ, ngay trước bậc thềm, bốn tên trong bộ quần áo rằn ri hệt như đám sát thủ ở Tripoli, nổ súng ngay lập tức.

Đùng đùng đùng ... đùng đùng đùng ... đùng đùng đùng ...

Tay chủ nhà gục ngay tại chỗ.

Đùng đùng đùng ... đùng đùng đùng ... đùng đùng đùng ...

Chưa đầy một phút, mưa đạn khạc ra giết sạch bảy người còn lại. Rồi như đám ma trời, bọn chúng biến mất trong đêm, không để lại dấu vết. Chỉ còn mớ vỏ đạn có lẽ từ những khẩu súng tự động Makarov, Stechkin của Nga, vương vãi trên sàn.

Vâng, sang hôm sau, đúng 9 giờ, giờ quốc tế, đội đặc nhiệm mang tên Adolf Hitler của NSAA thừa nhận trách nhiệm với BẢN THÔNG CÁO CHUNG THỨ II.

Rồi trong vòng mười hai tháng sau đó, có hơn ba mươi vụ khủng bố liên tiếp xảy ra trên toàn thế giới. Từ Tây Berlin, Bonn, Paris, Washington, Rome, New York, Luân Đôn, Madrid, Milan tới các thành phố lớn ở Trung Đông, nhiều đảng viên Đảng Cộng sản bị giết chết cùng với những người có liên quan.

Trong số này, phải kể đến ba phát ngôn viên của các tổ chức Công đoàn Anh và Hoa Kỳ bị thủ tiêu rất thảm khốc. Thế mà người ta chẳng tóm được một tên sát thủ nào thuộc nhóm NSAA. Trong bốn vụ khủng bố, khi cùng đường bọn chúng tự sát để khỏi bị bắt.

Dĩ nhiên sau từng vụ, các bản Thông cáo chung của Bộ Tư Lệnh Tối Cao lần lượt phát ra với lời lẽ thật khoa trương, rỗng tuếch. Những cái tên từng một thời khét tiếng trong lịch sử nhân loại nay được nhắc tới: sư đoàn SS của Heinrich Himmler, tiểu đoàn Heydrich, sư đoàn kỵ binh Hermann Goering, biệt đội đặc nhiệm số I của Eichmann.

Còn đám cớm và phản gián quốc tế, cứ ngẩn tò te, vò đầu bứt tóc mãi nhưng chẳng tìm ra manh mối. Lần theo mấy xác chết của bọn NSAA bỏ lại ở hiện trường, họ gặp phải con số không to tướng. Chẳng lẽ bọn chúng đến từ địa ngục.

Trong cơn sốc khủng bố cứ rung lên từng hồi như luồng địa chấn, chẳng biết tay nha báo nào hăng máu viết một bài “lá cải” hệt như đánh trống, thổi kèn cho mấy bộ phim vào thập kỷ 40.

Như đám ma trời, từ hư không, bọn chúng xuất hiện, giết người như ngoé, rồi tan biến trong hư không. Có phải là hồn ma của Chủ nghĩa phát xít đang đội mồ sống dậy đưa nhân loại vào thảm họa diệt chủng? Bọn PHÁT XÍT MỚI muốn tắm máu loài người một lần nữa? Cả hành tinh không một đêm yên giấc, ngày cứ nơm nớp lo sợ.

Bọn NSAA giết người hiệu quả quá, khủng khiếp quá! Các giáo đường cứ vang lên tiếng cầu kinh. Chẳng lẽ ngày tận thế đang đến gần như lời sấm truyền cách đây mấy ngàn năm?

Mặc cho thiên hạ bàn tán xôn xao, vẽ rồng, vẽ rắn, các cơ quan tình báo quốc tế đang vào cuộc. Từng chút rồi từng chút một họ xích lại gần nhau, chia sẻ quan điểm, thông tin, báo cáo. Và việc gì đến, ắt phải đến, hợp thành khối liên minh, họ cố truy tìm bóng ma trời NSAA lơ lửng trên đầu của cả nhân loại.

2. Hợp Gu Với Mấy Cô Gái Tóc Vàng

Nói chẳng phải khoe mẽ, chứ riêng khoản trí nhớ, khó ai bì kịp với James Bond nhà ta. Anh chàng có một phương pháp hữu hiệu ghi lại hàng ngàn số phon trong đầu, ngay từ thời còn chưa gia nhập vào lực lượng Phản gián Hoàng Gia.

Rồi bao năm trôi qua, chúng càng lúc càng nhiều, cứ hằn sâu trong vỏ não. Mỗi số phon gắn liền một loại công việc nào đó. Nhắc tới việc gì, anh chàng nhớ ngay con số ấy.

Giờ anh chàng đang lục tung tiềm thức tìm kiếm số máy của Paula Vacker. Còn cô ta ấy à, chỉ là một cô nàng xinh đẹp, tính tình phóng khoáng, chẳng thèm biết tình báo, phản gián là cái quái quỷ gì.

Đứng nghiêng người trong căn phòng của khách sạn Inter-Continental, nằm về phía Bắc cuối đường Helsinki của hệ thống xa lộ cao tốc Mannerheimintie, anh chàng nhắc phon lên, bấm số liên lạc.

Sau hai hồi chuông reo, giọng một cô gái vang lên ở đầu dây bên kia.

- Xin cho gặp Paula Vacker.

- Xin lỗi, ai gọi đây?

- Tôi là James Bond.

- Xin chờ cho một chút.

Sau tiếng chuyển máy, chất giọng dưới dương của cô gái Bắc Âu văng vẳng, vẻ hớn hờ:

- Ô, anh James đây à? Anh đang ở đâu vậy?

- Khách sạn Inter-Continental.

Không giấu nổi vui mừng, cô ta hỏi nhanh:

- Ngay ở đây sao? Ở Helsinki à?

- Ô, anh thường nói xạo lắm à?

- Thật bất ngờ đấy, anh James. Anh tới đây làm gì?

Làm gì dám tiết lộ công vụ, anh chàng đành úp úp, mở mở:

- Chính anh cũng không ngờ. Lộ trình có thay đổi. Sẵn dịp tạt ngang Helsinki. Chỉ là chút đột xuất.

- Thật ư?

- Chờ còn gì nữa. Lẽ nào đến Helsinki, lại không nhớ tới cô em xinh đẹp Paula?

Bỗng cô nàng cười thích thú.

Trước mắt anh chàng hiện ra hình ảnh của Paula, đầu hơi ngửa ra, đôi môi đỏ mọng hé mở để lộ hàm răng trắng tinh, đều đặn như hạt bắp. Cái tên Thụy Điển Paula Vacker nếu hiểu theo tiếng Anh chẳng phải là Paula xinh đẹp chứ là gì?

- Tối nay, em có rảnh không?

Đột nhiên cô nàng phá lên cười, vẻ hớn hờ thoáng qua giọng nói:

- Với anh, lúc nào em chẳng rảnh. Nhưng có chút khó khăn đấy nhé.

Chợt nghe cô nàng nhắc lại chuyện cũ, James nhớ lại buổi đầu gặp mặt ở Luân Đôn, cách đây năm năm. Đạo ấy nàng xuân đang mím cười với thành Luân Đôn. Sắc vàng tươi của thảm hoa thủy tiên cứ phủ lấy công viên. Còn các cô em xinh đẹp, tung tăng trong bộ váy mới, khắp cả phố phường, công sở. Ngày trở nên dài bất tận khi Bộ Ngoại Giao mở tiệc chiêu đãi bọn tài phiệt quốc tế.

Ấy, thời buổi kinh tế thị trường là thế đó! Người ta tận dụng mọi cách để lên dây cót mấy tay đầu tư. Hôm ấy, anh chàng cũng có mặt.

Thật tình mà nói, đám MI 5 đã phái người tới đây làm nhiệm vụ an ninh. Cục Phản gián cần gì phải nhúng tay vào. Nhưng mấy chiến hữu bên Bộ Ngoại Giao cứ nằng nặc gọi anh chàng đến cho xôm tụ. Có 007 vẫn chắc ăn hơn chứ sao! Đám quan khách toàn mấy tay tai to, mặt bự, lỡ có chuyện gì sơ suất e mất cả chì, lẫn chài.

Miễn cưỡng, anh chàng hứa:

- Ủ, thì đúng 5 giờ được chưa?

Kể ra, nhìn mãi các tay tài phiệt bụng bia, anh chàng đâm ra chán nản. Cũng còn may! Chúa đã nhỏ chút thương xót cho gã gián điệp ngoại hạng có máu đa tình.

Bóng hồng của Paula Vacker như nàng mẫu đơn kiều sa hiện giữa đồi trọc, khô cằn sỏi đá. Trong bộ váy trắng muốt, làn da sạm nắng, sáng bóng của cô nàng thừa sức làm mấy công ty mỹ phẩm đẹp tiệt. Mái tóc vàng óng ả, mượt mà phủ dài ngang lưng, eo co thon thả, đôi mắt xám to tròn, đôi môi gợi dục, trông Paula thật sexy.

Đột nhiên, anh chàng đâm ra thắc mắc. Cô nàng tính chài mồi lão làm sao? Mấy em xinh đẹp ở Phần Lan vốn nổi tiếng hợp hồn mấy lão già hám gái. Mà hình như cô nàng tới bữa tiệc có một mình.

Nhẹ nhàng bước tới, mỉm cười thật duyên dáng, anh chàng tự giới thiệu. James còn bịa ra lý do Ngài Bộ trưởng nhờ anh ta trông chừng cô nàng.

Ôi, đôi môi đỏ mọng sao mà quyến rũ nở nụ cười thật tươi.

Vâng, hai năm sau, tại Rome, Paula kể cho anh chàng nghe Ngài Bộ trưởng trong bữa tiệc hôm ấy cố tình đến sớm hơn một tí, tò vò về cô ta khi quý phu nhân còn ông a, ông ọ chưa kịp đến dự.

Dạo ấy cô ta lưu lại Luân Đôn non một tuần. Sau dăm ba lời đưa đẩy, anh chàng mời Paula dùng bữa khuya ở Ritz. Thấy cái gì cô ta cũng luôn miệng thốt lên ” trông là lạ”.

Khi trở về khách sạn, Paula dẫn anh chàng vào phòng ngủ bài trí diêm dúa, xa hoa. Ngả lưng xuống giường, James có cảm tưởng mình hết như là tay lãnh chúa ở thế kỷ 15.

Vâng, một tuần thật lãng mạn, nhiều kỷ niệm trong đời chàng gián điệp đa tình 007. Chẳng bao lâu sau đó, họ như hình với bóng, chìm đắm trong men say ái tình. Cùng thích nhạc jazz, bơi thuyền, họ cùng nhau tới bờ hồ tìm chiếc thuyền độc mộc trong buổi tối thứ tư. Kỹ thuật chèo thuyền của anh chàng quả là tuyệt vời nhưng Paula đâu có kém gì. Như lạc vào mộng ảo, họ cùng nhau mơ màng trong giây phút thần tiên.

Rồi mối tình lãng mạn kéo dài mãi tới những năm sau đó. Tình cờ gặp nhau ở New York, cảng Dieppe tại Pháp mới mùa thu trước, họ cùng nhau ngắm cảnh hoàng hôn. Còn giờ đây là Helsinki, quê hương của cô ta, lần đầu tiên anh chàng đặt chân đến. Chẳng biết có êm đềm, mộng ảo như những ngày tháng trước kia?

Chút ký ức xa xưa thoáng hiện về làm tâm trạng cứ bồi hồi, xao xuyến. Cát lún cái giọng mượt mà như hơi thở, anh chàng hỏi tiếp:

- Anh mời em ăn tối, được không?
- Để em chọn nhà hàng nhé?
- Nếu em thích.
- Anh tới đón em chứ?
- Ừ.
- Ở nhà em. Lúc 6 giờ 30. Anh còn nhớ địa chỉ không?
- Dĩ nhiên rồi cô em xinh đẹp, anh chôn sâu tận đáy lòng đấy.
- Anh nói như thế với bao nhiêu cô gái rồi?
- Nhiều lắm, không thể nào nhớ hết. Nhưng thành thật mà nói, anh luôn thích các cô gái tóc vàng.
- Anh là kẻ phản bội. Sao anh không ở khách sạn Hesperia của Phần Lan?
- Sao ở đó được? Mấy cái nút thang máy cứ làm người ta bị điện giật.
- Khách sạn Inter-Continental cũng thế thôi. Hãy cẩn thận đấy, anh James. Phòng tắm và mấy cửa sắt bên trong. Mùa này nơi nào cũng thế.
- Không sao đâu. Anh có mang dép.
- Thôi nhé, hẹn gặp lại anh lúc 6 giờ 30.

Nói xong, cô nàng cúp máy ngay. Chẳng để anh chàng có vài lời tình tứ. Ngay bên ngoài, trời rét buốt da, nhiệt độ dăm đến âm 25 độ.

Thả lỏng người, anh chàng với tay lấy chiếc hộp sắt nằm trên bàn đặt cạnh giường, mỗi một điều thuốc. Ấy, thứ thuốc lá hợp gu này, anh chàng thường đặt mua ở công ty H. Simmons tại Burlington Arcadé. Căn phòng thật ấm cúng, dễ chịu. Rút một hơi thật sâu, anh chàng nhả từng ngụm khói về phía trần nhà.

Mới hồi sáng này, từ vùng Bắc Cực với nhiệt độ xuống dưới âm 40 độ C, anh chàng đáp máy bay đến Helsinki. Đây chẳng phải là chuyến đi thú vị, phải không nào? Đành chịu thôi!

Công vụ là thế đấy. Đợt tập huấn những kỹ thuật hiện đại của Cục Phản Giám diễn ra trong điều kiện khắc nghiệt của mùa đông ở vùng cực Bắc ít nhất là một năm. Gia nhập cùng với Trung Đoàn Bay 22 ở gần Hereford, James nhà ta còn phải thỉnh thoảng có mặt trên đội tàu chiến đặc biệt của Hoàng Gia ở Poole, Dorset nữa chứ.

Quái, khi chiến tranh kết thúc, Cục đã giải thể phân đội mang bí số 00 với quyền được triệt hạ đối phương lúc thi hành công vụ. Thế nhưng ba con số 007 vẫn đeo bám anh chàng suốt đời.

Cứ mỗi lần hỏi tới chuyện này, ông Mười làm bộ tỉnh bơ. Giọng từ tốn, ông ta giải thích dông dài:

- Đây 007, bác giữ cháu lại là có lý do đấy. Bác hoàn toàn chịu trách nhiệm mọi hành động của cháu. Cháu chẳng thể nào từ chối được. Nhân dân, đất nước vẫn còn cần đến cháu. Cuộc đời cháu đã gắn liền với mệnh lệnh của bác rồi. Nói theo từ ngữ chuyên môn, đây là loại nhân viên chuyên giải quyết những vấn đề nhạy cảm trong thế giới tình báo quốc tế.

Giống như cuộc xung đột ở đảo Falkland vào năm 1982, với mưu trí và lòng can đảm, 007 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Rồi sau đó, đám báo chí, phóng viên truyền hình cứ đưa tin loạn xạ, bát nháo lên. Nhưng có ma nào tìm ra được người hùng của chiến dịch đầu mà phỏng vấn.

Để giữ 007 luôn trong tình trạng tuyệt hảo về mọi mặt như thuở mới vào nghề, ông Mười cứ buộc anh chàng một năm tập huấn ít nhất một lần.

Quý tha ma bắt mấy chuyến tập trận chết tiệt! điều động, anh chàng lại phải lên đường trong khí trời rét tận xương tuỷ. Chẳng có chút thời gian chuẩn bị cho đợt thử thách gian khổ. Trong suốt mùa đông, các thành viên của đội đặc nhiệm SAS phải lao mình giữa mưa tuyết bão bùng ở Na Uy.

Trước khi lên đường, ông Mười đã căn dặn anh chàng thật kỹ: Một năm tập huấn trên vùng cực Bắc, không được héo lánh tới Phần Lan, nơi điệp vụ sắp diễn ra.

Thật tình mà nói, đợt tập huấn này cũng không đến nỗi nào. Chỉ là một tuần lễ gồng mình giữa thiên nhiên khắc nghiệt với hai gã SAS và hai tay nhân viên của SBS. Kể ra đám sĩ quan hải quân còn xui hơn anh chàng rất nhiều. Bí mật vượt qua biên giới của Na Uy và Thụy Điển, họ lên tới Phần Lan, họp mặt với anh chàng ở Lapland.

Trong suốt bảy ngày ấy, họ phải thắt lưng, buộc bụng, theo đúng nghĩa đen của cụm từ đó. Chỉ dùng những gì chứa sẵn trong loại thắt lưng đặc biệt họ đeo trên người. Bằng mọi giá, phải sinh tồn trong điều kiện băng giá khắc nghiệt với bao nguy hiểm không thể nào lường trước được. Rồi bốn ngày sau, dưới sự dẫn dắt của James, vừa chạy họ vừa thu thập hình ảnh, âm thanh suốt dọc biên giới Phần Lan cùng với một nhóm sĩ quan Nga. Chia làm hai nhóm, họ đi theo hai hướng khác nhau. Trực thăng sẽ đón mấy tay SAS và SBS tới một vùng xa hơn.

Còn anh chàng ấy à, nhận nhiệm vụ mới. Kể ra, công việc tại Phần Lan cũng chẳng có gì nhiều. Lái “Con Thú Bạc”, anh chàng thường gọi chiếc Saab Turbo, vòng vòng mỗi năm quanh vùng cực Bắc, gần khu trượt tuyết Rovaniemi ở Phần Lan.

Trước giờ, anh chàng vẫn chưa tập chạy nó lần nào. Muốn đặt xe, cũng chẳng có gì khó. Sau vài cú phôn đăng ký, trong vòng hai mươi bốn giờ anh chàng có được chiếc xe với đầy đủ các thiết bị. Rồi bay từ Helsinki tới Rovaniemi, anh chàng sẽ gặp mấy chuyên gia lái xe, chẳng hạn như gã bạn cũ Eril Carlsson và cái tay luôn chưng diện bánh bao Simo Lampinen. Chà, muốn lái hết đường chạy theo quy định, ít nhất cũng mất vài ngày.

Sau khi có vài lời trao đổi với anh chàng to lớn, dềnh dàng Eril Carlsson, giám sát viên suốt chuyến hành trình với “Con Thú Bạc”, ngay từ sáng tinh mơ James phải rời khách sạn gần Rovaniemi.

Trong bộ đồ mùa đông ba bốn lớp với mấy thứ đồ lót Damart cách nhiệt xem chừng khó vận động. mặc tiếp bộ đồ thể thao, áo lạnh cổ tròn dày, đồ vét động băng trượt tuyết, chân mang đôi ủng cao Mukluk, tay xỏ cặp găng Damart, lưng đeo chiếc nịt da được thiết kế đặc biệt dành cho nhóm SAS và SBS, anh chàng quấy túi xách nhỏ chứa mấy đồ dùng cần thiết. Bước lạch bệch trong đám tuyết cao quá gối, anh chàng cố giữ đúng hướng đi trên lối mòn nhỏ hẹp đã từng làm dấu sẵn vào ban ngày.

Ày, chỉ sai một bước chân về bên trái, phải, kể như đời của 007 đành chịu ướp xác trong đồng tuyết cao quá đầu. Xa xa ở đằng kia là chiếc xe trượt tuyết kèn cang. Ôi lạy Chúa, một khi nó đã tắt máy, thật khó xoay qua, trở lại.

Mất đúng mười phút, James mới kéo nó ra khỏi chỗ cất giấu giữa mấy cành cây cứng còn hơn thép nguội. Lôi nó ra đoạn dốc dài khoảng chừng cả cây số, vừa đẩy vừa nhảy ào lên chỗ ngồi, anh chàng gấp rút bỏ hai chân vào cái gạt bảo vệ.

Thật bình thản, chiếc xe trượt lăn dài với tốc độ kinh hoàng rồi dừng lại khi đã hết đà. Tới chỗ này đã khá xa với khách sạn, anh chàng bèn cho nổ máy, sau khi dùng chiếc đèn pin nhỏ và Compa định vị trí trên bản đồ.

Tăng ga, gạt cần số, James bắt đầu chuyến hành trình suốt hai mươi bốn tiếng để gặp đám đồng nghiệp đang chờ.

Rovaniemi quả là một địa điểm lý tưởng cho đợt tập lái. Từ thị trấn, ngược theo phía Bắc, bạn có thể đến những vùng đất hoang dã. Hoặc chỉ cần vài giờ trên chiếc xe trượt tuyết, bạn dư sức tới được vùng biên giới Nga-Phần Lan như Salla, điểm nóng của cuộc giao tranh khốc liệt vào những năm 39-40 giữa đám người Nga và Phần Lan.

Xa nữa về hướng Bắc, vùng biên giới không dễ gì vượt qua. Cả một địa ngục trắng đang chờ đón những người gan dạ nhất. Vào mùa hè, vùng Bắc Cực chẳng có gì thú vị. Còn vào mùa đông, khi bão tuyết nổi lên, thiên nhiên dường như muốn thử thách con người, đâu đâu cũng là cạm bẫy. Hai đợt tập huấn hắc ám với mấy gã SAS và SBS cuối cùng đã kết thúc.

Gân cốt như rã rời, James nhả ta chừng thấm mệt. Trong đầu anh chàng chỉ vang lên mấy chữ: NGỦ, NGHỈ, THƯ GIÃN.

Ước gì mình trở về được Luân Đôn, lăn mình trên chiếc giường ấm áp của căn hộ ở Chelsea. Nói là nói vậy, chứ hai tuần sau đó, trên đường tới Rovaniemi, anh chàng đột nhiên cảm thấy sung mãn. 007 muốn làm một việc gì đó cho vui đi dòng nhiệt huyết đang cuộn cuộn chảy trong người. Mới vài giờ trước đây, James chân thấp, chân cao bước vào khách sạn Ounasvaara, văn phòng chính của ban chủ nhiệm mấy chiếc Saab, để lại lời nhắn cho Eril Carlsson, quá giang một chuyến xe đến phi trường, mua ngay một vé tới Helsinki. Rồi từ đó, anh chàng có thể liên lạc trực tiếp với Luân Đôn.

Khi chiếc DC-50 đáp xuống sân bay Vantaa ở Helsinki, đầu đó khoảng 12 giờ 30 khuya, chợt anh chàng lại nhớ tới Paula Vacker.

Bước chân xuống cầu thang, anh chàng đã thay đổi hoàn toàn kế hoạch. Đầu thiết cần phải quay trở về Luân Đôn vào lúc này. Mình vẫn còn đang nghỉ phép kia mà! Ông M chỉ bảo trở về càng sớm càng tốt, chứ đâu có hạn định thời gian. Ủ, trong vài ngày nữa, chắc chẳng ma nào thèm nhắc tới tên mình đâu.

Ra khỏi sân bay, đón chiếc tắc xi, anh chàng tới thẳng khách sạn Inter- Continental đặt phòng. Ngay khi gã phục vụ mang hành lý vào phòng, ẽnh người ra trên chiếc giường ấm cúng, James phôn liền cho cô nàng xinh đẹp Paula Vacker. Mỉm cười, anh chàng lăm bắm:

- Ủ, 6 giờ 30 tại nhà của cô ta.

Ày, James có ngờ đâu. Một cú phôn tới người tình cũ mời đi ăn tối đã làm cuộc đời của gã điệp viên siêu hạng bước sang ngã rẽ gay go, khốc liệt nhất trong vài tuần sau đó.

3. Trận Đấu Dao

Sau màn tắm rửa, cạo râu, tỉa tóc cẩn thận, anh chàng lên đồ thật keng. Khoác bên ngoài chiếc áo sơ mi màu xanh hiệu Coles bộ vest ga-bar-din xám may rất khéo, anh chàng thắt cái cà vạt len của nhà tạo mẫu Jacques Fath. Còn khẩu Heckler & Koch P7 đang lủng lẳng thoải mái trong cái bao da bên nách trái.

Bước ra tiền sảnh của khách sạn, anh chàng đội lên cái mũ lưỡi trai dày bằng lông thú Crombie British Warm. Trông anh chàng lúc này có khác nào chuẩn bị xung trận. Đành chịu thôi, khí hậu ở bán đảo Scăngđinavi quá ư khắc nghiệt. Dân Luân Đôn chính hiệu còn chịu không thấu nữa là.

Rời chiếc tắc xi lao về phía Nam, xuôi theo con đường Mannerheimintie. Tuyết chất thành đống dọc theo vỉa hè, phủ đầy lên ngọn cây, hết như đêm Giáng Sinh.

Từng bông tuyết trắng xóa vương vãi trên cành khô, lấp lánh trong ánh đèn. Gần Viện Bảo Tàng Quốc Gia với ngọn tháp cao sừng sững, có một cây oải xuống chằng khác nào một gã tu sĩ đội mũ trắng bám chặt vào lưỡi dao sáng chói.

Thấp thoáng trong sương mù, anh chàng thấy mái vòm rực rỡ sắc màu của nhà thờ Uspensky. Nhìn Helsinki, anh chàng mới hiểu tại sao mấy bộ phim thường mượn nơi này khi muốn quay cảnh Moscow.

Paula sống trong toà nhà nhìn ra công viên Esplanade, về phía Nam cuối con đường Mannerheimintie. Trước tới giờ anh chàng chưa từng đặt chân tới vùng đất này. Mở to mắt, James nhìn quang cảnh bên đường trong vẻ ngạc nhiên pha lẫn niềm thích thú.

Công viên là một dãy đất dài nằm giữa các khu nhà. Kia, thấp thoáng trong hoàng hôn, các nghệ nhân từ khắp nơi lũ lượt kéo về đây, ngồi la liệt, miệt mài nắn tượng tuyết. Lẫn trong thảm tuyết còn mỏng manh, với đôi tay khéo léo, họ đang cắt lá, tỉa cành cho cả vườn hoa trắng xóa.

Rời chiếc tắc xi tấp vào cạnh bức tượng bằng cỡ người thật của đôi trai gái cứ quấn quýt nhau, một bước không chịu rời xa. Còn những dinh thự chung quanh công viên dường như quá cổ kính. Chỉ rải rác đây đó vài toà nhà hiện đại nép mình xenlấn vào. Có lẽ Paula chẳng mấy thích ngôi nhà cao tầng, đèn đuốc sáng trưng. Chừng tìm đến địa chỉ, anh chàng mới té ngựa ra.

Ấy là ngôi nhà bốn tầng, màu sơn xanh còn mới nguyên, từng mảng tuyết đọng quanh bồn hoa ngoài bao lơn. Hai thanh chống bằng gỗ, uốn cong tạo thành một lối ra vào hai bên cánh cửa kiếng mở toang. Vào bên trong một chút là một hòm thư khá to, có từng ngăn riêng biệt.

Còn sàn nhà và cầu thang gỗ được đánh vec-ni bóng ngời, không trải thảm.

Gỡ mũ ra, bấm vào cái chuông ở số 3A, anh chàng bước lên cầu thang. Vừa bước lên tầng ba, anh chàng thấy ngay căn hộ của Paula. Tò mò một chút, James nhìn qua căn 3B với tấm bảng đồng mang tên đại tá A Nyblin. Anh chàng mừng tượng ra một viên sĩ quan về hưu đang treo mấy bức tranh về đề tài chiến tranh. Bên cạnh ông ta là một kệ sách cao chất đầy mấy quyển nghiên cứu về chiến thuật, chiến lược, chồng tiểu thuyết kể lại ba cuộc chiến tranh giữ nước vĩ đại của người Phần Lan.

Nhấn mạnh vào cái chuông, anh chàng đứng ngang với lỗ nhỏ trên cánh cửa, chờ đợi. Sau tiếng xích khoá kêu leng keng, cánh cửa mở ra.

Ô kìa, vẫn là Paula xinh đẹp quyến rũ như thuở nào! Trong chiếc đầm lụa dài quá gối, càng nhìn càng hấp dẫn. Quái, đôi môi mấp máy nhưng cô ta không thốt nên lời nào? Chẳng lẽ cô nàng gặp chuyện gì chẳng?

Gò má trắng bệch, bàn tay đặt trên cửa cứ run rẩy. Sâu thẳm trong cặp mắt xám, sáng lóng lánh hiện rõ nét sợ hãi. Hay đó chỉ là chút bệnh nghề nghiệp vốn có của những người thường vào sinh, ra tử? “Cẩn tắc vô ưu”, người ta vẫn thường nói thế!

Giả vờ bình thản, anh chàng to tiếng chào:

- Anh mới ở vùng biển về đấy.

Vừa nói, James vừa đặt chân vào ngạch cửa.

- Anh vào được chứ?

Miệng thốt ra, tay trái của anh chàng chớp nhanh vào vai Paula, quay cô nàng một vòng rồi kéo ra phía cầu thang. Tay phải móc lệ khẩu súng tự động.

Vâng, chưa đầy ba giây, lưng của Paula tựa ngay vào bức tường gần cửa ngôi nhà 3B. Còn anh chàng bước hẳn vào trong.

Họng súng đen ngòm của khẩu Heckler & Koch chìa thẳng về phía trước.

Hoàn toàn chính xác, có hai tên lạ mặt núp sẵn trong đó.

Một tên còi cọc, gương mặt đỏ hoa mè nắp sát vào mé tường bên trái của James. Trên tay nó hình như là khẩu Charter Arms Undercover 38 ly.

Xa hơn về phía chiếc ghế bành da là một tên to lớn với đôi tay quá khổ, vẻ mặt y như mấy võ sĩ quyền Anh bị đánh nốc ao. Cái mũi của thằng này trông rất quái dị: to phù, đỏ bầm lên chẳng khác nào cái mụn nhọt sắp bể miệng. Nhìn sơ chẳng thấy nó mang thứ vũ khí nào.

Ngay lập tức, tên ròm bước về phía trái của anh chàng. Còn thằng to béo cũng bắt đầu chuyển động.

BỪNG BỪNG BUNG ...

Một loạt đạn từ khẩu Heckler & Koch lao thẳng tới cổ tay tên còi cọc.

AAAAAH ...

Nó la hét inh ỏi khi phần xương cổ tay gãy lìa. Khẩu 38 ly rớt ngay xuống sàn.

Không chần chừ một giây, hướng họng súng thẳng vào tên to con, anh chàng chớp nhanh thằng còi cọc, quay một vòng, dùng nó làm lá chắn. Hai chân của James bắt đầu xuống tấn, thủ thế.

Còn tên còi cọc bẹp dí, hai tay thông xuống che lấy hạ bộ. Người nó cứ run rẩy như con heo bị chọc tiết.

Quái, dường như tên to béo không nao núng, Chẳng lẽ nó bị điên? Trước họng súng đen ngòm, nó cứ tỉnh bơ.

Dùng gót chân phải đá vào xác tên còi cọc đang nằm bẹp dưới đất, anh chàng bước tới trước, giơ cao khẩu H & Không, tay duỗi thẳng, anh chàng hét lên:

- Đứng lại ngay. Nếu không mày chết không kịp ngáp đấy.

Mấy ngón tay của anh chàng đang xiết chặt cò súng. Bỗng miệng của tên to béo lẩm bẩm chửi tục bằng tiếng Nga.

Thật không ngờ, hệt như một tia chớp, thằng to béo quay người đi rất nhanh. Lạng người né, chợt James cảm thấy buốt ngay bờ vai phải.

Vâng, chưa đầy một giây, anh chàng dường như mất thăng bằng. Cánh tay của James hơi xụi xuống khi chân tên to béo vung cao.

Dày dạn kinh nghiệm cỡ 007 thể mà coi thường địch thủ quá. Nhìn sơ bộ dáng của tên to béo, anh chàng cứ tưởng ngon ăn. Ai dè, tên này quả là một sát thủ chuyên nghiệp. Trúng cú đá, khẩu H & Không trong tay anh chàng rơi trúng vào bức tường phía sau. Còn vết đau ngay vai phải của anh chàng bắt đầu hoành hành, nhức buốt khủng khiếp.

Lúc này, tên còi cọc đang tháo chạy xuống cầu thang, miệng cứ rên la như bị thiến. Không bỏ lỡ cơ hội, thằng to béo tiến đến gần hơn. Lùi nhanh về phía tường, anh chàng liếc ngang chỗ đau ở vai. Thật không ngờ, gắn chặt vào thanh ngang của cánh cửa là một con dao móng như lá lúa, cán bằng sừng, dài cỡ hai tấc. Ấy, bọn người ở Lapps vẫn thường dùng nó để xẻ thịt mấy con tuần lộc.

Chẳng thèm suy nghĩ nhiều, anh chàng chớp ngay cán dao, lăm lăm về phía trước. Gối hơi khuỵu xuống, lưng khòm đôi chút, James đang thủ thế với con dao trên tay.

Đáp lại bằng tiếng Nga, anh chàng thách thức tên to béo.

- Nào, có ngon cứ nhào vô.

Toét miệng cười lộ hàm răng vàng khè, thằng kia trả đũa:

- Nghe đồn đã lâu, ai dè Jame Bond dở tệ.

Rồi hai gã đàn ông cứ quần nhau vòng vòng. Người này bước qua một bên, kẻ kia bước tới một bước. James dùng chân đá chiếc ghế ra tạo khoảng cách với đối thủ được thoáng hơn.

Rút nhanh con dao khác từ gót chân, thằng to béo chuyển nó sang tay kia, chân xiết nhỏ vòng tròn. Tới lúc này, chỉ còn cách tiến sát lại, thừa thế ra đòn, không thể nào né tránh.

Thằng to béo vừa bước tới, vừa chuyển con dao liên tục. Đôi mắt anh chàng cứ căng ra theo dõi. Vâng, từng tấc, từng tấc một, tên to béo nhích lại gần hơn.

Đột nhiên, anh chàng dạng chân phải ra, làm một động tác giả. Con dao từ tay trái của James dường như chuyển sang tay phải. Kìa, ánh mắt của thằng to béo đang dõi theo bàn tay phải của anh chàng. Ồ, không, James rút con dao ngược lại, chĩa thẳng về phía nó.

XET ... XET ...

Hai con dao chạm nhau toé lửa. Quá bất ngờ thằng to béo lùi bước. Khi con dao trong tay nó chưa kịp giờ lên, James tiếp tục thọc sâu thêm một đường.

Như tia chớp, con dao lướt ngang qua mặt nó để lại một rãnh khá sâu khoảng giữa cằm và lỗ tai. Máu tươm ra thành dòng ướt đầm chiếc áo khoác của nó.

Gầm lên trong đau đớn, giận dữ, nó lùi dần. Thật tình mà nói, anh chàng chẳng muốn giết người trên mảnh đất này. Đòi co với bọn cớm sẽ gay nhiều phiền nhiễu. Nhưng giờ còn có cách nào chứ? mặc kệ, phóng lao đành phải theo lao.

Bước tới trước rất nhanh, anh chàng vung tiếp mũi dao. Hai lần sáng cứ quện lấy nhau tạo ra ảo ảnh, tiếng xòen xọet vang lên liên hồi.

Lại trúng nữa! má còn lại của thằng to béo bị hằn một rãnh sâu chạy từ trái tai xuống cằm. Hoảng sợ, đôi mắt nó mở to, trắng dã. Thở hổn hển, chân nó lùi dần ra cửa.

Đột nhiên vết đau trên vai của anh chàng bật phát. Hai mắt cứ hoa lên, chân hơi khụy xuống Thừa cơ hội, lao nhanh ra khỏi nhà, thằng to béo “cong đuôi” chạy một mạch xuống cầu thang. Máu từ mấy vết thương tuôn xối xả ra chiếc áo khoác của nó.

Rồi sau đó, Paula bước nhanh vào phòng, vẻ mặt hốt hoảng:

- Em làm gì bây giờ? Hay để em gọi cảnh sát ... ?

- Ồ không, Paula. Đừng dính líu tới bọn cớm. Chúng chẳng giúp được gì đâu.

Ngồi phetch xuống chiếc ghế bành, anh chàng nói tiếp:

- Đóng cửa lại. Nhớ khoá cẩn thận. Thử nhìn ra cửa sổ xem có gì lạ không?

Anh chàng cứ suy nghĩ mông lung, chẳng đoán được chuyện gì. Còn Paula riu riu, làm theo những lời anh chàng dặn.

Rồi giọng của James vang lên, vẻ xa xăm kỳ lạ:

- Có thấy gì không?

- Một chiếc xe vừa lăn bánh. Em trông không rõ lắm.

Quay sang anh chàng, Paula hỏi nhanh:

- Đây James, còn vết thương trên vai ...

- Kể cho anh nghe đã xảy ra chuyện gì. Việc hệ trọng đấy. Làm sao bọn chúng vào trong nhà được? Bọn chúng muốn gì?

- Lo vết thương trước đã, anh James.

Cũng may, nhờ chiếc áo khoác lông thú dày, nếu không vai anh chàng hẳn lủng một lỗ to. Vết dao rạch một đường khá sâu trên cầu vai. Máu cứ rỉ ra, thấy ướt cả áo.

- Nào, kể cho anh nghe xe chuyện gì.

- Không, bằng vết thương trước đã.

Khi anh chàng cởi áo ra, ồ, vết thương xén vào da thịt cũng khoảng một phân. Vừa sát trùng, băng bó, Paula từ từ kể lại câu chuyện.

Dù nét mặt làm ra vẻ bình thản nhưng mấy ngón tay của cô ta cứ run run. Vâng, hai tên sát thủ xuất hiện trước khi anh chàng bấm chuông có vài phút.

- Lúc đó, em đang bận thay đồ. Đáng trí quá, em lại không móc sợi dây xích. Thậm chí, không nhìn qua lỗ nhỏ trên cánh cửa. Em cứ tưởng là anh. Cửa vừa mở ra, hai tên lạ mặt bước xộc vào, ép em vào phòng, rồi cất tiếng hăm dọa. Nếu em không làm theo lệnh, chúng bắn em tức thì.

Anh chàng cứ suy nghĩ miên man. Thay vì trở về Luân Đôn, James đổi hướng đi, quyết định lưu lại Phần Lan vài ngày. Làm sao bọn này biết được? Dứt khoát chúng là nhân viên của một tổ chức tình báo nào đó. Lạ thật, chỉ vào phòng của Paula trước khi anh chàng đến đó có mấy phút? Thế ra chúng chờ sẵn dưới nhà ngay lúc chiếc tắc xi chở anh chàng tấp vào công viên Esplanade.

Vừa mặc áo vào, anh chàng nói tiếp:

- Cũng may em ra hiệu cho anh.

Cong cớn làn môi đỏ mọng, Paula đáp lại:

- Không hẳn thế. Chỉ là em quá sợ hãi.

Mỉm cười, anh chàng trêu chọc:

- Thế ư?

Cúi người xuống, Paula hôn anh chàng rồi cau mày:

- Thật đấy. Tim em còn đập thình thịch đây này. Mà anh James, tại sao anh có súng? Nhiệm vụ của anh là gì? Em cứ tưởng anh là một công chức cao cấp...

- Ồ, anh là một công chức cao cấp.

Khi anh chàng định hỏi một câu khá quan trọng, Paula bước tới chỗ khẩu súng, nhặt nó lên. Trao khẩu H & K cho James, tay cô ta vẫn còn run rẩy.

- Không biết bọn chúng có trở lại nữa hay không? Em chẳng biết phải đối phó như thế nào.

- Này Paula, có một số thằng bất lương đang theo dõi anh. Chính anh cũng chẳng hiểu tại sao. Công việc của anh đôi khi có chút nguy hiểm. Nhưng chuyện lại xảy ra ở Helsinki quả là không ngờ đấy.

Nhắm tính trong lòng, anh chàng quyết định trở về Luân Đôn. Khi mình rời khỏi đây, Paula sẽ an toàn hơn. Nhưng giờ này đã quá trễ. Chuyến bay của Hãng Hàng Không Hoàng gia Anh cất cánh từ lâu. Thôi đành chờ tới sáng mai, mua đại vé của hãng không Phần Lan.

Mỉm cười, anh chàng cố tạo bầu không khí thư giãn:

- Chúng ta kiếm thứ gì dần bụng cái đã. Anh đói lắm rồi.

Giọng cô nàng vẫn chưa hết run:

- Nhà em có sẵn thức ăn. Hay chúng mình đừng có ra đường vào lúc này.

Mấy câu hỏi chưa giải đáp được cứ luẩn quẩn trong tâm trí của anh chàng. Tại sao chúng biết mình có mặt ở Helsinki? Thật lạ, kể cả chuyện viếng thăm Paula, chúng cũng đoán được?

- Em đậu chiếc xe gần đây chứ?

- Vâng.

- Anh có thể mượn xe của em đi chút xíu được không?

Mỉm cười, cô nàng đáp ngay:

- Làm gì khách sáo quá vậy?

- Trước khi xuống dưới nhà, anh muốn hỏi em vài điều.

Rồi James hỏi thật nhanh. Không kịp để cô nàng tìm cách tránh né.

- Em có từng kể cho bạn bè, đồng nghiệp ở Phần Lan về mối quan hệ của chúng ta?

- Có.

- Còn ở mấy nước khác?

- Cũng thế.

- Em có nhớ là bao nhiêu người không?

Paula kể ra một số tên tuổi gì đó.

- Thái độ của họ lúc ấy ra sao?

- Em cũng không để ý.

- Khi anh phôn từ khách sạn Inter-Continental, có ai ở bên cạnh em không?

- Không có một ai, anh James à.

- Đường dây này có thường bị nghe trộm hay không?

- Hình như là có đấy. Đường dây phải bắt qua tổng đài.

- Mà này Paula, em có kể cho ai nghe cuộc hẹn của chúng ta vào lúc 6 giờ 30?

- Chỉ có một người. Em đã hẹn trước với một cô bạn cùng cơ quan. Chúng em định vừa ăn tối, vừa bàn công việc. Cô ta tên Anni Tudeer. Thế là anh chàng hỏi từng chi tiết về cô ả Anni.

Nghe xong, không nói tiếng nào, nhồm người dậy, James bước tới cửa sổ, vén màn, nhìn ra ngoài. Con đường dưới phố vẫn im lìm. Một vài chiếc xe đang đậu sát lề.

Thế là rõ rồi. Bọn chúng đang cho người bám sát cả anh chàng và Paula. Vâng, xoay xở chút xíu, anh chàng có thể lần ra tung tích của bọn sát thủ. Nhưng vào lúc này, chưa cần thiết làm căng lên.

Khi anh chàng quay trở lại chiếc ghế, Paula ngược đôi mắt lên nhìn:

- Anh hỏi cung xong chưa?

Với tay lấy hộp thuốc, anh chàng rút cho Paula một điếu.

- Không phải là hỏi cung. Anh chỉ muốn tìm hiểu chút thôi. Mà này, anh ở lại đây cho tới 4 giờ sáng, mượn xe của em đến khách sạn, thanh toán tiền phòng, lấy hành lý rồi ra phi trường. Em có thể tới đó lấy xe về được không?

Đột nhiên giọng của cô nàng trở nên nghiêm trọng.

- Anh không nên lái xe nhong nhong ngoài đường. Vết thương ở vai còn sưng vù đấy. Anh cần có thời gian nghỉ dưỡng. Thôi thế này, anh cứ ở lại đây cho tới 4 giờ sáng mai rồi em sẽ chở anh tới khách sạn và phi trường. Ừa, sao anh đi sớm vậy? 9 giờ mới có chuyến bay kia mà. Anh dùng phôn đặt vé trước cũng được.

- Anh đi càng sớm bao nhiêu, em càng an toàn bấy nhiêu. Bọn chúng chỉ nhắm vào anh. Ngay phòng chờ ở sân bay, chúng nó có thể ra tay uy hiếp em. Anh không muốn dùng điện thoại ở đây là vậy.

Dù nghe có lý nhưng cô nàng vẫn nằng nặc đòi chở James đi. Paula bao giờ cũng thế, thật là ngang ngạnh. Đến 007 cũng đành chào thua. Hôn vội lên má anh chàng một cái, Paula đứng lên.

- Anh có muốn dùng chút rượu không?

- Em quả là hiểu ý, Paula.

Bước nhanh xuống nhà bếp, cô nàng pha vội một bình rượu Martini.

Cách đây ba năm, khi còn ở Luân Đôn, anh chàng từng dạy cho cô ta cách pha chế món ruot của mình. Sau hộp đầu tiên, chà thật đã. James cảm thấy vết thương trên vai dường như chịu nằm yên, bớt hẳn đau nhức. Làm thêm ngụm nữa, tâm hồn trở nên sáng khoái.

Mỉm cười duyên dáng, anh chàng buột miệng khen:

- Cái đầm của em trông thật đẹp.

- Thật tình mà nói, em đã chuẩn bị xong bữa tối tại nhà. Ra ngoài đường trong thời tiết như thế này thật chẳng nên, phải không? Đột nhiên hai tên sát thủ xuất hiện. Vai anh thế nào rồi?

Choàng qua người James, Paula đưa bàn tay vuốt ve gương mặt bánh trai còn hơn các siêu sao màn bạc. Bốn mắt cứ nhìn nhau không thốt nên lời. Thời gian như thoáng ngừng trôi trong thế giới chỉ có hai người ...

Khi họ ngồi vào bàn lúc đó cũng quá nửa đêm. Vâng, một bữa ăn lãng mạn theo kiểu Pháp: ánh sáng từ ngọn nến cứ mờ mờ, tỏ tỏ ...

Đến 4 giờ sáng, trùm kín người trong hàng đồng quần áo, Paula cùng anh chàng bước xuống cầu thang. Thủ sẵn khẩu súng trong tay, anh chàng nương theo bóng tối trên đường phủ đầy băng giá.

Rồi họ vượt qua một chiếc Volvo bên trong có gã ngựa đầu ra, mồm há to, ngủ say như chết. Còn chiếc Audi cạnh đó lại trống trơn. Bước nhanh tới chiếc xe đang đậu, Paula mở cửa, rồ máy. Từng bùm khói to nhả vào màn đêm lạnh buốt.

Sau khi chở anh chàng tới khách sạn làm xong thủ tục trả phòng, Paula lái theo hướng Bắc, về phía Vantaa. Tới 7 giờ sáng cổng phi trường Vantaa mới mở nhưng người ta tụ tập ở đó sáng đêm. Chưa đầy 5 giờ, khắp nơi đầy mùi thuốc lá, cà phê của đám khách nửa đứng, nửa ngồi, mệt mỏi chờ chuyến tàu đêm.

Sợ cô nàng rề rà sẽ gặp chuyện chẳng lành, James hôn vội tạm biệt.

- Về tới Luân Đôn, anh sẽ gọi cho em.

Rồi lẫn vào dòng người từ từ bước qua cổng ra vào, anh chàng cảm thấy vết thương trên vai hơi nhức nhối. Dọc theo hành lang, từng đám đông, kẻ đứng, người ngồi la liệt. Vài tên cớm đi thành cặp, rào vòng vòng dòm ngó.

Đúng 7 giờ sáng, cả phi trường nhốn nháo hẳn lên. Ngay bàn vé của hãng Hàng không Phần Lan, anh chàng mua ngay một vé trên chuyến 831, cất cánh vào lúc 9 giờ 10. Tuyệt rơi ào ạt, càng lúc càng nhiều vào khoảng 8 giờ.

Khi chiếc máy bay DC9-50 từ từ lăn bánh trên đường băng, cả thành phố Helsinki dường như biến mất dưới trận bão tuyết. Xa xa, ở đường chân trời, vài tia nắng bắt đầu xuất hiện.

Lúc 10 giờ sáng tại đường băng 28 bên trái của phi trường Heathrow, Luân Đôn, chiếc DC9-50 giảm dần tốc độ rồi ngừng hẳn.

Một giờ sau đó, James bước vào toà nhà cao nhìn ra công viên Regent. Bất chợt cơn đau ngay bả vai lại hoành hành. mồ hôi cứ tươm ra đầy trán, mắt hoa lên, đôi chân của anh chàng như muốn khuỵu xuống.

4. Khách Sạn Madeira

Ông M cứ hỏi đi hỏi lại nhiều lần:

- Bọn chúng là sát thủ chuyên nghiệp à?

Hết như mấy lần trước, anh chàng đáp không cần suy nghĩ:

- Vâng, thưa bác. Bọn chúng nhắm vào cháu.

Lầm bầm trong miệng điều gì chẳng rõ, gương mặt ông ta cứ quạu đeo.

Khi bước vào toà nhà, dùng thang máy, anh chàng lên vội lầu 9. Vừa tới nơi, đầu óc như quay cuồng, người nặng chịch, đôi chân của anh chàng bắt đầu lảo đảo.

Ngồi tại bàn làm việc, cô nàng Moneypenny, thư ký riêng của ông M, ngẩng đầu lên, mỉm cười.

- Chào anh James ...

Chưa dứt lời, bỗng thấy James khụy hẳn xuống, nhổm người lên, cô ta bước tới đỡ.

Thoáng trong cơn chóng mặt, mệt mỏi, anh chàng vẫn còn đùa:

- Ô Penny, em thật tuyệt. Mùi hương gì mà quyến rũ thế?

- Thì vẫn là Chanel. Trông người anh kìa, đầy mồ hôi, thuốc sát trùng. Hình như có cả mùi thuốc Patou ...

Ông M đã đi ra ngoài. Hình như tới họp ở Ủy Ban Tình Báo Phối Hợp. Mười phút sau đó, Moneypenny đưa anh chàng xuống phòng y tế cho tay bác sĩ cùng hai điều dưỡng chăm sóc.

Paula nói vậy mà đúng. Vết thương đang làm độc. Cần phải chích vài liều kháng sinh và khâu lại mấy mũi.

Đến 3 giờ chiều, anh chàng cảm thấy khoẻ hẳn. Ngồi trước mặt ông M và Bill Tanner, James kể lại từng chi tiết một. Ông M lúc nào cũng tỏ ra trầm tĩnh nhưng hôm nay khác lạ, mặt nhăn nhó, nhí nhí.

- Kể cho bác nghe về cô ấy đi. Paula Vacker , phải không nào?

Nghiêng người về phía trước, ông ta nhồi thuốc vào tẩu. Về nghi ngờ hiện rõ trên ánh mắt. Chẳng lẽ ông ta nghĩ mình nói xạo?

Hết như đứa học trò lười thức sáng đêm học bài, anh chàng đọc ê a mối quan hệ của mình với Paula.

- Còn bạn của cô ấy? Người cô ta từng nhắc đến?

- Đó là Anni Tudeer. Làm chung công ty nhưng khác phòng ban. Lúc này họ đan tham gia vào một dự án nghiên cứu hoá học tại phòng thí nghiệm ở Kemi, nằm ở phía Bắc.

Đột nhiên giọng của ông ta quạu quọ.

- Bác đầu có lạ gì Kemi. Trên đường tới Rovaniemi và các vùng ở Bắc Cực, người ta đều phải ghé ngang đó.

Quay sang Bill Tanner, ông ta ra lệnh.

- Cậu kiểm tra trên máy vi tính giùm tôi mấy cái tên xem. Liệu chúng ta có chút thông tin gì không? Báo cho tôi vào lúc 5 giờ!

Cúi đầu chào, Bill bước nhanh ra ngoài. Khi cánh cửa khép lại, tựa lưng vào ghế, ông ta hỏi tiếp:

- Còn chuyện tập huấn của cháu như thế nào rồi?

Ấy, trong đôi mắt xám sẫm sảo đó, James thấy cả một thế giới bí ẩn với hàng ngàn điều không thể thốt cùng ai. Dè dặt, anh chàng đáp lại:

- Thưa bác, mọi việc cũng ổn thôi. Thấy còn dư thời gian, cháu định lưu lại Helsinki vài hôm trước khi về Luân Đôn. Cũng chỉ là chút ngẫu hứng thôi. Có thể bọn chúng câu trộm đường dây ở khách sạn. Mà không chừng ở chỗ Paula. Rồi thừa dịp cháu không phòng bị, chúng ra tay đánh lén.

Lấy cái tẩu ra khỏi miệng, ông ra dứ dứ nó trước mặt anh chàng:

- Bọn chúng là ai?

Nhún vai, anh chàng khê lắc đầu. Ôi, vết thương bị động làm anh chàng nhăn nhó.

- Bọn chúng nói với Paula bằng tiếng Phần Lan sành sỏi lắm. Nhưng với cháu, chúng dùng tiếng Nga ba rọi. Theo lời cô nàng, có lẽ bọn chúng là dân bắc Âu nhưng không phải Phần Lan.

- Bác không hỏi chuyện này. Bọn trùm đứng sau lưng kìa. Chúng muốn gì?

- Có lẽ đó là tàn dư của SPECTRE. Không chừng chỉ là một nhóm gang xơ gà mờ, khoái chơi nổi.

- Theo cháu, BINH ĐOÀN HÀNH ĐỘNG QUỐC XÃ là bọn gà mờ à?

- Thưa bác, không giống hành vi của bọn này. Theo mấy bản tuyên bố, chúng không nhắm vào chúng ta.

Khê nhếch mép, ông M mĩa mai:

- Ngày 007, bọn chúng có thể nhắm vào một cơ quan, chẳng hạn như chỗ Paula đang làm việc.

Anh chàng cố cãi lại:

- Thưa bác ...

Quái, đột nhiên ông ta như bị kích động.

- Vâng, có thể không phải là hành vi của bọn này. Nhưng biết đâu chúng không muốn có bất kỳ ai chỗ mũi vào chuyện riêng tư.

- Nhưng ...

- Đúng lý ra, sau khi kết thúc đợt tập huấn, cháu phải trở về Luân Đôn. Đảng này lại thơ thẩn ở Helsinki, lo tán gái.

- Cháu định ...

- Ngày 007, cháu còn nhớ điều lệ của Cục Phản gián?

- Cháu ...

Rồi giọng của ông ta dịu lại:

- Bác những mong sau đợt tập huấn, cháu làm quen với điều kiện khí hậu ở đây. Trước khi đi, bác đã chẳng giải thích cụ thể hay sao?

- Cụ thể?

Im lặng một lúc rồi ông ta nói tiếp:

- Chúng ta sắp bước vào một chiến dịch khá gian khổ ở vùng Bắc Cực. Đợt tập huấn chỉ là phương pháp làm nóng sơ bộ cho riêng cháu. Nói ngắn gọn, cháu phải tham gia vào chiến dịch này.

Lời lẽ ông ta quá mơ hồ, anh chàng đành hỏi tiếp:

- Chống lại ai?

- Binh Đoàn Hành Động Quốc Xã.

- Ở Phần Lan à?

- Khu vực gần biên giới Nga.

Chồm hẳn người về phía trước, giọng ông ta căng thẳng. Hệt như sắp tiết lộ điều gì đó cơ mật.

- Chúng ta có một đối tượng ở đây. Nhưng thời điểm này chưa thích hợp đi sâu vào chi tiết. Giữa các nước đồng minh có sự bất đồng. Sắp tới đây sẽ có một đội đặc nhiệm tới cùng làm việc với cháu. Dĩ nhiên, chúng ta phải họp trước để đề ra phương án tác chiến.

- Cả một đội?

- Đúng thế, các chiến hữu trong Liên Minh. Nhưng bác lại sợ là vụ mèo mả gà đồng của cháu ở Helsinki có ảnh hưởng đến yếu tố bất ngờ của chiến thuật. Tham gia vào một đội nhưng không để bọn Phát Xít Mới nắm được.

Anh chàng cứ thắc mắc:

- Một đội ư?

Khẽ tăng hắng, ông M thủng thẳng đáp lại:

- Phải, một chiến dịch liên quân rất kỳ lạ theo đề nghị của phía Xô Viết.

Cau mày, anh chàng hỏi tiếp:

- Chúng ta sẽ làm việc với đám tình báo ở Moscow?

Gật đầu, giọng ông ta dứt khoát:

- Không chỉ với đám người ở Moscow, liên minh còn có Langley và Tel Aviv.

Ngạc nhiên, anh chàng thốt lên:

- Ồ ...

Vẫn cau mày, môi ông ta mím chặt:

- Như bác đã nói, một liên minh rất kỳ lạ.

Hoàn toàn bất ngờ, anh chàng cứ lăm bắm:

- Chúng ta, KGB, CIA và cả Mossad của Israel.

Chẳng cần phải giấu giếm, ông M nói thẳng thừng:

- Chính xác là như thế. Người Mỹ đặt tên cho chiến dịch này là Icebreaker. Người Nga cũng đồng ý. Họ sẽ tài trợ ...

Có vẻ hoài nghi, anh chàng hỏi thêm:

- Đám KGB yêu cầu hợp tác?

- Đúng, liên minh tình báo. Khi được thông báo, một số người cũng đâm ra hồ nghi. Rồi người ta mời bác đến dự một cuộc họp ở toà đại sứ Mỹ tại Quảng trường Grosvenor.

- Thưa bác, họ yêu cầu chúng ta à?

- Đúng, đám Mossad cũng có mặt. Trong vòng một ngày, chúng ta tiến hành đàm phán ba bên.

Quá bất ngờ, anh chàng không thốt nên lời. Còn ông M vẫn tiếp tục kể, thỉnh thoảng ngừng lại mời lửa vào tẩu.

- Trong cuộc họp, người ta phân tích, đánh giá tình hình, đề ra phương án tác chiến, chọn người vào các vị trí. Đội hình cần ít nhất ba người. Riêng đám người Nga đã có ba người. Nhiều người quá rất khó hành động. Cuối cùng, chúng ta đã gặp người đại diện của KGB, Anatoli Pavlovich Grinev ...

Đột nhiên anh chàng xen vào:

- Ồ, đại tá khu vực I của phân cục III với chức danh là tùy viên thương mại thứ I ở KPG.

Khẽ gật đầu, ông M đáp lại:

- Chính ông ta.

Ấy, KPG có nghĩa là toà đại sứ Nga nằm ở số 13 công viên Kensington Palace. Còn phân cục thứ III của KGB là cơ quan có liên quan đến tất cả các hoạt động tình báo với Anh, Úc, New Zealand và các nước Bắc Âu.

Rồi ông M nhắc lại.

- Chính hắn.

Cái gã thấp người, lỗ tai ba góc. Tay đại tá Grinev lắm mưu, nhiều kế này, anh chàng đâu có lạ gì. Trước đây họ từng biết nhau qua vài lần.

- Hắn ta giải thích như thế nào? Tại sao hắn cần chúng ta, CIA và cả Mossad tham gia vào chiến dịch hoạt động trên đất Phần Lan? Thật tình mà nói, KGB có mối quan hệ khá tốt với cục tình báo SUPO của Phần Lan.

- Không hẳn thế. Cháu đã đọc hết tư liệu về bọn NSAA chưa?

Khẽ gật đầu, anh chàng đáp lại:

- Ba mươi vụ ám sát thật hoàn hảo. Nhưng bọn chúng không dừng lại ở đây ...

- Liên Minh Các Cơ Quan Tình Báo cũng đánh giá như thế. Cháu đã đọc hết năm mươi trang?

- Họ có vẻ lảng xê Binh Đoàn Hành Động Quốc Xã quá. Theo cháu, bọn chúng chỉ là một tổ chức khủng bố cuồng tín cùn con. Cháu không chắc về phần kết luận của bản báo cáo.

Khịt khịt mũi, ông M đáp lại:

- Bác lại nghĩ khác đấy, 007. Bọn NSAA cuồng tín, điều này rõ rồi. Không cần bàn cãi. Chúng được nuôi dưỡng bằng giáo điều hoang tưởng của Phát xít Đức trước đây. Mỗi ngày, chúng đang lôi thêm nhiều nạn nhân vào cái bẫy. Bọn cầm đầu NSAA tự cho mình là các nhà hoạch định cho chế độ Quốc Xã Đệ Tứ. Mục tiêu chính của bọn chúng trong thời điểm hiện nay là Xô Viết. nhưng càng lúc, chúng càng bộc lộ rõ dã tâm.

- Chẳng hạn như cái gì, thưa bác?

- Những cơn bạo động chống lại tư tưởng Xê-mít ở châu Âu và Hoa Kỳ trong khoảng thời gian gần đây.

- Theo cháu, điều này không có bằng chứng ...

Giơ một tay lên như bảo anh chàng cứ bình tĩnh, ông M nói tiếp:

- Còn một việc nữa, chúng ta nắm chắc được một tên.

- Một thành viên của bọn NSAA? Không ai ...

- Dĩ nhiên, điều này vẫn còn là bí mật. Chưa thể nào tiết lộ ra ngoài. Tên ấy trong tay chúng ta hết như con kiến bò quanh miệng chén.

- Thưa bác, “chúng ta” có phải là Cục Phản gián Hoàng Gia?

- Đúng thế. Hắn có mặt ở đây. Ngay trong toà nhà này. Ở khu vực tiếp khách.

Chỉ tay xuống đất, ý ông M muốn nói đến phòng thẩm vấn ở dưới tầng hầm. Rồi ông ta lại tiếp tục:

- Đúng, sau cái vụ thẩm sát ba viên chức giữa ban ngày, ban mặt tại Luân Đôn. Chách đây sáu tháng, lúc bàn xong vài hợp đồng thương mại, vừa rời khỏi đại sứ quán Nga, họ bị một nhóm khủng bố tấn công. Khi nhóm đặc nhiệm SPG xiết chặt vòng vây, tên sát thủ còn lại định tự tử nhưng không thành công. Từ tay thần chết, chúng ta kéo hắn trở về. Hắn tiết lộ cho chúng ta biết vài điều về NSAA.

- Hắn khai ra à?

Nhún vai, ông M lộ vẻ thất vọng:

- Rất ít. Nhưng từ những điều hắn nói, chúng ta lần ra sự thật. Vâng, rất ít người biết về chuyện này. Chúng ta có bằng chứng cụ thể. Bác dám cá đến 80%, hoạt động của bọn NSAA mang tính toán và không ngừng lớn mạnh. Dứt khoát bọn chúng chẳng chịu dừng tay. Rồi đây chúng sẽ hoạt động công khai, khuyến khích chính trị tại các quốc gia dân chủ. Dĩ nhiên, nước Nga sẽ là nạn nhân đầu tiên.

- Tại sao chúng ta phải hợp tác với họ?

- Không có cơ quan tình báo nào nắm được chút manh mối ngoài đám KGB.

Im lặng, anh chàng đang suy nghĩ miên man.

- Tất nhiên, họ chẳng thể nào biết được bí mật của chúng ta. Nhưng họ có vài tư liệu khá quan trọng về bọn cung cấp vũ khí cho NSAA.

Nghiêng đầu một chút, anh chàng xen vào:

- Vũ khí bọn chúng dùng toàn bộ của người Nga. Cháu đoán rằng ...

- Không đoán già, đoán non gì cả, 007. Đám KGB có bằng chứng thuyết phục. Toàn bộ vũ khí của bọn NSAA là hàng ăn cắp từ Nga, vận chuyển qua biên giới Phần Lan, tập kết tại nhiều điểm. Đó là lý do tại sao họ muốn giữ kín bí mật với chính quyền Phần Lan.

- Nhưng còn chúng ta?

- Họ cần có nhiều quốc gia hỗ trợ. Israel dứt khoát là mục tiêu tiếp theo của bọn chúng. Chúng ta và Hoa Kỳ không thể nào đứng ngoài cuộc.

- Bác tin tưởng bọn họ à?

Giọng từ tốn, ông M đáp lại:

- Dĩ nhiên là không. Nhưng trước tình thế này, chúng ta phải hợp sức lại trước kẻ thù chung.

- Chiến dịch Icebreaker dự kiến sẽ diễn ra trong bao lâu?

- Khoảng sáu tuần. Họ muốn cháu tham gia ngay vào giai đoạn đầu của chiến dịch. Nhưng bác còn đang đắn đo.

- Liệu chiến dịch còn chắc chắn không, thưa bác?

- Còn tùy thuộc vào năng lực của cháu. Nhưng sau chuyện xảy ra ở Helsinki, xem chừng có điều bất tiện.

Chợt bầu không khí im lặng bao trùm lấy căn phòng. Ngột ngạt, khó thở. Xa xa đằng kia, sau cánh cửa vắng vắng tiếng điện thoại.

Rồi anh chàng mở lời trước.

- Gã điệp viên chúng ta đang cài vào ...

- Clifford Arthur Dudley đang làm nhiệm vụ ở đây. Hẳn ta từng sống ở Stockholm một thời gian.

Anh chàng châm thêm một điếu thuốc rồi đáp lại:

- Một tay khá bản lĩnh. Cháu từng cộng tác với hắn ta. Cách đây vài năm, Clifford đã theo dõi và tóm được tên ám sát nhà ngoại giao Rumani ở Pháp. Sao bác nói giữa Liên minh có sự bất đồng ...

Bỗng ông ta đứng dậy bước tới cửa sổ, hai tay chống ngang hông, nhìn xuống công viên Regent.

- Vâng, đến cả đám người Mỹ còn không biết hành tung của hắn ta.

- Cliff Dudley ấy à?

Quay đầu lại, ánh mắt của ông ta có vẻ kín đáo.

- Hắn làm theo lệnh của bác. Đại loại như một cách thăm dò đợi cho đến khi cháu thích hợp với điều kiện khí hậu ở đó.

Sau một lúc im lặng, anh chàng bèn thốt ra:

- Thế là cháu phải tham gia vào biệt đội đặc nhiệm?

- Ừ, cháu nên gặp họ càng sớm càng tốt. Bác đã chọn sẵn một điểm hẹn. Khách sạn Reid ở Funchal, Madeira, cháu thấy thế nào?

- Chính thế, tốt hơn nhiều cái nhà trọ của Lapp ở cùng Bắc Cực, thưa bác.

-Ồ. Chúng ta sẽ bàn bạc phương án tại đây trước. Tối mai, cháu phải lên đường. Bắc Cực sẽ là điểm dừng kế tiếp sau Madeira đây. Nào, còn khá nhiều

việc đang chờ chúng ta. Cháu nên nhớ cho một điều: Chẳng phải là một miếng bánh dễ nuốt như người ta từng nói trong thế chiến thứ II đâu.

Mỉm cười. anh chàng tán thêm:

- Vâng, thậm chí Madeira cũng không phải là một mẩu bánh.

Nhìn James, ông ta cười xòa.

5. Cuộc Hẹn Ở Reid

Tính thì tính vậy, chứ làm sao mà anh chàng có thể rời khỏi Luân Đôn sớm như thế? Còn biết bao nhiêu việc ngổn ngang chưa giải quyết xong.

Mấy tay bác sĩ cứ bảo vết thương chưa lành, cần phải có thời gian nghỉ dưỡng. Bill Tanner đang truy tìm mớ hồ sơ về Paula Vacker và Anni Tudeer. Chà, xem chừng nhân thân, lý lịch của hai cô ả có chút vấn đề đây.

Hoá ra Paula tuy quốc tịch Phần Lan nhưng là người Thụy Điển. Còn bố cô ấy từng làm việc cho ngoại giao đoàn Thụy Điển. Theo hồ sơ, ông ta thuộc nhóm quân sự hữu khuynh.

Ông M cứ luôn miệng lầm bầm:

- Có thể hắn là một thành viên phát xít.

Anh chàng hơi chột dạ. Lẽ nào mình lại giao trứng cho ác? Chưa hết, Bill Tanner còn thêm dầu vào lửa.

- Có thể lắm. Nhưng bố của cô ả Anni Tudeer đúng là một tên phát xít.

Ruột gan của anh chàng đang sôi sục. Ước gì có thể bay tới đó hỏi Paula cho ra lẽ. Còn cô ả Anni Tudeer nữa. Chẳng lẽ mình bị xỏ mũi mà không hay?

Tư liệu về Anni chẳng có bao nhiêu nhưng bố của ả, ôi thôi, đủ thứ. Bố ả từng là sĩ quan cao cấp trong quân đội Phần Lan. Đại tá Aarne Tudeer là một thành viên trong Bộ tham mưu của tướng Mannerheim vào năm 1943. Vào năm ấy, Phần Lan kẻ vai sát cánh với Đức Quốc xã chống lại Liên Xô. Hắn từng là một sĩ quan quân đội SS. Dù là người Phần Lan, nhưng Tudeer lại rất khoái Đức Quốc xã, đặc biệt là Adolf Hitler.

Cuối năm 1943, hắn còn ngoi lên được tới chức sĩ quan tình báo cao cấp của SS rồi đến làm việc tại Đức. khi chiến tranh kết thúc, đột nhiên hắn biến mất. Theo một nguồn tin chính xác, hắn vẫn còn sống. Danh sách truy nã của đồng minh có tên Aarne Tudeer với tội danh diệt chủng.

Vào tháng Ba năm 1944, hắn đích thân hành hình năm mươi tù nhân chiến tranh đào thoát thất bại ở nhà tù Stalag Luft II ở Sagan. Sự kiện đẫm máu này trở thành vết son ô nhục trong lịch sử tội ác của Đức Quốc Xã.

Sau đó, hắn chiến đấu trong phân đoàn số II Pandex của SS từ Montauban cho tới Normandy. Càng lúc hắn càng bộc lộ thú tính, gặp ai cũng giết. Chỉ riêng ngôi làng Oradour-sur-Glâne với sáu trăm bốn mươi hai người toàn đàn bà và trẻ con, hắn ra lệnh đốt sạch trong hơn mười ngày vào tháng Sáu năm 1944.

Rồi giọng của Bill Tanner tiếp tục vang lên:

- Một tên tội phạm chiến tranh điển hình. Dù tuổi hắn đã xế chiều nhưng Đồng Minh vẫn không buông tha cho hắn. Vào những năm 50, người ta thấy

hắn xuất hiện ở Nam Phi rồi mất dạng. Có thể sau khi giải phẫu nhân dạng, hắn quay trở lại châu Âu vào thập kỷ 60.

Chà, liệu chừng không ổn. Hoàn toàn không ổn rồi. Cái tật lẳng nhăng làm anh chàng không còn tỉnh táo. James yêu cầu cho xem qua chút tư liệu và hình ảnh của tên Tudeer. Nhìn ông M, anh chàng bèn lên:

- Thế là cháu chẳng có cơ hội trở lại Helsinki tìm Paula và cô ả Anni Tudeer rồi.

Khẽ lắc đầu, ông ta đáp lại:

- Ngày 007, không còn nhiều thời gian nữa đâu. Đội đặc nhiệm đang rời khỏi khu vực tác chiến với hai lý do. Tôi gặp cháu, hai bên cùng phân tích, đánh giá tình hình. Rồi lên kế hoạch cho bước cuối cùng của chiến dịch. Địa điểm, cách thức vận chuyển số vũ khí đến cho bọn NSAA, kẻ nào lãnh đạo các cuộc khủng bố và sào huyệt của bọn chúng đang ở đâu, họ đã nắm rất rõ. Giờ chỉ còn việc phá án.

Xoay xoay người trên chiếc ghế, nhồi cái tẩu rồi ông M nói tiếp. Lắng nghe, chàng điệp viên ngoại hạng càng lúc càng nổi da gà. Ấy cuộc họp kéo dài cho tới khuya.

Trở lại căn hộ Chelsea, James như vừa rời khỏi trại tập trung. Gân cốt rã rời, mặt mày bí xị. Nhìn anh chàng bà quản gia May phát rầu.

Vẫn với giọng ôn tồn, dịu dàng, bà ta bảo:

- Sao ông phờ phạc quá? Vào giường nằm nghỉ rồi tôi sẽ làm bữa tối mang lên. Đừng phí sức như thế. Có hại cho sức khoẻ đấy, ông James ạ.

Vài phút sau, bà May mang lên một mâm cá hồi nướng và món trứng chiên nghi ngút khói. Vừa ngồi ăn, anh chàng vừa tranh thủ đọc chồng thư để bên cạnh.

Ái chà, chẳng biết từ đâu, cơn buồn ngủ kéo tới, hai mắt muốn sụp mí. Ráng nuốt mấy miếng cho hết bữa, anh chàng ngả lả ra, đánh một giấc cho tới sáng.

Chừng khi tỉnh dậy, anh chàng thấy trưa trời, trưa trệt. Kim đồng hồ đã chỉ 10 giờ. Ngồi dậy ngay, James gọi bà May đem bữa điểm tâm. Chưa đầy vài phút, chuông điện thoại cứ reo inh ỏi. Bên kia đầu dây, ông M cứ la toáng lên.

Chút thời gian còn lại ở Luân Đôn phải cắt xẻ mạnh mún cho nhiều việc. Cùng đám cộng sự mỗ xẻ, phân tích, đánh giá tình hình xong, James lại phải gặp riêng Cliff Dudley nhận chuyển giao công việc.

Chà nhắc tới Cliff mới nói, một tay thấp người, cơ bắp săn chắc, tính tình nóng nảy của người Scotlen. Vừa tôn trọng năng lực của hần, anh chàng vừa khoái cái khoản bực trực, dám nói dám làm.

- Nói thật nghe James, nếu mình có thời gian, mình sẽ theo đuổi chiến dịch tới cùng. Nhưng lãnh đạo cứ bảo cậu thích hợp hơn. Ngay từ khi giao nhiệm vụ

cho mình, ông M đã nói rõ chuyện này. Ráng tự chăm sóc đấy. không ai có thể giúp được cậu đâu. Cái đám Moscow, cậu thừa biết rồi đó. Hần không cần mình nhắc nhở, đúng không? Có thể mình quá đa nghi nhưng cái gã ấy bụng dạ khó lường.

Chà, ý Cliff muốn nói tới Nicolai Mosolov nổi tiếng trong thế giới tình báo. Mấy tay ở KGB thường gọi hần là Kolya, Mosolov thành thạo tiếng Anh, tiếng Mỹ, Đức, Hà Lan, Thụy Điển, Ý, Tây Ban Nha, Phần Lan. Gần bốn mươi tuổi, hần là ngôi sao sáng trong trường đào tạo tình báo ở gần Movosibirsk, từng làm việc cho nhóm Hỗ Trợ Kỹ Thuật cho các chuyên gia, thuộc phân cục thứ II của KGB.

Còn mấy tay Cục Phản gián Hoàng Gia ấy à, họ biết Mosolov dưới hàng chục tên giả. Ở Hoa Kỳ, hần mang tên là Nicholas S. Mosterlane, ở Thụy Điển và các nước Bắc Âu là Sven Flanders, ở Luân Đôn với cái tên Nicholas Mortin- Smith. Ấy, biết là biết vậy, nhưng chưa bao giờ tóm được hần.

Bỗng ông M xen vào:

- Hệt như con tắc kè bông biết thay hình, đổi dạng. Chưa ai có thể lần ra tung tích của hần. Ấy, bị sập bẫy rồi hần còn cao bay xa chạy.

Còn cái tay cộng sự người Mỹ nữa, anh chàng cũng chẳng khoái gì cho lắm. Hần tên là Brad Tirpitz nhưng trong làng tình báo người ta cứ gọi đùa là Bad. từng là cựu sinh viên của trường đào tạo CIA, hần thoát được bao cuộc tình gián biên chế ngay tại tổng hành dinh Langley, bang Virginie. Thuộc típ người hùng theo quan niệm “sống hay là chết”, tính tình khá ngổ ngáo. Một số người cứ coi hần như một huyền thoại sống. Số còn lại lại coi thường ra mặt.

Tạm gọi Brad có một phương pháp thẩm tra rất độc đáo. Hắn thường to nhỏ với bạn bè: “Kết Quả Mới Đánh Giá Được Năng Lực”. Năng lực hắn muốn nói ở đây là tính bạo tàn của lũ sói và trái tim sắc đá của đám bò cạp.

Chà, lần này 007 gặp toàn đồng sự trời ơi, đất hời rồi: một gã người Moscow bụng dạ đẹp hời, một tay CIA có máu lạnh, giết trước, hỏi sau.

Ngồi nghe ông M cùng với Bill Tanner triển khai nhiệm vụ cho tới khuya, rồi sáng hôm sau, anh chàng phải gặp mấy tay bác sĩ kiểm tra vết thương lại lần cuối.

Mãi cho tới 2 giờ trưa, anh chàng mới lên được chuyến bay TAP đi Lisbon, đón tiếp chiếc Boeing 727 tới Funchal.

Mặt trời đang xuống thật thấp. Đường như muốn chạm phải mặt nước. Những vầng sáng đỏ rực hắt vào bờ đá khi chiếc 727 chỉ còn cách mặt đất ở độ cao gần hai trăm thước. Vượt qua mũi đất Ponta de Sao Lourenco, đảo một vòng nhẹ, con chim sắt khổng lồ đáp tà tà lên đường băng đang nâng cấp.

Một giờ sau, chiếc tắc xi đưa anh chàng tới khách sạn Reid. Nghỉ qua đêm, sáng hôm sau anh chàng phải tìm gặp Mosolov, Brad và thành viên cuối cùng trong chiến dịch Icebreaker, một nhân viên tình báo của Mossad.

Nghe lời mô tả của Clifford về cô nàng, James cứ mở to mắt, miệng cứ xuýt xoa, lộ vẻ kinh ngạc. Một cô gái tóc vàng có thân hình tuyệt mỹ, cao non thước bảy, gương mặt xinh đẹp như thần Vệ Nữ, nói năng sắc sảo, đầu óc ...

Sốt ruột, anh chàng hỏi ngay:

- Đầu óc thì sao nào?

- Hết xẩy. Cô nàng tuổi gần ba mươi. Nói thật nghe, mình ghét làm việc chung với cô ta ...

Khẽ mỉm cười, anh chàng thốt lời mỉa mai:

- Ganh tị chứ gì?

- Theo ông M, ngoài cái tên Rivke Ingber, hồ sơ không ghi nhận lại chút xíu nào hành tung của cô ta. Lại gặp một nhân vật thần bí nữa. Giờ đây, anh chàng đang dỗi mắt về phía hồ bơi nằm bên hông khách sạn. Xuyên qua cặp kính mát, James tìm kiếm từng gương mặt, hình dáng.

Một lúc sau, từ mặt nước nhấp nhô, thần Vệ Nữ với mái tóc vàng óng ả, trau chuốt, xuôi người ngụp lặn. Ô, không bút mực nào có thể mô tả từng chi tiết một dáng vẻ tuyệt mỹ trong bộ Bikini Cardin.

Khẽ xoay người trên chiếc ghế, dù vết thương ở vai đang lành chột đau nhói, anh chàng vẫn dán mắt vào cặp đùi dài thon thả, cách đưa tay chạm chạp nhưng đầy vẻ gợi tình.

Quả là ông M có con mắt tinh đời, khéo chọn điểm hẹn ở chỗ này. Dọc theo hàng trăm khách sạn chứa khách du lịch chật như nêm từ Gran Canaria đến Corfu, Reid là một trong số ít còn mang hơi hướng của những năm 30: khung cảnh thơ mộng, trữ tình, đám nhân viên phục vụ đứng khuôn phép, nhà hàng hợp khẩu vị.

Đưa tay dụi dụi mắt, anh chàng cố tìm kiếm Mosolov và Tripitz. Quái, trong đám đông bát nháo, chẳng thấy bóng dáng của hai gã này. Chỉ có Rivke Ingber là không có tấm hình nào trong hồ sơ.

Nhớ lại buổi bàn giao công việc, nheo nheo mắt Clifford nói úp úp, mở mở:

- Ấy, cô ấy rất dễ tìm. Trước sau gì, cậu cũng nhận ra thôi.

Giờ mọi người đang từ từ bước về phía nhà hàng lộ thiên nằm dọc hai bên hồ bơi. Trên những chiếc bàn dài, bữa tiệc búp-phê bày la liệt. nào là các món rau trộn, thịt nguội, súp, xốt cà phê-mát, bánh nhân thịt ... Hàng trăm thứ, chẳng thể nào nhớ nổi.

Nhóm người dậy, trong chiếc áo choàng bằng vải bong xù, James bước thong thả về phía dãy bàn. Vừa gấp mấy lát thịt nguội, mở xà lách, bỗng anh chàng nghe một chất giọng thánh thót vang lên:

Có muốn dùng chút rượu không, anh James? Cho lòng bớt giá băng?

Không quay mặt lại, anh chàng lên tiếng:

- Có phải là cô Ingber không nào?

- Vâng, thoáng qua chút xíu tôi biết ngay là anh. Chúng ta dùng bữa chung với nhau nhé. Mấy người nữa cũng sắp tới rồi đây.

Khẽ nhìn sang, anh chàng thấy đúng là cô gái tóc vàng xinh đẹp, làn da ngả sang màu đồng trông rất ấn tượng. Dáng vẻ trẻ trung, căng đầy nhựa sống của Ingber làm người ta chợt nhớ đến các vận động viên ở các kỳ Thế Vận. Gương mặt mang dáng dấp của những người Bắc Âu, cặp mắt đen sậm, đôi môi gợi tình trên chiếc cằm cương nghị, trong cô nàng thật hấp dẫn.

- Xin chào cô Ingber. Chưa gì cô tấn công từ mạn sườn của tôi rồi.

Mỉm cười, chiếc miệng xinh xắn đáp lại:

- Xin chào, anh James.

Trên tay cô nàng là một cái đĩa với mấy miếng ức gà, cà chua xếp lát, vài thứ rau trộn. Vẫy ta về chiếc bàn gần đây, anh chàng nhường cho Ingber đi trước. Chà, trông cái dáng nhún nhảy của cô nàng mới gợi tình làm sao!

Mãi nhìn ngắm Ingber, James chẳng còn biết trời đất chung quanh. Giờ ngồi đối diện với anh chàng bảnh trai hơn cả mấy siêu sao màn bạc, Ingber cứ dùng lưỡi miết miết làn môi phía trên.

- Anh có biết không ...

Ngừng một chút, cô nàng thì thầm:

- ... Tôi từng nói với các đồng nghiệp: tôi rất mong được cùng làm việc chung với anh.

Cố gắng dò xét ánh mắt nâu đậm của cô gái, tay James cầm cái nĩa quơ quơ trước mặt:

- Thế ư?

Tiếng cười của Ingber vang lên giòn giã.

- Clifford chưa kể cho anh nghe à?

Tròn xoe đôi mắt, anh chàng tỏ vẻ chưng hửng:

- Không hề. Thời gian quá ngắn ngủi, tôi chỉ nghe báo cáo tình hình rồi thu xếp công việc tới đây. Chỉ biết một điều đội hành động gồm các thành viên rất kỳ lạ. Trước giờ, tôi chưa từng làm việc theo kiểu này.

Lẫn trong tiếng cười, Ingber đáp lại:

- Tạm gọi là tình cách có phần trái ngược nhau. Brad Tirpitz có vẻ hơi thô lỗ. Còn Clifford cứ xung khắc với hẳn ta. Tôi cảm thấy hơi phiền nhiễu. Giữa tôi và Brad lại không có chuyện gì.

Vừa ăn, anh chàng vừa hỏi về chiến dịch. Rồi làn môi dưới của Ingber trề ra, thoáng vẻ khêu gợi.

- Chúng tôi sẽ báo cáo cụ thể với anh trong cuộc họp. Nói thật nghe, dường như họ có vẻ coi thường tôi.

- Thế là mấy tay đồng nghiệp hẳn quá ngu xuẩn rồi.

Khẽ than thở, cô nàng đáp lại:

- Không hề. Chỉ phải cái tội “trọng nam, khinh nữ”. Họ không nghĩ sẽ làm việc chung với phụ nữ.

Gương mặt của anh chàng vẫn bình thản:

- Với tôi, đồng nghiệp nam hay nữ không thành vấn đề. Miễn sao làm tốt nhiệm vụ. Sao cô không nói gì đến chiến dịch?

Khẽ lắc đầu, cô nàng đáp lại:

- Đừng có vội, anh James. Cứ gặp họ rồi bàn cũng được mà.

Nhìn ánh mắt của Ingber, anh chàng thấy có vẻ kỳ lạ. Khi thì dường như mơ màng, thân thiện, lúc lại lạnh lùng băng giá. Chẳng biết trong đầu cô ta nghĩ gì.

Suốt bữa ăn nhẹ, anh chàng không hỏi tới công vụ. Thậm chí chẳng có nửa lời thắc mắc về cuộc sống riêng tư của cô ta.

James xoay quanh mấy câu chuyện về đất nước Israel với bao khó khăn còn tồn đọng.

Lấy khăn chậm chậm vào môi, ánh mắt cô nàng hướng về phía khách sạn.

- Này anh James, đã tới lúc chúng ta gặp mấy chiến hữu rồi đó.

Theo lời của Ingber, có lẽ Mosolov và Brad này giờ đứng ở ban công nhìn xuống. Cả ba đều ở các phòng liền nhau trên lầu bốn, mặt hướng ra khu vườn và toàn cảnh hồ bơi.

Bước vào dãy phòng thay đồ một lúc rồi hai người bước ra. Rivke trong chiếc váy xếp li sẫm màu, áo sơ mi trắng. Còn anh chàng thay chiếc sơ mi mùa hè, quần chùng màu xanh nước biển.

Sánh bước vào khách sạn, họ theo thang máy lên tới lầu bốn.

- Ô, xin chào ông James.

Đúng như lời của các chuyên gia, tay Mosolov thuộc típ người khó tả. Thoáng nhìn dáng vẻ của hắn, người ta không thể đoán là bao nhiêu tuổi. Chỉ phỏng chừng từ hai mươi mấy cho tới bốn mươi. Gương mặt hắn luôn thay đổi cảm xúc, hệt như đám kịch sĩ chuyên nghiệp. Còn tiếng Anh của Mosolov khá

thành thạo, mang chút hơi hướng của đám người ở vùng ngoại ô Luân Đôn, tuy thỉnh thoảng chêm vào mấy từ thông tục.

Bắt tay anh chàng, hắn tự giới thiệu:

- Cứ gọi tôi là Kolya Mosolov.

Ánh mắt xám sẫm màu tẻ nhạt, cái bắt tay hơi hợt, Mosolov nhìn anh chàng hồ hững.

- Rất vui được biết ông bạn.

Cổ tạo vẻ thân thiện, anh chàng mỉm cười với gã đàn ông có mái tóc vàng hớt cao. Từ tướng mạo cho tới dáng dấp của hắn chẳng có gì nổi bật. Áo sơ mi ngắn tay sọc caro nâu cùng chiếc quần chùng may quá tẻ. Hệt như tiếc tiền, hắn giao đồ cho mấy tên thợ may mới học việc.

Chỉ một chiếc ghế ý mời anh chàng ngồi, cử động của Mosolov khá nhanh nhẹn.

- Ông bạn có biết qua Brad Tirpitz chưa?

Ễnh người trên ghế là một gã bự con, tóc húi cua, bàn tay to bè. Còn gương mặt góc cạnh hệt như đá tảng. Chợt anh chàng thấy mép trái miệng của gã có vài vết bầm mờ mờ.

Uể oải đưa bàn tay lên chào, Brad cất cái giọng khàn khàn, hệt như mấy tay anh chị trong phim hành động.

- Chúc mừng anh bạn tham gia vào đội.

Chẳng thấy chút hoan hỉ trong giọng nói của gã.

Nhấn mạnh vào từ ÔNG, anh chàng đáp lại:

- Thật là hân hạnh, thưa ÔNG ...

- Brad.

Giọng khá cộc cằn nhưng hình như thoáng có nụ cười trên gương mặt quạu đeo.

Rồi Mosolov xen vào:

- Ông bạn có nắm được tình hình?

- Chỉ chút tí ...

Bước vào trong, mỉm cười Rivke lên tiếng:

- Anh James bảo với tôi thời gian gấp rút quá. Anh ta chưa nắm được vấn đề.

Nhún vai, Mosolov ngồi xuống, đưa tay chỉ một chiếc ghế. Còn Rivke sà vào chiếc giường, rút hai chân qua một bên.

Kéo chiếc ghế vào sát tường, anh chàng chọn vị trí có thể quan sát cả ba người, hướng tầm mắt qua cửa sổ và ban công.

Hít một hơi thật sâu, Mosolov lên tiếng trước:

- Chúng ta không có nhiều thời gian. Trong vòng bốn mươi tám tiếng, chúng ta phải rời khỏi đây đến khu vực hành động.

Vẫy tay ra hiệu, anh chàng xen vào:

- Ở đây nói chuyện liệu có an toàn không?

Cười khục khặc, Brad đáp ngay:

- Đừng có lo, ông bạn à! Phòng của tôi ở sát vách. Hơn nữa, chỗ này ngay góc của toà nhà, tôi rà đi, soát lại khá nhiều lần rồi.

Trong lúc ấy, Mosolov cứ kiên nhẫn chờ. Vài giây sau đó, hắn mới tiếp tục.

- Anh bạn nghĩ sao về biệt đội hành động kỳ quái này? CIA, Mossad, KGB và Cục Phản gián Hoàng Gia Anh Quốc?

Ông M từng cảnh báo với anh chàng điều này. Cái tay Mosolov có thể muốn giữ riêng bí mật cho KGB. Phải giữ kẽ từng ly, từng tí mới được. Bụng dạ hắn thật khó lường.

- Vâng, tôi có nghĩ đến chuyện này. Tạm gọi chúng ta cùng ngồi chung một chiếc thuyền. Dù có khác quan điểm, ý thức hệ nhưng chúng ta hoàn toàn có thể chia sẻ mỗi quan tâm với nhau. Vì hoà bình thế giới, an ninh khu vực. Đại loại là như thế.

Mosolov đáp lại ngắn gọn:

- Chính xác. Thôi nào, tôi sẽ kể lại vài nét chính của chiến dịch.

Ngừng lại, hắn đảo mắt quanh căn phòng.

- Nào Rivke, Brad, nếu có điểm nào thiếu sót, xin hai người bổ xung vào nhé.

Rivke khẽ gật đầu, còn Brad cười to.

- Vâng, thế chúng ta đi vào vấn đề.

Tay Mosolov hệt như một kịch sĩ tài năng. Từ ánh mắt của ông giáo già nghiêm khắc, hắn chuyển sang vẻ sắc sảo của mấy tay quản lý cứng rắn, quả quyết.

Nhìn hắn, anh chàng cảm thấy hứng thú. Chẳng biết hắn học diễn xuất ở đâu?

- Chắc ông bạn thừa biết cái gọi là Binh Đoàn hành Động Quốc Xã? Một tổ chức khủng bố chuyên nghiệp đang nhắm vào đất nước của tôi và đe doạ đến an ninh của khu vực. Dĩ nhiên, không loại trừ đất nước của quý vị. Chủ nghĩa Phát xít theo kiểu cũ, tạm gọi là như thế.

Phá lên cười, Brad chen vào:

- Chủ nghĩa Phát xít cũ được cải tiến.

Phớt lờ, Mosolov nói tiếp. Hình như đây là cách duy nhất đáp lại thái độ châm chọc, lém kỉnh của Brad.

- Chính quyền của các nước có nơi bị bọn NSAA tấn công đều thừa nhận không tìm thấy chút manh mối.

Ngừng lại một chút, hần đảo mắt quanh các “khán giả”, ánh mắt lộ vẻ nghiêm trọng.

- Nhưng thật ra có nhiều đầu mối đấy. Chúng tôi có những bằng chứng cụ thể về cái bọn dựng nên NSAA. Chính quyền của chúng ta cùng chia sẻ nguồn thông tin này. Tại Anh, Thụy Điển, Đức, Nam Phi, chúng đều có nguồn hỗ trợ, căn cứ địa cho thứ cặn bã của cái gọi là Đệ Tam Quốc xã sau khi cuộc Chiến Tranh Vệ Quốc Vĩ Đại ...

Ừa, mà quên. Phải nói là sau chiến tranh thế giới thứ II mới đúng.

Mỉm cười trong bụng, anh chàng thừa biết hần cố tình dùng mấy chữ đặc Nga để nói về thế chiến thứ II. Chẳng phải là lỡ lời như hần đánh chính đầu.

Ra về bên lễn, Mosolov nói chừa:

- Ấy, tôi không theo chủ nghĩa cuồng tín. Tôi cũng không bị bọn NSAA ám ảnh. Mà này, giống như nhận định từ phía chính quyền của quý vị, tổ chức này ngày càng lớn mạnh. Đó là một mối hiểm họa ...

- Không hần là như vậy.

Lấy một điếu thuốc từ gói thuốc Camel, dọn dọn cái đầu lọc lên ngón tay cái, châm lửa hút, Brad xen vào.

- Thông qua chuyện đó đi Mosolov. Binh Đoàn Hành Động Quốc Xã làm cho đất nước của ông bạn nổi da gà, dựng tóc gáy cả lên.

Cố tình phớt lờ lần nữa, Mosolov nhắc lại:

- Vâng, đó là mối hiểm họa cho toàn thế giới. Chẳng riêng gì Xô Viết và khối Động Âu.

Ấy, Brad đâu phải tay vừa. Hần càu nhàu:

- Nhưng Xô Viết là mục tiêu chính của bọn chúng.

- Này Brad, anh bạn thừa biết mà, hiểm họa không chỉ dành cho riêng ai. Vì thế, chúng ta phai đoàn kết lại. Hoa Kỳ, Israel và cả nước Anh nữa.

Quay về phía anh chàng, hần nói tiếp:

- Chắc ông bạn cũng rõ, toàn bộ số vũ khí của bọn NSAA đều do Nga sản xuất. Sau hơn năm mươi vụ thăm sát, Ủy Ban Trung Ương đã chính thức công bố. Một số chính quyền và các cơ quan tình báo lại cáo buộc chúng tôi cung cấp vũ khí cho bọn này thông qua các nước Trung Đông. Nhưng tất cả đã lầm. Ai lại đi nối giáo cho giặc chứ? Chúng tôi có bằng chứng về chuyện này.

Brad lại xen vào:

- Thế là có kẻ chôm chĩa số vũ khí ấy à?

Mosolov đáp lại ngay:

- Hoàn toàn chính xác. Mùa xuân năm ngoái, trong cuộc kiểm tra đột xuất các kho vũ khí, một sĩ quan cao cấp của Hồng Quân đã phát hiện giữa con số thống kê về quan trang quan dụng thực tế chênh lệch rất lớn. Không ai có thể giải thích được số mất mát.

Nhổm người dậy, hần đi tới một cái cặp táp, lấy ra tấm bản đồ to rồi trải trên tấm thảm ngay trước mặt của anh chàng. Đưa tay chỉ vào một điểm, giọng hần có vẻ căng thẳng:

- Chính chỗ này. Gần Alakurtti, chúng tôi có một kho quân nhu rất lớn ...

Alakutti là vùng đất nằm cách biên giới Phần Lan khoảng sáu mươi cây số về hướng Đông, sát với Bắc Cực. nếu tính từ chỗ anh chàng tập huấn, nó cách Đông Bắc của Rovaniemie độ hai trăm cây số. Vâng, một vùng đất khô cằn sỏi đá, loe hoe vài cây thông. Vào mùa này trong năm, băng giá bao phủ từng mảng dày.

Rồi Mosolov tiếp tục:

- Mùa đông năm ngoái, nơi này lại bị tấn công. Dò theo mã số trên vũ khí của bọn NSAA, chúng tôi biết chúng đều có nguồn gốc từ Alakutti.

Thế là anh chàng thắc mắc ngay:

- Thực tế mất những gì?

Thộn cái mặt ra, Mosolov đọc vanh vách:

- Kalashnikov, RPK, AK, AKM, súng lục Makarov và Stechkin, lựu đạn RDG-5 và RG-42 ... cùng một số lượng lớn đạn dược.

- Có thứ nào hoả lực mạnh hơn không?

Lắc đầu, Mosolov đáp lại:

- Không. Nhưng đã mất rất nhiều.

Hỏi là hỏi cho vui thế thôi, chứ ông M đã báo cho anh chàng biết rõ về vụ này. Tay Mosolov cố tình bỏ sót một số vũ khí quan trọng: loại RPG-7V chống tăng cùng với rất nhiều đầu đạn hạt nhân chiến lược, vũ khí hoá học, tên lửa quy ước. Những thứ này thừa sức huỷ diệt cả một thị trấn với bán kính hơn năm mươi dặm.

- Toàn bộ số vũ khí này mất vào khoảng mùa đông năm ngoái. Tại căn cứ Blue Hare, chúng tôi chỉ có một trạm canh nhỏ. Viên đại tá được phái đi điều tra ngay lập tức mật báo về cho GRU.

Khẽ gật đầu ra vẻ hiểu biết, James mỉm cười. GRU có nghĩa là Cục Quân báo Xô Viết, một cơ quan có mối quan hệ dây mơ rễ má với KGB. Dĩ nhiên, GRU phải đứng mũi chịu sào ba cái vụ này chứ sao.

- Thế là GRU phái hai điều tra viên đi dò la tin tức.

- Họ hoàn thành nhiệm vụ?

- Vâng, họ tìm ra được bọn chủ chốt đường dây trộm cắp vũ khí đem ra chợ trời bán.

- Ông bạn biết chúng vận chuyển như thế nào?

Mỉm cười ra vẻ đắc chí, Mosolov đáp lại ngay:

- Không những thế, chúng tôi còn nắm được số hàng ấy được chuyển tới đâu. Vùng biên giới giữa Phần Lan và Nga. Vâng, một nơi thật khó kiểm soát. Thiên hạ cứ qua lại nườm nượp mỗi ngày. Để thông thoáng, chúng tôi phải chặt bỏ cánh rừng dài mấy dặm.

Anh chàng bèn ướm lời, hỏi tiếp:

- Ông bạn không biết chính xác địa điểm tập kết?

Giọng của Mosolov có vẻ ngần ngại:

- Vâng, chỉ là chút phỏng đoán. Không chính xác lắm. Nhưng không sao, mấy cái vệ tinh của chúng tôi cứ quay vòng vòng ngoài kia cố dò theo dấu vết. Còn nhân viên của KGB và GRU đang mở to mắt lần theo mấy điểm khả nghi. Thật ra, chúng tôi cũng chẳng rõ chúng cất giấu ở đâu.

Quay sang hai người kia, anh chàng lặp lại câu hỏi:

- Chắc hai vị cũng không rõ?

Trầm tĩnh, Rivke đáp lại:

- Ông Mosolov nói thế nào, chúng tôi tôi biết thế đó. Đây là một chiến dịch dựa trên niềm tin, đúng không nào?

Còn Brad lững lờ nước đôi:

- Langley có báo cho tôi một cái tên nhưng không thấy ai nhắc tới.

Anh chàng bèn hỏi Mosolov cái tên gì. Quái, hần đột nhiên làm thinh. Hình như hần muốn giấu nhem chuyện gì.

- Cũng không chắc chắn ...

Cảm thấy bức, anh chàng định nói, Mosolov lập tức xía vô:

- Tuần rồi ... vắng, trong tuần qua, chúng tôi đã moi ra được chút manh mối. Hai điều tra viên của GRU báo cáo thêm một chuyến hàng nữa bị đánh cắp và chuyển đi. Vì thế, chúng tôi không đủ thời gian để kiểm tra lại nguồn tin. Chúng ta phải cùng nhau tìm vật chứng, đường dây vận chuyển, theo dõi đến tận nơi cất giấu. Hẳn là mớ hàng này đã tới một khu vực mới của bọn NSAA.

Cười thật tươi, anh chàng nói huych toẹt:

- Tên ăn hàng có phải là bá tước konrad Von Gloda?

Rivke làm thình, không chút cảm xúc. Còn Brad cứ cười khúc khích:

- Chà, Luân Đôn cũng khá quá chứ. Năm tin chẳng khác gì Langley.

Khẽ giựt mình, Rivke lên tiếng:

- Bá tước Von Gloda là ai? Kỳ vậy, sao chưa ai nói cho tôi nghe chuyện này?

Lấy hộp thuốc từ trong túi quần ra, rút một điếu, châm lửa rồi anh chàng rít một hơi.

- Cả Luân Đôn và CIA đều biết rõ tên chủ chốt của NSAA ở Phần Lan chính là bá tước Konrad von Gloda. Đúng không nào, ông bạn người nga?

Ánh mắt của Mosolov cứ mờ nhạt.

- Đó là một mật mã. Một biệt danh, đại loại là như thế. Cho tới bây giờ, thông tin ấy không có căn cứ.

- Tại sao không? Ông bạn còn điều gì chưa tiện nói ra?

- Phải chi tôi có thể dẫn ông bạn tới sào huyệt của Konrad von Gloda ở Phần Lan. Cả nơi chúng tôi tiến hành kiểm tra tuần rồi ở căn cứ Blue Hare. Có tới Nga, ông bạn mới hiểu tại sao.

Thật tức cười! Một gã KGB muốn moi anh chàng bước vào mạng lưới chằng chịt với lý do mục kích hiện trường của vụ chôm chia. Phải thông qua chuyện này mới hoàn thành được chiến dịch Icebreaker? Hay Icebreaker chỉ là cái cớ dụ anh chàng ngay trên đất Nga?

Trước khi anh chàng rời khỏi Luân Đôn tới Madeira, chẳng phải ông M đã từng nhắc nhở điều này?

6. Chiến Đấu Với Đám Xe Ủi Tuyết

Sau một hồi bàn tới, tính lui, công việc chẳng có chút tiến triển. Bộ tứ của chiến dịch Icebreaker cùng hện gặp vào bữa ăn tối.

Riêng James cảm thấy khó xử. Đứng chung trận tuyến sao chẳng ai hợp rơ với ai. Ấy, cứ mãi như vậy chỉ e khó lòng phá án.

Hết như lời nhận định của ông M trước lúc anh chàng lên đường: vấn đề có tính hai mặt khá nguy hiểm. Bốn tay tình báo nhà nghề chung vai, sát cánh nhưng hoàn toàn đối lập nhau.

Nếu như Brad chẳng lôi cái tên bá tước Konrad Von Gloda ra, liệu gã Mosolov có nhắc tới hay không? Konrad Von Gloda đúng là nhân vật nổi cộm của vụ án này. Còn nữa, hàng loạt vũ khí huỷ diệt bị chôm chia ở căn cứ Blue Hare, sao Mosolov chẳng thêm đá động tới? hay hấn sợ bề mặt? Một cường quốc vũ khí lại bị chính mớ vũ khí của mình làm cho điều đứng. Chẳng khác nào cái chiêu “gây ông đập lưng ông”.

Lạ thật, cô nàng Rivke không biết một chút gì. Mặt cứ đực ra khi bộ tứ xúm vào bàn phương án hành động. Một phần quan trọng của chiến dịch Icebreaker là phải lần cho ra manh mối của vụ chôm chia thứ hai vận chuyển qua biên giới của Nga.

Ấy, không một tín hiệu lạc quan ngay từ phút đầu tiên. Đầu chẳng xuôi, đuôi làm sao mà lọt đây? Còn Mosolov cứ nặng nề trong vòng bốn mươi tám tiếng, phải rời khỏi đảo, thẳng hướng đến biên giới Phần Lan.

Suy nghĩ mãi, cuối cùng anh chàng quyết định. Không được, trước khi họp mặt cùng với nhóm trong khí hậu khắc nghiệt ở vùng cực Bắc, mình phải thu xếp vài chuyện. Dĩ nhiên, họ đâu có muốn 007 phồng tay trên, hót hết công lao. Thế nào trong bữa ăn tối, Mosolov cũng đề nghị mọi người chia ra đi chuyển riêng lẻ.

Vâng, sáng chủ nhật có vài chuyến bay rời khỏi Madeira. Anh chàng cần gì phải đợi lệnh của Mosolov chứ!

Trên đường trở về phòng, James đành phải từ chối lời mời của Rivke đi làm vài “ve” ở quầy bar.

Mười lăm phút sau, anh chàng đã có mặt trên chiếc tắc xi lao nhanh về phía sân bay Funchal. Hôm ấy thứ Bảy, anh chàng lỡ mất chuyến bay lúc 3 giờ. Đành chịu vậy! Phải đợi đến chuyến cuối cùng trong ngày vào lúc 10 giờ đêm. Thứ Tư, thứ Sáu, thứ Bảy trong tuần, Funchal mới có lịch bay.

Ẽnh người trên chiếc ghế trong máy bay. Anh chàng chuẩn bị cho bước hành động kế tiếp.

Ba tay còn lại chắc sẽ tới Lisbon trong chuyến bay đầu tiên của ngày mai. Toàn mấy tay già đời, đầu chứa đầy sạn, cần gì phải lo chứ! Đi một mình thật thú vị, chẳng có ai phiền nhiễu. Thế là anh chàng đang trên đường tới Helsinki, bỏ xa cái bộ ba nằm chèo queo ở Madeira.

Ày, vận may của James xem chừng mỏng manh. Thường thì không còn chuyến nào rời Lisbon sau chuyến bay cuối cùng từ Funchal. Nhưng ngay từ chiều, dịch vụ KLM tới Amsterdam bị hoãn lại do Hoà Lan gặp thời tiết xấu. Cuối cùng James cũng tới được phi trường Schiphol ở Amsterdam vào lúc 4 giờ sáng.

Đón chiếc tắc xi, anh chàng tới ngay sân bay quốc tế Hilton, đặt mua một vé trên chuyến bay Finnair 846 đi Helsinki vào 5 giờ 30 tối.

Chẳng bao lâu sau, trong phòng khách sạn, James kiểm tra lại hành lý. Ngay trong chiếc cặp táp được chế tạo đặc biệt có một ngăn bí mật chứa hai con dao găm Sykes Fairbairn dành cho đám đặc nhiệm và khẩu súng tự động Hecker & Koch P7. Chính cô nàng Anne Reilly với biệt danh Q dễ thương, phụ tá đắc lực của tay trưởng phòng Q đã thiết kế ra ngăn kéo này. Chấp tất cả hệ thống dò tìm X quang tại các cửa khẩu sân bay, cái mành che thừa sức cho tín hiệu âm tính.

Trước khi vào nhà tắm dội sơ mình mẩy, anh chàng gửi bức điện tín khẩn cho Erick Carlsson ở Rovaniemi đặt trước chiếc Saab. Nhắc phôn lên, anh chàng dặn nhà hàng đem bữa ăn vào lúc 11 giờ 15.

Ngả lưng trên chiếc giường, anh chàng đánh một giấc. Trong giấc mơ hình ảnh của Mosolov, Brad và Rivke cứ nhảy múa giễu cợt. Nhất là cái gã người Nga nheo nheo mắt chọc quê.

Dùng xong bữa ăn, anh chàng bắt liên lạc với Luân Đôn. Với số phôn này, James có thể gặp trực tiếp ông M dù là sáng Chủ Nhật. Khi máy vừa tiếp sóng, anh chàng báo cáo ngay:

- Thưa bác, cháu đã trao đổi với ba khách hàng. Vụ làm ăn xem chừng lý thú đấy. Nhưng cháu không tin thứ hàng hoá của họ.

- Họ bàn bạc cụ thể với cháu?

Chà, sao giọng ông M qua cái phôn lại trẻ trung quá vậy?

- Không hề, thưa bác. Cái tên phương Đông cứ lượn lơ nước đôi. Hẳn chẳng thềm đề cập tới vấn đề chính yếu chúng ta đã bàn. Còn tên ở Virginie biết tương tự như chúng ta. Sao cô nàng ở Abraham cứ mù tịt, mặt trở ra như ngỗng đực.

- Thế à?

- Gã phượng Đông định mời cháu tới xem nguồn hàng của chuyến cuối cùng. Nhưng hẳn lại giấu giếm những chi tiết quan trọng.

- Thì bác đã báo trước rồi còn gì?

Thoảng trong giọng nói, vẻ hớn hở vang lên rõ mồn một.

- Tối nay, cháu đi lên mạn Bắc.

- Cháu có nắm được số liệu không?

Ngay sau đó, ông M báo cho anh chàng địa điểm tập kết.

- Mà này, cháu đi bằng máy bay?

- Cả đường bộ nữa. Cháu đã đặt trước một chiếc xe. Còn một việc nữa, thưa bác.

- Chuyện gì?

- Bác có nhớ cô nàng gây chút phiền phức cho chúng ta?

- Có.

- Cả cô bạn gái có tên Anni Tudeer nữa?

Giọng ông M cầu nhàu:

- Rồi sao?

- Cháu cần một tấm hình của ả để nhận dạng. Phòng khi cần dùng đến.

- Bác chẳng hiểu. Có thể rắc rối đấy.

- Vâng, cháu biết. Nhưng chuyện khá hệ trọng.

Hình như ông ta không hài lòng:

- Để bác tính lại rồi báo sau.

- Nhớ gửi cho cháu nhé!

- Ủ ... bác sẽ liên lạc sau.

Gác máy ngay lập tức, rồi anh chàng ngồi thờ ra.

Ông M có vẻ lưỡng lự. Hết như trong cuộc họp ở Luân Đôn, khi nhắc tới Rivke Ingber.

Chuyến bay 846 trên chiếc Finnair DC-50 đi từ Amsterdam đến Helsinki đang đáp xuống phi trường vào lúc 9 giờ 45. Nhìn xuống bên dưới phủ đầy tuyết trắng, anh chàng cứ bồn chồn.

Chẳng biết ba tay còn lại đã tới Phần Lan hay chưa? So với lần trước, tuyết rơi nhiều hơn. Hai bên lề của đường băng, chồng tuyết cao quá nóc chiếc Finnair DC-50.

Khi bước nhanh về phía toà nhà cửa sân ga, chợt anh chàng nhớ đến lần đụng độ trước đây.

Đón chiếc tắc xi tới khách sạn Hesperia đã chọn sẵn, anh chàng khoái thầm trong bụng. Bộ ba có tới đây chắc họ sẽ kiếm anh chàng ở khách sạn Inter- Continental.

Rời khỏi tắc xi, anh chàng cứ nhìn trước, ngó sau mãi một lúc rồi mới bước vào khách sạn. Thậm chí khi đứng trước mặt cô nàng tiếp tân hỏi về chiếc Saab Turbo, James cũng xoay về hướng dễ quan sát nhất.

- Hẳn cô đã nhận được một chiếc xe hiệu Saab Turbo 900? Gửi tới theo tên James Bond?

Cau mày, mặt ả quạu đeo. Chừng như ả còn khối việc phải làm, hơi sức đâu mà đi kiểm tra xe cho mấy tay khách ngoại quốc kia chứ?

Rồi anh chàng lấy một phòng, đưa tiền trước một đêm. Nếu chiếc Saab tới kịp lúc, anh chàng lên đường ngay lập tức. Từ Helsinki tới Rovaniemi, mất ít nhất cũng hai mươi bốn tiếng. Đường sá cũng không đến nỗi nào. Erick Carlsson đã báo cụ thể rồi còn gì.

Cổ chờ cô ả mặt nhăn như khi ăn ớt, anh chàng dỗi mắt ra phía ngoài.

Vài phút sau, không thềm thốt ra một lời, ả tiếp tân vầy vầy chum chìa khoá.

Ngã lưng xuống giường, anh chàng nằm nghỉ trưa. Một tiếng sau, nhồm người dậy, James chuẩn bị đồ đạc.

Mặc bộ đồ thể thao bên ngoài, trông chiếc áo lạnh cổ cao, quần trượt tuyết bằng nỉ, mang đôi giày Muklul, anh chàng đeo túi da đựng khẩu Hecker & Koch P7 rồi khoác thêm bộ vest dày.

Sửa lại túi da cho nó nằm ngay ngực xong, anh chàng lấy khẩu H&K ra tháo ổ đạn, xoay nhiều lần rồi nạp đạn trở lại. Xem chừng mọi thứ đã ổn, anh chàng bắt máy phon cho Paula Vacker.

Chuông đổ liên hồi nhưng không có ai trả lời. Buồn năm phút! Sắp lên đường rồi lại không có dị từ già cô nàng, xem có ầm ỨC không chứ?

Đội chiếc mũ len Damart, đeo cặp găng cách nhiệt, bỏ vào túi cặp kính, anh chàng quần thêm chiếc khăn quàng cổ. Ăn mặc kiểu này mới chống chọi được cái lạnh dưới 0 độ suốt hai mươi bốn giờ trên chiếc Saab.

Cuối cùng, nhắc phon lên báo trả phòng, anh chàng đi một nước ra bãi đậu xe. Bước tới chiếc Saab Turbo 900, James kiểm tra các thiết bị. Vừa ý, anh chàng mở cửa, ngồi xuống sau vô lăng. Chồm người qua mở cái ngăn bí mật, anh chàng thấy cả chồng bản đồ, mấy cặp ruột, một khẩu Ruger Super Redhawk 44 ly. Với khẩu này, James thừa sức quật ngã một chiếc xe cổ tính chặn đường. Còn thằng ma nào nhào ra xin tiền mãi lộ ấy à? Đồ bỏ!

Chưa hết, nhấn mạnh vào một cái nút trông bình thường trên bảng điều khiển, một ngăn kéo lòi ra để lộ sáu quả “lựu đạn đa năng” có hình quả trứng. Ngay phần đuôi của mỗi quả “lựu đạn” là bốn quả bom nhỏ L2A2, có tầm sát thương rộng. Thứ vũ khí này là trang bị quy ước dành cho Không Lực Hoàng Gia, bắt nguồn từ loại M26 của Hoa Kỳ.

Mở tiếp cái ngăn đựng găng tay, anh chàng thấy mấy cây compa cùng với bức thư của Erick.

Chúc cậu may mắn. Nhớ cái chiêu mình từng dạy cậu”nhấn chân trái”nhé! Erick.

Mỉm cười, chọt James mừng tượng ra mấy giờ tập luyện với cái chiêu “nhấn chân trái” để đảo vòng, kiểm soát chiếc Saab trên lớp băng dày.

Bước vòng quanh, anh chàng đưa tay sờ thử mấy bánh xe. Khoảng một ngàn cây số đường trường mới tới được Salla giữa mùa đông chẳng phải là chuyến đi thú vị.

Vâng, trước khi khởi hành, anh chàng còn chút chuyện riêng tư phải làm.

Nổ máy, cho chiếc Saab hướng ra đường cái, James quẹo xuống Mannerheimintie, xuôi về phía công viên Esplanade. Vẫn còn đó những bức tượng tuyết nằm ngổn ngang. Cặp “tra gái ôm nhau” cứ sừng sững ra đó.

Khóa chiếc xe lại, anh chàng nghe vắng vắng trong màn sương, từ phía xa của thành phố, tiếng rên rỉ của con thú bị thương.

Cánh cửa của Paula vẫn khép chặt nhưng James linh cảm có một điều gì đó. Vâng, cái giác quan thứ sáu được trui rèn qua lửa đạn chưa bao giờ nhầm lẫn. Tháo hai nút của chiếc áo ngực, anh chàng rút khẩu H&K rồi dùng mũi giày Mukluk đập mạnh cửa.

Chỉ trong tích tắc, cánh cửa bung ra, đóng đưa quanh bản lề. Quái, cả cái khoá và sợi dây xích cũng bị rời ra. Không còn nghi ngờ gì nữa, một cuộc đột nhập bạo lực từng xảy ra ở chỗ này.

Nép sang một bên, nín thở, anh chàng nghe ngóng.

Không chút động tĩnh trong căn hộ của Paula. Mấy dây phòng gần đây cũng thế.

Từng bước rồi từng bước, anh chàng nhẹ nhàng nhích người vào trong.

Ái chà, cả một đồng hồ hỗn độn. Đồ đạc liệng khắp nơi.

Chĩa thẳng khẩu P7, anh chàng nhón từng bước chân vào phòng ngủ. Hệt như ngoài kia, tất cả bị xóc tung lên. mấy ngăn kéo bị nạy bằng dao, nằm lộn lộn trên sàn.

Từ trước tới sau, từ trong ra ngoài lại không thấy bóng dáng của Paula. Chẳng lẽ cô nàng bị bắt cóc? Hay chỉ là một vụ trộm? Nhà cô ta có gì quý giá kia chứ?

Kiểm tra các căn phòng lần nữa, James thấy có vài điểm nghi vấn. Ngay từ lúc bước vào, đèn đuốc vẫn còn để sáng trưng.

Rồi trên bàn trang điểm trống trải khi số kem trang điểm bị gạt sạch xuống sàn, hình như có một vật gì. Cẩn thận, anh chàng nhặt nó lên, quan sát, để lên tay ước thử nặng nhẹ.

Ồ, không ngờ. Một chiếc mề đay hình chữ thập của giới quý tộc Đức với hai màu trắng đen và chiếc nơ đỏ trên nền mấy chiếc lá sồi cùng với hai thanh gươm bắt chéo nhau.

Vâng, đây là một huy hiệu cao quý của chế độ hoang tưởng, ngu xuẩn từng làm mưa, làm gió trên vũ đài chính trị thế giới. Ở mặt sau, hiện lên một hàng chữ được chạm khắc tinh vi: SĨ QUAN TÌNH BÁO CAO CẤP SS AARNE TUDEER 1944.

Bỏ chiếc mề đay vào túi, anh chàng định bước ra ngoài. Hình như chân của James đã phải vật gì đó bằng kim loại.

Cúi sát người xuống, đưa tay mò mẫm một lúc, anh chàng nhìn thấy chút ánh sáng mờ nhạt nằm sát chân bàn. Lại một tấm huy hiệu khác cũng của Đức, bằng đồng sẫm màu với hình con đại bàng và tấm bản đồ của vùng đất Cực Bắc giữa Nga-Phần Lan. Dòng chữ LAPPLAND 1943 hiện ra ở rìa ngoài cùng.

Cho vào túi, anh chàng rảo bước về phía cửa cái. Dù đồ đạc ngổn ngang nhưng James không thấy một vết máu vương vãi.

Cứ lo thăm trong bụng, chẳng biết Paula giờ ra sao nữa?

Mở cửa xe, bật công tắc, James nổ máy rồi khởi công viên Esplanade, hướng ngược lên Manneerheimintie, rẽ vào xa lộ cao tốc số 5. Lao nhanh qua các

thành phố Lahti, Mikkeli, Varkaus, tiến sâu vào vùng đất Lappand, Bắc Cực, Kuusamo, Salla rồi dừng lại ở khách sạn Revontuli, nơi hẹn gặp với bộ ba trong chiến dịch Icebreaker.

Lúc rời khỏi căn hộ 3A, trời trở lạnh. Cả Helsinki như chìm trong cơn mưa tuyết. Ra tới đường trường, anh chàng chỉ tập trung vào hướng đi trước mặt. Sau hai lần ngừng lại đổ xăng và dùng chút lót dạ, khoảng 4 giờ chiều, anh chàng chỉ còn cách Suomussalmi bốn mươi cây số. Vài giờ nữa là tới vùng biên giới của Phần Lan và Nga, ở vùng cực Bắc.

Thỉnh thoảng, chiếc Saab vượt qua những khoảng đường trải phẳng phủ đầy băng. Dọc đường, hiện ra những cộng đồng dân cư nhỏ với cuộc sống hàng ngày, đèn đuốc sáng trưng ở các cửa hiệu. Rồi những dáng người lóng ngóng, vụng về bước đi trên vỉa hè, đám phụ nữ kéo theo mấy chiếc xe trượt tuyết nhỏ bằng nhựa chở hàng tạp phẩm mua ở các siêu thị nhỏ trong vùng.

Ra vùng ngoại ô, đường như chẳng còn gì khác ngoài hàng cây phủ đầy tuyết nối tiếp nhau chùng như vô tận. Lắm lúc, vài chiếc xe tải chở đầy gỗ, dăm ba chiếc ô tô lái theo hướng ngược lại.

Cơn mệt mỏi cứ chập chờn như ản, như hiện khắp người anh chàng. Thỉnh thoảng, James tấp xe vào lề, mở cửa cho không khí lạnh ùa vào, ngồi nghỉ vài phút. Đôi khi, anh chàng phải bóc mấy viên kẹo ngậm cho đỡ buồn ngủ.

Cũng may, chiếc ghế trên chiếc Saab thật dễ chịu có thể xoay trợ dễ dàng, làm giảm bớt căng thẳng khi tập trung lái.

Sau mười bảy giờ chạy, James thấy mình còn cách khoảng ba chục cây số với giao lộ giữa xa lộ số 5 và ngã rẽ dân tới vùng cực Đông, con đường chạy trực tiếp về theo trục Đông-Tây giữa Rovaniemi và vùng biên giới của Salla. Ngã rẽ chỉ cách một trăm năm mươi cây số về hướng Đông của Rovaniemi và bốn mươi cây số về hướng Tây của Salla.

Thấp thoáng trong ánh đèn pha, cảnh vật trông thật buồn chán. Từng đụn tuyết to hai bên lề cho khuất đường chân trời. Rồi những cánh rừng dày rịt một màu trắng xoá, đột nhiên chuyển thành nâu, lốm đốm vài ba chỗ xanh xanh.

Thỉnh thoảng, hiện ra vài túp lều làm bằng cột gỗ và da thú gọi là kota của người Lapp. Hệt như mấy chiếc lều của dân da đỏ Bắc Mỹ. Đây đó vài căn nhà bằng gỗ xiêu vẹo, đổ nát.

Cổ thả lỏng người, anh chàng điều chỉnh vô lăng cho đúng hướng, tinh thần vẫn tập trung cao độ.

Giờ đây, anh ta đang lái chiếc xe bon bon trên một khoảng đường trải rộng. Chung quanh chẳng có gì ngoài ngã rẽ cách chừng mười cây số trước mặt.

Hình như có vật gì phía trước?

Bật nút đèn pha xuống rồi bật lên trở lại, anh chàng muốn nhìn thấy rõ phía trước.

Trong vùng sáng lấp lánh, bóng dáng của một chiếc xe ủi tuyết màu vàng xuất hiện. Đèn trước của nó đang bật sáng. Còn cái càng xúc to như tàu chiến.

Không phải là chiếc xe thổi tuyết hiện đại nhưng nó là một con quái vật khổng lồ. Thoáng trông, anh chàng cảm thấy chột dạ. Loại xe ủi tuyết người ta dùng chủ yếu ở vùng đất này thường thân xe cao với một cái cabin nhỏ bằng kính dày nằm trên cùng. Thân xe di chuyển trên sợi xích to giống như mấy chiếc xe tăng tự vận hành trong khi cái càng xúc nằm ngay phía trước được vận hành nhờ vào chuỗi pit tông thuỷ lực có thể thay đổi góc độ và chiều cao trong vòng vài giây. Còn mấy cái lưỡi cày nữa, chúng hình vòng cung, bằng thép, cao khoảng bốn thước rưỡi, cuộn tròn từ phía mép cắt để cho tuyết và băng có thể đẩy về mỗi phía. Dù có hơi cồng kềnh, nhưng mấy cái xe này hoạt động chẳng khác nào những chiếc xe tăng. Mùa đông có khắc nghiệt tới đâu, chúng vẫn có thể chạy ào ào trên tuyết.

Ấy, trong cuộc chiến với băng giá, từ lâu người Phần Lan đã chiếm lĩnh ưu thế trên trục lộ giao thông. Lúc nào cũng vậy, đằng sau chúng thường là mấy xe thổi tuyết để làm sạch con đường vừa mới nạo vét. Với lại chúng có mặt ở đâu, bão tuyết hẳn đã quét qua nơi ấy, chặn hết lối đi.

Nhìn vào kính chiếu hậu, anh chàng thấy đằng sau lưng sáng trưng. Vâng, một chiếc xe xúc khác hiện ra, Hình như ngay cua quẹo anh chàng vừa mới vượt qua ban nãy.

Đột nhiên, chiếc trước mặt đang từ từ lấn chiếm phần chính giữa con đường. Chiếc đằng sau cũng vậy. Bọn chúng muốn gì đây? Định ép mình ư?

Ngay lập tức, quay hết vô lăng về phải, anh chàng đạp mạnh chân trái lên cái thắng.

Chiếc Saab soay một vòng điệu nghệ. Chiếc xe đằng sau dường như sát hơn. Liệu mình có vượt qua trước khi bọn này tiến gần?

Không được rồi! Hai chiếc trước sau đều tăng tốc dần. Nếu không tới ngã rẽ kịp lúc, nghĩa là chẳng còn con đường nào thoát. Không được phải chúng, anh chàng sẽ cùng chiếc Saab bị chôn sâu vào tuyết, hết đường cựa. Cũng dám bọn chúng kẹp sát hai đầu, rồi dùng mấy cái càng to tướng đè bẹp mình ra.

Chẳng chút chần chừ, thả lỏng một tay ra khỏi vô lăng, anh chàng bấm vào hai nút trên bảng điều khiển.

Xè xè xè xè ...

Một tiếng động nho nhỏ vang lên khi hệ thống thuỷ lực để lộ hai khoang bí mật. Giờ đây những quả lựu đạn và khẩu Ruger Super Redhawk hiện ra trong tầm với.

Chỉ còn chút lúu nữa là tới ngã rẽ phía trước. Màu vàng của chiếc xe xúc đằng trước cứ như trên, như ghẹo anh chàng. Vâng chỉ còn khoảng hai mươi thước. Giã vờ quẹo phải, anh chàng thấy chiếc xe xúc chạy rầm rầm tới định cắt

chiếc Saab. Quay tiếp vô lăng về phía phải, anh chàng đạp mạnh lên cái thắng, tăng tốc độ vòng quay, giậm chân ga.

Hết như diễn viên múa ba lê, chiếc Saab xoay tròn.

Bỏ thắng và chân ga cùng một lúc ngay khi chiếc xe đang quay, James trả vô lăng và tăng tốc từ từ. Chiếc Saab giờ nằm dọc theo hướng đối diện với con đường.

Điều chỉnh ... Trượt.

Điều chỉnh ... Chân ga đạp mạnh ...

Ngay lúc này lưỡi cày của một chiếc đang ở bên phải của anh chàng. Chộp lấy quả lựu đạn, dùng răng rút chốt quả L2A2, đẩy nhanh cửa hông, anh chàng ném về phía sau.

Ồ, đuôi chiếc Saab xước phải cái lưỡi thép bén ngọt của chiếc xe xúc. Cũng còn may, không giữ chặt vô lăng, cú va chạm có thể ném anh chàng ra khỏi đường chạy, lăn nhào trong đống tuyết cao bên đường. Rồi chiếc Saab lấy lại thăng bằng.

BÙUUUUUNG ...

Quả L2A2 nổ giòn giã.

Quá đã! Một bông hoa đỏ bốc cao hất tung một chiếc xe xúc. Vâng, một chiếc bị loại khỏi vòng chiến nhưng nguy hiểm vẫn còn theo sát.

Giờ chẳng còn chỗ nào để núp. Không nơi nào để chạy. Đành phải liều mạng với bọn chết bầm này thôi!

Một chiếc khác tiếp tục đuổi theo ngay khi con đường thông thoáng. Rồi ngay phía trước, chiếc thứ ba xuất hiện. Tuyết tràn ra đầy cang xúc của nó. Chẳng lẽ cả một đoàn xe xúc tính chơi lén mình?

Không còn thì giờ suy nghĩ, chộp lấy khẩu Redhawk, bỏ đại vào túi hai quả L2A2, tông cửa, anh chàng phóng ra ngoài. Rút chốt một quả lựu đạn, James quăng về chiếc xe xúc đang tiến lại gần.

Dồn sức vào đôi chân, anh chàng phóng người vào đụn tuyết cao bên trái. Tuyết mềm mịn như bột làm anh chàng chìm ngang thắt lưng.

BÙUUUUUNG ...

Cú nổ quật ngã tiếp một con quái thú màu vàng bằng sắt. Thật tuyệt!

Một chiếc khác tiến lại gần hơn với hai tên đang ngồi trên cabin. Lưỡi cày của nó quơ quơ định cắt “Con Thú Bạc” làm đôi.

Tay trái vẫn nắm chặt lấy quả lựu đạn, tay phải nâng cao, James nã đạn.

Các các bùng Các các bùng Các các bùng ...

Loạt thứ hai làm vỡ toang phần kính cabin của chiếc xe xúc. James lại nhắm cao hơn. Anh chàng nào muốn giết người nhưng tới đường cùng, biết làm thế nào bây giờ?

Cửa xe mở ra, một tên bắt đầu leo xuống. Chuyển khẩu Redhawk sang tay trái, tay phải của anh chàng với quả lựu đạn. Rút chốt, nhón chân, James rút quả L2A2 theo hình cầu vòng về phía cửa kính bị vỡ. Lao vút trong không trung, quả lựu đạn rơi thẳng vào cabin.

BÙUUUUUNG ...

Ánh lửa loé sáng cùng với tiếng rống khủng khiếp vang lên.

AAAAAAHH ...

Một phút sau đó, gờ cây súng cao lên, James cuộn người lăn khỏi đụn tuyết rồi lao nhanh về chiếc xe xúc.

Tên cố nhảy ra ngoài ban nãy giờ nằm bất tỉnh. Trên ghế tài xế, một tên khác đưa hai tay che lấy mặt, lắc người như điên dại. Nhắc người lên cabin, dùng cái báng súng, anh chàng đạp mạnh vào gáy của hắn.

Bụp ...

Quạt người đi, gã té úp xuống sàn. Kéo cái xác xuống, anh chàng lôi về một phía. Máy của chiếc xe xúc đang chạy không tải.

Trở lại cabin, James gạt cần số, rồ ga, đưa chiếc xe ra khỏi đường. Tắt máy, giật lấy chìa khoá rồi ném qua đụn tuyết gần đó, trở lại chiếc Saab, anh chàng mở máy sấy khô, trả khẩu Redhawk và mấy quả lựu đạn vào ngăn, nhả ga, vọt lẹ về hướng Salla.

Vâng, mất đúng ba tiếng chạy ngoằn ngoèo, vòng tới vòng lui trước, lúc 12 giờ 10, James cuối cùng cũng nhìn thấy ánh đèn chói loà của khách sạn Revontuli. Sau cua quẹo phải, James đậu xe lại.

Mở hệ thống định vị, vặn thiết bị khoá, bỏ cặp kính vào đúng chỗ, choàng khăn quàng cổ qua mặt, lấy cái cặp táp, túi xách đựng quần áo, anh chàng đẩy cửa bước ra ngoài. Ngay phòng chờ to với quầy bar, người ta cười cười, nói nói rôm rã.

Lững thững về phía quầy tiếp tân, bỗng anh chàng nghe một giọng quen thuộc chào:

- Chào James. Cậu tới đây bằng gì vậy? Trượt tuyết à?

Tưởng ai, hoá ra cái gã CIA, Brad Tirpitz.

Gật đầu, gỡ mắt kính, tháo cái khăn quàng cổ ra, anh chàng đáp lại thản nhiên:

- Hình như thế đấy!

Bước tới quầy tiếp tân làm thủ tục nhận phòng, anh chàng đảo mắt nhìn quanh. Còn hai người nữa trong bộ tứ đầu thừa, đuôi theo đầu, chẳng thấy? Một quá, anh chàng cần nghỉ ngơi. Chuyện gì cứ để sang mai hãy tính.

Vừa hướng về phía thang máy, James nghe cô gái trực ở bàn tiếp tân báo có một bưu phẩm khẩn cấp gửi qua đường máy bay.

Khi gã hầu phòng mang hành lý bước khỏi cửa, anh chàng mở phong bì ra. Bên trong là một tấm giấy nhỏ chính tay ông M viết với một bức hình.

Một bức duy nhất về đối tượng. Xem xong huỷ nó ngay.

Ngồi xuống giường và cầm tấm ảnh lên, bất chợt đôi mắt của anh chàng hoa lên. Cơ bắp như săn cứng lại. Không thể ngờ nổi!

Anni Tudeer, bạn của Paula, con gái của tay sĩ quan SS người Phần Lan nằm trong danh sách truy nã vì tội phạm chiến tranh lại chính là Rivke Ingber, đồng sự của anh chàng.

Sau vài phút ngẩn người ra, anh chàng lẳng lặng thò tay lấy cái hộp quẹt to trên bàn, rút một diêm, quẹt rồi đốt ngay cả tờ giấy và bức hình.

7. Cô Nàng Rivke

Đã nhiều năm qua, dù có căng thẳng tới đâu, James vẫn có thói quen chợp mắt là ngủ ngay. Nhét tất cả mấy thứ hóc búa vào trong đầu rồi cứ mặc cho tiềm thức làm việc. Chừng thức dậy, lắm lúc còn nghĩ ra được vài độc chiêu nữa là

Sau “chuyến đi dài quá cỡ thợ mộc” từ Helsinki tới đây, cơ bắp mệt mỏi, đầu nhức như búa bổ, người chẳng còn chút sinh lực. Chuyện gì ấy à, thôi để sáng mai rồi tính.

Chợt căn hộ 3A bữa bãi còn hơn đồng rác thoáng hiện trước mặt James. Quái, không tìm thấy dấu vết của Paula? Cô nàng giờ thế nào rồi? Còn cái vụ tấn công trên đường nữa. Thật là khó nghĩ! Minh im lìm rời khỏi Madeira ngay trong đêm, bước thấp, bước cao mua một vé từ Amsterdam tới Helsinki. Sao bọn chúng biết được? Không lẽ chúng canh me mình ngay ở sân bay? Rồi âm thầm bám cho tới tận Salla?

Một sự thật hiển nhiên thoáng nhìn cũng biết. Một đám núp trong bong tối cổ tình loại 007 ra khỏi cuộc chơi, hết như trận đấu dao lén lút lần trước.

Clifford cứ một mực nghi ngờ Mosolov. Nhưng James không nghĩ thế. Chính cô ả Rivke Ingber, con gái của tên trùm SS Aarne Tudder mới là kẻ đáng nghi.

Tắm rửa xong, bước sang phòng ngủ, anh chàng đặt lưng xuống giường. Hơi xót ruột nhưng mặc kệ. Nhịn chút xíu sáng mai ăn bù cũng không sao.

Ấy, vừa mới thiếp đi chưa đầy năm phút, anh chàng nghe có tiếng động nhỏ. Mở to đôi mắt, tai của James lắng nghe tiếng cào nhẹ trên cánh cửa. Nhẹ nhàng, rút ngay khẩu P7 đặt dưới gối, anh chàng bước nhanh qua căn phòng.

Nép người về phía trái, lưng tựa sát vào tường, James lên tiếng:

- Ai đấy?

- Anh James, Rivke đây nè. Em muốn nói chuyện với anh. Cho em vào với.

Thế là rõ rồi. Nếu Rivke là con gái của Aarne Tudeer, hẳn cô ả là thành viên của cái gọi là Binh Đoàn hành Động Quốc Xã. Có lẽ trọn quãng đời trưởng thành của cô ả gắn liền với cuộc đào tẩu của lão ta. Ba mươi năm trốn chui, trốn nhủi, tận cùng trời cuối đất. Giấu kín thân phận, ả trà trộn vào hàng ngũ tình báo của Mossad, làm gián điệp nhị trùng. Gớm, một con ả theo chủ nghĩa Phát Xít Mới đang quậy tung đất nước Xô Viết lên. Hình như đánh hơi biết Luân Đôn tìm ra chân tướng, ả định gỡ trò thương lượng.

Còn hai gã CIA và KGB cứ như ngỗng đực. Sóng sát bên kẻ địch mà cứ tưởng là chiến hữu. Nghe tiếng đồn đã lâu, giờ đụng chuyện mới biết. Phát chán! Sao cái bộ ba của chiến dịch Icebreaker toàn thứ đầu thừa, đuôi thẹo. Kiểu này đếm đầu người cho đông để báo thành tích, chứ phá án gì nổi.

Liếc nhanh vào chiếc Rolex trên tay, anh chàng thấy đã 4 giờ 30 sáng. Ắ Rivke mặt mày kháu quá sao lại chọn nhầm thời điểm. Vào giờ này, sức đâu mà ngồi tâm với sự?

- Chờ chút.

Vừa nói xong, anh chàng bước vào bên trong khoác chiếc áo ngủ vào rồi đặt khẩu H&K xuống dưới gối.

Chùng cánh cửa mở ra, Rivke bước vào bên trong với thân hình kiêu diễm cứ lồ lộ sau lớp áo ngủ mỏng tang. Ăn mặc kiểu này chắc cô ả không thể giấu súng.

Chà, cô ả định chơi cái màn mỹ nhân kế hay sao ấy? Từng đường cong tuyệt mỹ trên nước da sạm nắng như ả, như hiện. mái tóc vàng óng ả phủ dài qua bờ vai tròn lẳn. Nhưng thoáng trong ánh mắt, có đôi chút sợ sệt.

Chờ cho cô nàng bước hẳn vào bên trong, James đưa tay khoá trái cửa. Với giọng trầm tĩnh, anh chàng hỏi nhỏ:

- Cô tới đây hồi nào thế? Tôi chẳng biết gì.

- Em có thể ngồi xuống? Em rất tiếc ..

Chỉ ngay một cái ghế, anh chàng tỉnh bơ:

- Cứ tự nhiên đi. Cô muốn uống gì không?

Khẽ lắc đầu, cô ả nhìn khắp phòng, ánh mắt lạc hẳn đi:

- Thật là ngu xuẩn ...

- Cô định kể chuyện gì?

Gật đầu, cô nàng tiếp tục:

- Nay anh James, đối với đàn ông em lúc nào cũng tế nhị. Nhưng mà cái tay Brad ...

Im lặng vài phút rồi cô ả như gào lên:

- Hình như em đã lầm. Lẽ ra em phải thật bình tĩnh mới phải. Nhưng ...

- Cô không thể chiều chuộng Brad à?

Mỉm cười chua chát trước câu nói mỉa mai của anh chàng, cô nàng nói tiếp:

- Hẳn chẳng biết chút gì về phụ nữ.

Rồi gương mặt đanh lại, nụ cười tắt nửa chừng:

- Hắn làm em quá thất vọng. Hắn định dùng bạo lực đột nhập vào phòng của em. Người đầy mùi rượu.
- Sao cô không đá hắn một cái?
- Hắn khiếp lắm, anh James à.

Bước tới cái bàn sát bên giường, anh chàng lấy hộp thuốc lá, mời Rivke một điếu.

Rít một hơi thật sâu, cô ả phà ra làn khói nghi ngút. Ngồi xuống mép giường đối diện, anh chàng nhìn thẳng vào gương mặt Rivke cố tìm chút sự thật.

- Chà, Brad vậy mà mất nét gớm?

Đột nhiên, giọng của Rivke căng thẳng.

- Em biết chứ ... nhưng em không thể ở trong phòng một mình ... Chắc anh cũng chẳng ngờ phải không James?
- Này Rivke cô là một điệp viên chuyên nghiệp mà. Nào phải típ mấy ả tiểu thư khoái đàn ông chiều chuộng đâu chứ?

Rivke đứng dậy. Trong giây phút, cơn giận dữ trên gương mặt cô ả bỗng hoá thành vẻ bối rối.

- Xin lỗi đã làm phiền anh ... Em chỉ muốn tìm người tâm sự. Còn hai cái gã kia, đồng đội quái gì kia chứ?
- Đặt một tay lên vai Rivke, anh chàng khẽ đẩy cô ả ngồi xuống.

- Bình tĩnh nào, cô em. Đừng tưởng tôi là một tên khùng chẳng biết gì. Cô thừa sức xử lý Brad mà, đúng không? Dù hắn có tỉnh hay say cũng vậy. Chỉ cần liếc mắt một cái ...

Chớp chớp mắt, Rivke đáp lại, giọng thì thầm:

- Không hẳn thế đâu, anh James.

Ôi, cái mảnh khoé cũ rích nơi vườn địa đàng, mấy ngàn năm trước Eva từng dụ dỗ Adam. Giờ cô ả định diễn lại hay sao ấy?

Ngay giữa đêm khuya, một cô nàng xinh đẹp hốt ha, hốt hải gõ cửa phòng bạn, nhờ ra tay cứu giúp, dù cô ta thừa sức tự bảo vệ mình. Chuyện cứ y như đùa. Mới nghe qua ai cũng cười ồ. Không biết cô ả nghĩ sao về 007 chứ? Một tên háo sắc ư? Thấy gái là quên hết mọi chuyện?

Rít một hơi thật sâu rồi anh chàng phà ra. Lẩn trong làn khói bốc cao, nét mặt của anh chàng lộ vẻ dăm chiêu. Chưa tìm, tự dưng cô ả dẫn xác tới đây. Nếu thế, mình cũng nên giở lá bài tẩy.

- Này Rivke, cách đây hai tuần gì đó, cô đã làm gì khi Paula báo cho cô biết tôi ở Helsinki?

Ánh mắt bối rối, giọng cô ả như lạc hẳn:

- Paula? Em không hiểu, anh James.

Chồm người qua, anh chàng nắm lấy tay cô ả:

- Này Rivke, đừng tưởng tôi không rõ chuyện của cô đấy nhé. Đối địch với nhau, thật tình tôi chẳng muốn.

Khẽ cau mày, cô ả đáp lại ngay:

- Dĩ nhiên, em là Rivke Ingber, một công dân của Israel, nhân viên của Mossad.
- Cô không biết Paula Vacker?

Không chút ngập ngừng, cô ả đáp lại:

- Vâng, em từng gặp cô ta. Em biết cô ta khá lâu. Nhưng cũng ba bốn năm gì đó, bọn em chưa gặp lại ...

Giọng của anh chàng chợt thoáng vẻ khinh khỉnh:

- Đạo gần đây hai người không liên lạc với nhau? Không cùng làm việc với cô ta ở Helsinki? Chẳng có hẹn ăn tối trước khi cô tới Madeira nhưng Paula bận việc chẳng đến được?

- Không hề.

- Thậm chí cái tên Anni Tudeer cũng không?

Hít một hơi thật sâu, Rivke im lặng. Gương mặt bên lên, cô ả đáp lại:

- Em đã muốn quên cái tên ấy từ lâu ...

- Thế ư?

Rồi cô ả chìa tay về phía anh chàng.

- Này anh James, cho em xin điều thuốc. Rít thật sâu, Rivke nhả khói từ từ qua khoé miệng. Giọng lạnh lùng nhưng không thiếu vẻ thân thiện, gợi cảm.

- Hình như chuyện gì anh cũng biết. Tới nước này, em đành khai thiệt vậy.

Nhún vai, anh chàng cứ nói ồm ồm:

- Khi đến căn hộ của Paula ở Helsinki, tôi đụng phải hai thằng sát thủ chơi dao đang uy hiếp cô ấy.

- Đã lâu rồi bọn em chưa nói chuyện với nhau. Ngoài cái tên Anni Tudeer, con gái của một cựu sĩ quan SS, anh còn biết gì nữa?

- Không nhiều lắm.

Khẽ gạt đầu, gương mặt ả căng thẳng.

- Vâng, thế em sẽ kể cho anh nghe câu chuyện của đời em. Sau đó, chúng ta cùng tình xem việc gì đã xảy ra đến cho Paula. Chính em cũng muốn biết tại sao Paula lại dính vào vụ này.

- Căn hộ của Paula đã bị xóc tung lên. Trước khi rời khỏi Helsinki vào ngày hôm qua, tôi có đến đó. Mà còn một chuyện nữa, trên đường tới đây, tôi lại chạm trán với ba, bốn chiếc xe xúc tuyết. Bọn chúng tính cắt chiếc Saab và tôi thành từng lát mỏng. Có thằng ma nào đó chẳng thích tôi có mặt ở đây. Thế tôi gọi cô là gì nào? Anni Tudeer hay là Rivke Ingber?

Cau mày, cô ả đáp lại:

- Bố tôi là Aarne Tudeer. Anh biết ông ta chứ?

- Vâng, lão ấy là nhân viên của Manneerheimintie rồi trở thành sĩ quan SS. Độc ác, hung tợn, mất nhân tính, tên tội phạm chiến tranh đang bị truy nã.

Gạt đầu, giọng cô ả thì thầm:

- Những chuyện trước đó, em không hề biết, mãi cho đến năm mười hai tuổi ... Như anh biết đó, vào lúc ấy vẫn còn nhiều người trung thành với Đức Quốc xã. Khi rời khỏi Phần Lan cùng với một số chiến hữu, bố em mang theo một thiếu phụ góa bụa, chủ nhân của khu đất rộng bao gồm nhiều cánh rừng ở Lappland. Đây là mẹ em. Bà ta tin tưởng, tôn thờ bố em. Bà ta còn cảm thấy rất vinh dự nữa là ...

Rivke lắc đầu như thể không lý giải nổi hành động cuồng tín của mẹ cô.

- Rồi hai người kết hôn. Bà ta luôn bên cạnh ông ấy cho tới khi Đệ Tam Quốc xã bị sụp đổ. Rồi họ cùng nhau tẩu thoát đến Paraguay. Dĩ nhiên, em chẳng rõ điều gì cho tới khi em có thể nói được bốn thứ tiếng: Phần Lan, Tây Ban Nha, Anh và Đức. Gia đình em sống ở một khu đất trong rừng. Nơi ấy hoàn toàn thoải mái nhưng bố em cứ luôn nhớ về quá khứ.

Từng chút, rồi từng chút một, hình ảnh một lão già chuyên quyền, độc đoán, nghiện rượu, hung dữ, tàn bạo hiện trước mắt của anh chàng.

- Lúc em lên mười, mẹ em cùng em bỏ trốn khỏi nơi ấy. Giả dạng thành những thổ dân da đỏ, hai mẹ con em bơi xuồng vượt qua cánh rừng đến Asunción. Khi đó, mẹ em rất đau buồn. Không biết bằng cách nào, mẹ em cũng xoay sở được hộ chiếu Thụy Điển. Mua vé máy bay, hai mẹ con em tới ở Stockholm sáu tháng.

Rồi mỗi ngày, mẹ em cứ đến đại sứ quán Phần Lan cố xin cho được hộ chiếu Phần Lan. Cuối cùng hai mẹ con em cũng đến Helsinki. Sống bằng tiền bồi hoàn gia sản ở Lappland, mẹ em làm thủ tục ly dị.

Còn em bắt đầu tới trường học. Ở đây em quen được Paula. Chẳng bao lâu sau, chúng em trở thành bạn thân. Chỉ có thể.

Khẽ cau mày, anh chàng nhắc lại:

- Chỉ có thể?

- Phần còn lại cũng chẳng có gì. Ấy, vào năm mười bốn tuổi, em mới rõ mọi chuyện về bố em. Thật đáng ghê tởm. Bán rẻ tổ quốc rồi biến thành tay sai cho Phát xít Đức. Vâng, nỗi ám ảnh ấy cứ xâm chiếm tâm hồn em. Năm mười lăm tuổi, em biết nên làm điều gì.

Có thể câu chuyện của cô ả có đôi chút sự thật. Nhưng chi tiết lại không nhiều, có phần mơ hồ. Cái nghề tình báo chuyên nghiệp khiến cô ả biết lựa lời mà nói.

- Rồi cô định trả thù?

- Đại loại là như thế. Nhưng không thể nói như vậy. Thật ra, bố em chẳng có dính dáng gì với quyết định cuối cùng của Himmler về vận đề người Do Thái, dù ông ta bị liệt vào sáu tội diệt chủng. Em muốn tìm hiểu dân tộc từng mất sáu triệu người trong phòng hơi độc và trại tập trung. Mọi người cứ bảo em quá khích. Không hề, em muốn tìm ra sự thật.

- Rồi cô trở thành dân Do Thái.

- Vừa tròn hai mươi, em có mặt ở Israel. Hai năm sau đó, mẹ em qua đời. Hôm rời khỏi Helsinki cũng là lần cuối cùng hai mẹ con gặp nhau. Trong vòng sáu tháng, em bắt đầu chuyển hướng. Giờ đây em đúng là một người Do Thái rất từ tư tưởng cho tới phong cách. Khi em muốn tham gia vào quân đội, người ta cứ lần lữa từ chối. Nhưng cuối cùng, họ đành chấp nhận.

Nở nụ cười đầy vẻ tự hào, Rivke nói tiếp:

- Đích thân Zamir phỏng vấn em. Em không ngờ đấy. Em lại được tiếp xúc với đại tá Zwicka Zamir, Cục trưởng Cục tình báo Mossad. Rồi ông ta sắp xếp cho em tham gia vào đợt tập huấn đặc biệt vì quốc gia Israel. Em có một cái tên mới...

- Còn cái vụ trả thù, Rivke?

Đôi mắt cô ta tròn xoe, gương mặt nhăn nhó:

- Vụ trả thù nào? Anh không tin em?

Anh chàng đang đối mặt với câu hỏi hóc búa. Rivke trung thực? Còn nếu không, cô ta quả là một kịch sĩ tuyệt vời nhất từ trước tới giờ 007 từng gặp.

Lại thêm một vấn đề nan giải. Còn mối quan hệ của anh chàng và Paula thì sao? Từ trước tới giờ, James chưa từng nghi ngờ Paula điều gì. Vâng, một cô nàng siêng năng làm việc, thông minh, lại hấp dẫn. Còn bây giờ, nếu những lời của Rivke là thật, hoá ra Paula lại là kẻ nói dối. Không chừng cũng dám đồng lõa với bọn sát thủ chơi dao?

Nhưng làm sao lý giải tất cả hành động của Paula? Hết sức quan tâm rồi chờ anh chàng tới phi trường. Rõ ràng có bọn nào đó theo dõi anh chàng dọc theo con đường tới Salla. Chúng canh me từ lúc mình rời khỏi Helsinki. Thế còn Paula?

Khó nghĩ, James hỏi ngay cô ả mối quan hệ với Paula.

- Có điều làm sao tin cô được, Rivke. Tôi biết Paula đã lâu. Cô ấy đã từng nói chuyện của cô - Anni Tudeer. Lời lẽ của Paula rất rành mạch. Cô ấy tin cô, cùng làm việc chung với cô ở Helsinki.

Khẽ lắc đầu, giọng của Rivke nhỏ nhẹ:

- Trừ khi có ai đó muốn mượn cái tên của em ...

- Cô không làm việc chung với Paula sao? Nghề quảng cáo ấy?

- Anh nói giỡn à? Em đã nói là không mà. Em nào có giấu giếm anh chuyện gì, kể cả cuộc đời ba chìm, bảy nổi của em. Em biết Paula ở trường.

- Paula biết rõ thân phận của cô? Bố cô?

Nhẹ nhàng đáp lại:

- Vâng. Anh có thể kiểm chứng mà James. Phôn tới văn phòng của cô ấy là biết ngay, đúng không? Hỏi thử có ai tên Anni Tudeer làm việc ở đây. Nếu có, vậy là có hai Anni Tudeer. Còn không, quả là Paula nói dối.

Chồm người sát hơn, giọng cô ả mượt mà:

- Theo em, không hề có hai Anni Tudeer. Em dám cá với anh đấy. Paula nói dối. Chính em cũng muốn biết tại sao.

James gật đầu:

- Ồ, tôi cũng vậy.

- Anh tin em chứ?

- Tôi cũng không rõ. Thời gian quá ngắn làm sao kiểm chứng được. Có điều mối quan hệ giữa tôi và Paula khá tốt nhưng bây giờ ... Vâng, xét về khía cạnh trực giác mà nói, tôi tạm tin cô. Rồi chúng ta có thể tìm ra sự thật. Nhưng theo Luân Đôn, cô là Anni Tudeer.

Chà, gần gũi với một thiếu phụ đáng yêu như thế này, ai mà nữ nghi ngờ kia chứ? Mùi hương từ thân thể của Rivke toả ra làm anh chàng choáng váng.

Mỉm cười, anh chàng đáp lại:

- Rivke Ingber, tôi tin cô, một nhân viên Mossad trung thực. Chỉ có một vấn đề tôi chưa rõ: báo thù.

Chẳng lẽ cô muốn chuộc lại lỗi lầm của bố cô? Muốn bắt lão hay ám sát lão ư? Có thật thế không?

Nhún vai, dáng vẻ của Rivke hơi khiêu khích.

- Chuyện ấy không thành vấn đề. Dù thế nào đi nữa, lão Aarne Tudeer sẽ phải chết.

Chất giọng du dương thay đổi thật nhanh. Chưa đầy một giây, nó trở nên cuồng nộ, căm phẫn. Giờ thì cô ả mỉm cười, giọng khá mềm mại.

- Em xin lỗi, anh James. Lẽ ra em không nên chơi trò cút bắt với anh. Brad tối nay quả là tên càn quấy. Vâng, em không làm gì được. Có thể em chưa phải là một điệp viên chuyên nghiệp. Có phải em quá ngây thơ không? Phải chi hẳn được như anh: bánh trai, hấp dẫn. Ước gì em có thể quyến rũ anh ...

- Quyến rũ? Về phe nào?

Dù sao anh chàng vẫn còn chút cảnh giác về cô ả từng từng này. Khi thì là Rivke Ingber, nhân viên của Mossad. Lúc lại là Anni Tudeer, con gái của lão tội phạm chiến tranh.

- Không hề có cạm bẫy. Chính xác là như thế.

Xoè ngón tay ra, ả lướt nhanh trên bàn tay rắn rỏi của anh chàng.

- Thật tình mà nói, em cảm thấy không an toàn khi đi chung với Brad và Mosolov. Hai cái tên hắc ám, chẳng chút hấp dẫn. Chúng mình đứng chung một phe, nghe anh.

Kéo tay ra khỏi cô ả, James nhẹ nhàng nói:

- Chúng ta phải tin tưởng lẫn nhau, đúng không Rivke? Có những chuyện tôi còn đang thắc mắc. Bố cô có dính líu tới bọn NSAA?

Không thêm suy nghĩ, cô ả đáp ngay:

- Hoàn toàn chính xác.

- Cô dám quả quyết?

- Đó là lý do em tham gia vào chiến dịch này. Từ những vụ thẩm sát của cái gọi là Binh Đoàn Hành Động Quốc Xã, đám người Mossad phân tích, đánh giá tình hình. Thông qua tư liệu trên máy vi tính, người ta tìm kiếm bọn thủ lĩnh còn sót lại của Đức Quốc xã. Bố em ở hàng đầu danh sách. Anh phải tin em.

Mossad có bằng chứng chống lại ông ta đấy. Chẳng phải là ngẫu nhiên khi số vũ khí rời khỏi nước Nga qua biên giới Phần Lan. Ông ta đang ở đây, anh James à. Với một cái tên mới, một nhân dạng mới. Cũng như có một ả nhân tình mới. Quá sung mãn, hung bạo so với lứa tuổi của ông ấy. Em biết ông ta ở đây.

James cười chế giễu:

- Một con chim đang chiu vào bẫy.

- Bố em là một kẻ hoang tưởng nhưng quá xảo quyết. Biết tranh thủ mọi thứ. Theo lời của mẹ em, ông ta từng xem mình như là Fuhrer, một Mô-sê của Phát xít Đức. Ông ta tới đây để dẫn những đứa con của mình vào miền đất hứa.

Vâng, những đứa trẻ con to xác nhưng đầu óc trống rỗng. Thế giới sẽ trở nên hỗn loạn khi bọn trẻ ranh với mới ý thức hệ hoang tưởng. Hãy nhìn vào đất nước của anh đi ...

James vênh mặt lên:

- Ở đất nước chúng tôi ấy à, chưa có một thằng khùng nào được phép ứng cử hoặc bầu chọn vào chính quyền. Tuy có bảo thủ thật đấy, nhưng qua bao nhiêu thế kỷ ngại vàng của nữ hoàng vẫn còn vững chắc. Không có thứ ý thức hệ từng tưng, nửa mùa nào có thể khuynh đảo được, đúng không?

Hơi trẻ môi, giọng cô ả chẳng kém phần thân thiện.

- Vâng, em xin lỗi.

Đột nhiên ánh mắt ả lạc đi. Hình như ả đang suy nghĩ điều gì.

- Nay anh James, em có một tin thật bất ngờ đấy. Em cần anh về phe với em.

Cô ả muốn giở trò gì đây? vẫn cảnh giác, anh chàng hỏi lại:

- Vâng. Nhưng còn Brad và Mosolov thì sao?

- Brad và Mosolov cùng đuổi theo cái trò giành giật vinh quang từ chết chóc. Chắc gì họ ăn rơ với nhau hay âm thầm chơi lén. Tay nào cũng cáo già, đầu đầy sỏi đá. Điều này có quá không? Một nghịch lý? Nhưng đó lại là sự thật. Cứ chú ý một chút, anh thừa sức thấy được nếu quan sát họ.

Nhìn thẳng vào mắt của James, đôi mắt cô ả như thể thôi miên anh chàng. Giọng mượt mà, Rivke cố thuyết phục:

- Vâng, em có một cảm giác ... Có thể đó chỉ là chút trực giác. Nhưng hình như là CIA hoặc KGB muốn che giấu điều gì. Làm thế nào để đối phó với bọn NSAA, họ không nói rõ ra.

Anh chàng đáp lại úp úp mở mở:

- Theo tôi có thể là Mosolov. Chính KGB yêu cầu chúng ta vào cuộc. Ngoài số vũ khí bị chôn chĩa, một điều gì đó quan trọng hơn. Có cái gì đó ghê tởm hơn chẳng?

Từ từ ả nhích chiếc ghế tới chỗ James đang ngồi:

- Anh cho rằng họ có thể tìm thấy số vũ khí bị mất cắp ư? Một chuyện trông buồn cười thế mà xem chừng rất nghiêm trọng? Làm sao họ có thể chặn vụ chôn chĩa lại?

- Tôi chẳng rõ.

Càng lúc ả càng xích lại gần. Hương thơm của nước hoa quện cùng mùi thân thể hấp dẫn cứ xộc vào mũi của anh chàng, như mời, như gọi.

Anh chàng nhắc lại:

- Chỉ là một giả thuyết, đúng không? Điều này hoàn toàn trái ngược với tính cách của họ. Trước tới giờ, họ vẫn thường bưng bít. Chẳng hiểu sao họ lại nhờ giúp đỡ. Kéo chúng ta vào cuộc với mục đích gì khác chẳng? Nếu như thất bại, đám tình báo Anh, Mỹ, Israel nhận lời chỉ trích. Còn họ ngồi không, hưởng lợi.

Rivke thì thầm:

- Mấy thằng láu cá chó.

Nghe thế, James trở mắt nhìn Rivke. Nghĩ lại cũng đúng, chỉ có những cụm từ ấy mới diễn tả hết được tính cách của bọn này. Đối phó với kẻ thù chung chưa xong, nội bộ lại xào xáo, nghi kỵ lẫn nhau. Mạnh ai nấy thủ lợi cho riêng mình. Thế còn tiến hành điệp vụ cái quái gì được.

Thay vì đáp lại, anh chẳng mỉm cười quyến rũ với cô ả. Ôi, cái nụ cười từng hợp hôn biết bao nhiêu cô gái. Chòm người sát hơn, môi của anh chàng chỉ cách miệng cô ả có vài tấc. Ánh mắt trên gương mặt điển trai, đa tình như có hấp lực.

- Chúng ta cùng hợp sức lại, đúng không. Đoàn kết là sống. Chia rẽ là chết.

Đôi môi khao khát của cô ả cứ mấp máy.

-Vâng, anh nói đúng đấy.

Rồi đột nhiên dường như không thể kiềm chế được cơn hưng phấn, Rivke quàng tay qua cổ anh chàng, hôn thật lâu trên gương mặt điển trai.

Quá bất ngờ, James đành thúc thủ. Chẳng lẽ mình từ chối tấm lòng của cô ta. Ấy, đành chịu vậy thôi.

Thời gian thoáng ngừng trôi trong căn phòng chỉ có hai người. Chẳng biết bao lâu sau đó, đôi tay Rivke sờ soạng cởi từng nút áo của anh chàng ... Miết dọc ngón tay theo từng nhóm cơ căng phồng trên thân hình nở nang, cường tráng, đôi mắt cô ả như ngây dại...

Chỉ còn tiếng thở hổn hển, gấp rút...

Chừng thấm mệt, cô ả cuộn tròn trên cánh tay cuộn cuộn trên cơ bắp của James. Hệt như đứa trẻ, hơi thở cô ả cứ đều đều, nhỏ nhỏ.

Lúc anh chàng tỉnh giấc đã hơn 8 giờ sáng.

Một ngày mới lại bắt đầu với bao nhiêu trần trở. Một cuộc chiến gian khổ đang diễn ra thầm lặng trong thế giới tình báo. Những chiến sĩ vô danh luôn chiến đấu vì công lý, tự do. Khoảng cách giữa cái chết và sự sống mỏng manh như sợi chỉ. Ai biết được điều gì sẽ xảy ra?

Khẽ gọi cô nàng, James cảm thấy đắng miệng.

- Này Rivke!

Vươn vai, cô ả đưa tay dụi mắt.

- Ô, anh yêu.

Gương mặt đỏ bừng thoả mãn nở một nụ cười thật tươi.

- Hoàng tử của lòng em, em chẳng muốn rời xa anh chút nào.

Tiếng cười hâu như tắt hẳn khi anh chàng với tay lấy chiếc điện thoại:

- Đã tới lúc chúng ta cần làm rõ về Paula.

Anh chàng bắt đầu bấm số của Helsinki trong khi cô ả khoác vội lên mình chiếc áo ngủ mỏng tang. Tiếng chuông cứ vang lên nhưng chẳng ai bắt máy.

- Này Rivke, Paula không có ở đó.

Khẽ lắc đầu, cô ả đáp lại:

- Anh nên gọi tới văn phòng của cô ta. Trước đây, em từng biết Paula, nhưng sau này em chẳng rõ. Tại sao cô ta lại đặt chuyện về em kia chứ? Theo anh, cô ta là một người bạn tốt à?

- Ừ, có thể nói như vậy trong một khoảng thời gian khá lâu.

Đứng lên, anh chàng đi về phía tủ áo treo chiếc quần len bên trong. Lấy hai cái mề đay trong túi quần ra, anh chàng ném chúng xuống giường. Thử xem cô ả nói sao về mấy thứ này?

- Nay Rivke, em thấy qua mấy vật này chưa?

Đưa tay nhặt chúng, ngắm nghía một lúc rồi cô ả kêu lên:

- Anh tìm thấy chúng ở đâu vậy?

- Trong phòng của Paula. Trên bàn trang điểm.

- Hồi còn bé xíu, em đã từng thấy chúng.

Sờ sờ vào mặt sau của chiếc mề đay chữ thập, giọng cô ả băng quơ:

- Anh thấy đó, tên của bố em có khắc phía sau lưng. Mề đay của bố em lại ở trong phòng của Paula?

Về mặt cô ả cứ ngơ ngác, hoàn toàn ngạc nhiên.

- Đúng vậy.

Bỏ cái mề đay xuống giường, cô ả bước về phía James rồi vòng tay ôm lấy cổ anh chàng.

- Em không hiểu gì cả. Tại sao Paula dính líu vào mấy vụ này? Tại sao cô ta phải nói dối? Tại sao mề đay của bố em lại ở trong phòng của cô ta? Ông ta quý chúng lắm kia mà.

Mỉm cười, James đáp lại, giọng cứ mượt mà, quyến rũ:

- Đừng lo lắng. Trước sau gì, chúng ta cũng tìm ra sự thật.

Một phút sau, cô ả bước lui ra:

- Mà này, anh có muốn trượt tuyết với em không?

- Anh phải gặp Brad và Mosolov.

- Em ra ngoài đó một chút. Em sẽ trở lại lúc dùng điểm tâm. Có thể trễ đôi chút đấy.

- Hãy thận trọng!

Khẽ gật đầu, cô nàng hơi bẽn lẽn:

- Vâng, anh yêu.

- Mong mọi việc xuôi chèo, mát mái.

Kéo cô nàng lại gần, James hôn nhẹ lên mái tóc. Khi cô ả bước ra, anh chàng trở lại giường, nhặt lấy hai chiếc mề đay. Mùi hương của cô ta vẫn còn ở quanh đây. Rất gần gũi, thân thiết.

8. Gã Brad Tirpitz

Dường như anh chàng hơi bị sốc. Trực giác báo cho anh chàng biết những lời của Rivke Ingber là sự thật. Dù sâu trong tiềm thức, anh chàng vẫn cảm thấy có chút nghi ngờ. Con gái của lão Aarne Tudeer đã biết đâu là công lý, chính nghĩa. Chính Luân Đôn cũng xác nhận cô ả là nhân viên của Cục Tình báo Mossad.

Nhưng còn Paula Vacker thì sao? Nhiều năm qua với mối quan hệ hơn mức bình thường, anh chàng chưa nghi ngờ Paula điều gì. Một cô gái siêng năng làm việc, thích vui đùa, có cá tính.

Rồi những lời của Rivke sáng nay cứ như gáo nước lạnh dội lên đầu anh chàng. Thật tình mà nói, anh chàng không biết tin ai, bỏ ai.

Bước vào phòng tắm với tâm tư nặng trĩu, anh chàng làm vệ sinh lâu hơn thường ngày. Xỏ chiếc quần thụng vải chéo dày, áo thun cổ tròn và áo khoác da ngắn, anh chàng lấy khẩu P7 kiểm tra lại ổ đạn, bỏ thêm vài băng sơ cua vào túi quần sau, chân mang chiếc giày da mềm Moccasin rồi rời khỏi phòng.

Tới hành lang, dừng lại nhìn chiếc Rolex, anh chàng thấy đã gần 9 giờ 30. Hẳn văn phòng của Paula giờ đã làm việc.

Trở lại phòng, James bắt liên lạc với số phon văn phòng của cô nàng.

Đầu dây bên kia vang lên lời đáp bằng tiếng Phần Lan.

- Xin lỗi, tôi muốn gặp Paula Vacker.

- Rất tiếc, thưa ông. Cô Paula Vacker đã xin nghỉ phép.

Anh chàng giả vờ thất vọng:

- Ồ! Tôi có hẹn với cô ấy. Cô ta đi đâu thế?

- Xin chờ trong giây lát.

Non phút sau, đầu bên kia đáp lại:

- Chúng tôi không chắc. Hình như đi trượt tuyết ở phía Bắc.

- Thế ư Cô ấy đi hôm nào?

- Thứ năm. Ông có muốn gọi lại lời nhắn gì không?

- Ồ, không. Để tôi gọi lại sau.

Vừa mới tính gác máy, James hỏi tiếp:

- Mà này, Anni Tudeer vẫn còn làm việc ở đó chứ?

- Thưa ông, Anni nào?

- Anni Tudeer, một người bạn của Paula Vacker.

- Xin lỗi, tôi nghĩ ông đã lầm. Ở đây không có ai tên đó.

- Cảm ơn cô.

Hạ cái phon xuống, gương mặt anh chàng đắm chiêu. Thế là rõ rồi, Paula đã đi về phía Bắc. Cũng giống như bộ tứ của chiến dịch Icebreaker.

Qua cửa sổ, James nhìn khung cảnh trước mặt. Cơn lạnh ở vùng đất này hiện hữu quá, người ta có thể cắt nó bằng dao, dù bầu trời trong xanh, ánh nắng cứ chói chang. Rồi ánh nắng chiếu vào các tảng băng lấp la, lấp lánh.

Khoảng một giờ nữa, mặt trời sẽ lặn đi, nhường chỗ cho băng giá thống trị cả phần đất này của địa cầu. Lúc ấy, mưa tuyết có thể rơi thành từng mảng, từng mảng.

Xa xa ngoài kia là hàng ghế nâng treo lơ lửng trên dây cáp, sườn dốc thoải thoải. Những bóng dáng nhỏ xíu cứ tiếp tục lên xuống mấy chiếc ghế không ngừng chuyển động. Một nhóm khác đang buông mình theo đường rơi với thân mình chồm về phía trước, đầu gối cong lại. Rivke có thể là một trong những cái chấm nhỏ đang di động trên khung cảnh toàn một màu trắng, sáng lấp lánh.

Rời khỏi phòng, anh chàng đi xuống phòng ăn.

Ngồi một mình, tại cái bàn ở trong góc gần cửa sổ, Brad nhìn ra ngoài sân. Thấy James, hắn miễn cưỡng giơ một tay lên.

- Xin chào.

Gương mặt hắn cứ bất động, chỉ có đôi môi mấp máy:

- Mosolov gọi lời xin lỗi. Sắp xếp mấy cái mô tô nên tới trễ.

Chồm gần hơn, giọng hắn thì thầm:

- Có thể là tối nay hay sáng sớm ngày mai.

- Tối nay cái gì?

- Nay anh bạn, Mosolov bảo tối nay bọn chúng chôm vũ khí từ căn cứ Blue Hare. Có nhớ Blue Hare không? Gần Alakurtti ấy mà.

- Thế ư?

Cầm lấy thực đơn lên, anh chàng chẳng biết gọi gì. Khi gã hầu bàn xuất hiện, anh chàng chỉ gọi những thức ăn thường dùng.

Nhích chiếc ghế lại gần hơn, Brad to nhỏ vào lỗ tai của anh chàng:

- Nay James, mình có đôi điều muốn nói riêng với cậu.

- Chuyện gì?

- Felix Leiter gửi lời thăm cậu đấy. Cả Cedar nữa.

Cảm thấy ngạc nhiên nhưng anh chàng làm bộ tỉnh bơ. Felix Leiter, một nhân viên CIA cao cấp, vốn là người bạn thân của James ở Mỹ. Cedar, con gái

của hắn, cũng nổi nghiệp bố. Trong một vài điệp vụ cộng tác với anh chàng, cô ta tỏ ra rất dũng cảm.

Rồi Brad lại tiếp tục:

- Mình biết cậu có ý nghi ngờ. Nhưng suy nghĩ lại đi. Mình là người cậu đáng tin cậy nhất ở đây, đúng không?

Khẽ gật đầu, anh chàng đáp cho có lệ:

- Có thể.

- Sếp của cậu nắm thông tin cũng khá tốt đấy. Langley đã chỉ dẫn mình kỹ lưỡng. Có thể chúng ta cùng chia sẻ một số tin tức giống nhau. Còn tên Mosolov ấy à, cứ giấu nhem mọi chuyện. Chúng ta phải hợp sức với nhau. Rồi hắn sẽ ngạc nhiên cho mà coi.

Đáp lại ôn tồn, James nói úp úp, mở mở:

- Thế chúng ta không làm việc chung với nhau sao?

- Đừng tin những người khác. Ngoại trừ mình, James nhé!

Khi gã hầu bàn mang lên cho anh chàng món trứng chiên, thịt nguội, bánh mì, mứt cam và cà phê, đột nhiên Brad im lặng. Chừng gã kia quay đi, giọng của Brad tiếp tục:

- Nếu ở Madeira, mình không nhắc tới lão bá tước dỏm đời, thử hỏi hắn có hé môi không? Mosolov không hề muốn chúng ta biết. Cậu có hiểu tại sao không?

- Không.

- Bởi vì Mosolov ăn ở hai lòng. Có một vài chi tiết cho thấy KGB dính vào vụ chôm chĩa vũ khí.

- Câu chuyện là như thế nào?

Dường như Brad khẳng định thêm những gì anh chàng bàn với Rivke.

Cười to miệng, Brad nói tiếp:

- Giống như một câu chuyện đùa. Theo lời của Moscow, có một nhóm hủ hoá trong Hồng Quân qua lại với cái gọi là Binh Đoàn Hành Động Quốc Xã.

Cười khúc khích, hắn huyền thuyên:

- Dĩ nhiên, bọn chúng mắc bệnh hoang tưởng. Cuồng tín, tạm cho là như vậy. Hoạt động trong lòng nước Nga với tư tưởng của đám khủng bố phát xít. Bọn chúng đứng đằng sau vụ chôm vũ khí lần đầu tiên ở Blue Hare. Bọn chúng đã bị dính cho tới một điểm ...

- Điểm nào?

- Bọn chúng đã bị bắt nhưng toàn bộ sự kiện bị giấu nhem. Một kiểu Mafia lũng đoạn chính quyền. Người của cậu đang theo dõi bọn chúng phải không?

- Tôi cũng chẳng rõ.

Khều một miếng trứng bỏ vào miệng, anh chàng với tay lấy ổ bánh mì.

- Vâng, mấy cái tên dở hơi ở quảng trường Dzerzhinsky cho tới giờ vẫn giam giữ mấy tên sĩ quan bị bắt ở Blue Hare. Còn nữa, bọn họ chỉ thị cái chiến dịch kết hợp kỳ lạ này với tên tài xế là Mosolov.

- Mosolov sẽ thất bại à?

- Không những thế, hắn còn chắc chuyến hàng sắp tới sẽ tiếp tục chuyển ra khỏi căn cứ Blue Hare. Có thể hắn còn bị phục kích rồi chết trong băng giá. Đoán thử xem ai còn lại để hưởng lợi?

James nói đại:

- Chúng ta phải không?

- Đúng, nếu nói chung chung. Nhưng sự thật chiến dịch này là dành cho cậu đấy. Chẳng ai tìm ra xác của hắn đâu.

Anh chàng gật đầu hăng lắm:

- Giống hệt như những gì tôi nghĩ. Miệng thì nói cùng tôi theo dõi vụ chôm vũ khí nhưng trong bụng hắn còn một mục đích khác.

Đột nhiên Brad phát cười to, nhưng không có chút khôi hài:

- Chúng ta phải sát cánh bên nhau ...

- Anh bạn cũng cần tôi?

- Đúng vậy, nếu cậu làm theo điều mình yêu cầu. Cứ giả vờ trước mặt của Mosolov rồi đi cùng với hắn sang bên kia biên giới. Được như thế, mình sẽ cảm hậu cho cậu. Chiến dịch dứt khoát kết thúc rất ngon lành.

- Tôi còn một điều khá quan trọng cần hỏi:

Chính anh chàng cũng phải bật ngửa ra. Quái, diễn biến càng lúc càng phức tạp. Mới sáng nay, Rivke nài nỉ anh chàng, giờ tới Brad. Thế là sao? Xem chừng bộ tứ của Icebreaker toàn một lũ đầu thừa, đuôi thẹo. Mạnh ai nấy nghi kỵ nhau. Tên này không ngừng đâm thọc tên kia. Rồi bọn chúng muốn có thêm đồng minh.

Giọng thăm dò, Brad hỏi ngay:

- Chuyện gì?

Đột nhiên, ngoài cửa bước vào một đám khách. Quần quýt cả lên, đám phục vụ sẵn đón họ giống như những ông hoàng, bà chúa. Vừa nhìn, anh chàng vừa tiếp tục nói:

- Còn Rivke thì sao? Chúng ta bỏ mặc cô ta trong băng tuyết với gã Mosolov.

Tròn mắt nhìn anh chàng, vẻ mặt hắn ngạc nhiên:

- Rivke có thể là một nhân viên tình báo của Mossad. Nhưng cậu thừa biết cô ả là ai rồi. Không lẽ Cục Phản Giàn chưa nói gì? ...

- Đứa con bị bỏ rơi của một sĩ quan Phần Lan làm tay sai cho phát xít Đức. Bỏ cô ta là một tên tội phạm chiến tranh?

Cao giọng, hắn đáp lại:

- Gần như là vậy.

- Vâng, chúng ta biết tổng chuyện này. Nhưng cô ả đang phục vụ cho ai, chúng ta vẫn không rõ. Kể cả Mossad, đúng không?

- Mình từng gặp đám lãnh đạo Mossad. Mình sẽ kể cho cậu nghe một chuyện, chính bọn họ còn không biết nữa là.

Trầm tĩnh, anh chàng khẳng định:

- Tôi tin cô ta trung thành tuyệt đối với Mossad.

Hơi khịt mũi, hần ra vẻ khó chịu:

- Tạm cho là như vậy đi. Nhưng còn cái lão ấy?

- Lão nào?

- Lão tự xưng là bá tước Konrad Von Gloda, tên đứng sau lưng mấy vụ chôm vũ khí, Không chừng lão là chỉ huy trưởng của bọn NSAA. Von Gloda, một sĩ quan SS của Đức Quốc Xã.

- Thế ư?

- Sếp của anh bạn không nhắc tới chuyện này?

Nhún vai, anh chàng chợt nhớ lại lời của ông M trong cuộc họp. Vâng, có vài nguồn tin liên quan tới tên bá tước Von Gloda bí hiểm nhưng tất cả chỉ là lời đồn.

Về soi mói, đôi mắt Brad nhìn anh chàng chăm chăm:

- Cậu gặp rắc rối rồi đấy. Mình xin bật mí chút nghe, Cái ông bố từng bỏ rơi cô ả Rivke chính là bà tước Von Gloda. Giống như một vị chúa tể vùng băng giá trong chuyện dã sử ấy. Một biệt hiệu của Aarne Tudeer.

Vừa nuốt ngụm cà phê, vẻ mặt của anh chàng thoáng đăm chiêu. Nét căng thẳng hần lên trên vầng trán. Nếu tay này không bịp mình, thế là Luân Đôn có phần thiếu sót rồi. Theo lời của ông M, tên bá tước Von Gloda ít nhiều có liên quan tới mấy vụ chôm vũ khí, vận chuyển chúng qua đường biên giới của Nga. Quái, sao anh chàng chưa hề nghe ông ta nhắc tới cái tên này kia chứ?

Làm bộ tỉnh bơ, anh chàng hỏi lại:

- Ông bạn dám chắc?

- Chuyện rõ như ban ngày, không chắc sao được ...

Chợt hần ngừng ngay lại khi có hai người khách vừa bước vào phòng ăn. Trông đáng vẻ, dường như họ là khách quen. Đám phục vụ chạy ủa tới chào đón.

- Tại sao ông bạn biết?

Hai khoé miệng của Brad lại nhúc nhích, Gương mặt hần đầy vẻ bí hiểm:

- Nhìn đi James. Chính lão đấy, lão bá tước Von Gloda. Còn mụ đi bên cạnh là vợ lão.

Nuốt vội một ngụm cà phê, hần nói tiếp:

- Dĩ nhiên, cái tên ấy chỉ là giả mạo. Theo tiếng Thụy Điển, Gloda có nghĩa là sáng chói. Nương theo ánh sáng đã lụi tàn của chủ nghĩa phát xít, giờ đây lão ngoi lên được chức chỉ huy trưởng NSAA. Vâng, một thứ giun đẽ, không hơn không kém. Bằng mọi giá mình phải bắt cho được lão này với đầy đủ chứng cứ.

Nhìn thoàng qua, cặp vợ chồng kia cũng khá ấn tượng. Ôm những chiếc áo lông đắt tiền trên tay, họ cứ như là đám chủ đất cai quản hết cả vùng Lappland. Điệu dàng, chải chuốt như mấy ông hoàng, bà chúa đã hết thời nhưng lại thích khoe mẽ, sĩ diện. Lão Von Gloda cao to, vóc dáng lực lưỡng, lưng thẳng băng như khúc gỗ. Nếu dựa vào dáng vẻ, khó ai đoán được lão bao nhiêu tuổi. Đại khái, khá xồm xồm, từ năm mươi cho tới bảy mươi. Nước da rám nắng, gương mặt phương phi, mái tóc muối tiêu, cằm cương nghị, đôi mắt xám sắc sảo, vầng trán cao kiêu hãnh.

Khi nói chuyện với mụ già ngồi bên cạnh, lão chồm người, một tay ra dấu, tay còn lại giữ chặt vào thành ghế. Chà, tác phong có khác nào mấy tên Đức Quốc xã trong các bộ phim đầu chứ.

Rồi Brad lên tiếng:

- Cũng hách lăm, phải không?

Khẽ gật đầu, anh chàng thừa nhận. Dù không có dáng vẻ quý tộc nhưng lão có sức thu hút người khác.

Còn con mụ bên cạnh trông trẻ hơn lão khá nhiều, dù chẳng thể đoán ở độ tuổi bao nhiêu. Thân hình mụ cũng còn ngon lành lắm. Người chưa đến nỗi chảy xệ đầy mỡ. Hẳn mụ ta đã bỏ hàng mấy giờ liền mỗi ngày tập luyện, cố chống lại sức tàn phá của thời gian. Mái tóc dài, sậm màu phủ dài ngang lưng làm mụ cứ nhí nhảnh như mấy ả vừa mới dậy thì.

Bỗng một gã hầu bàn bước tới cạnh anh chàng.

- Xin lỗi, có phải ngài là ông James?

- Vâng. Chuyện gì thế?

- Có một cú phôn gọi đến. Ở bàn tiếp tân ấy. Một cô tên là Paula Vacker muốn gặp ngài.

Vội đứng lên, anh chàng thấy ánh mắt của Brad đang xoi mói.

- Chuyện gì vậy, bồ tèo?

Thản nhiên, anh chàng đáp ngay:

- Chỉ là một cú phôn từ Helsinki.

Quái, làm sao Paula biết mình ở đây?

Khi bước ngang qua bàn của cặp vợ chồng dáng vẻ lối bịch, ánh mắt của James cứ phớt lờ. Nhìn thẳng về phía trước, anh chàng làm bộ chẳng quan tâm.

Còn lão Von Gloda ấy à, cổ ngược đầu lên nhìn gã thanh niên cao to, bảnh trai, bộ dạng ngẫu đời.

Liếc ngang, anh chàng thấy vẻ gian xảo, thù ghét hiện rõ trên đôi mắt lão. Gớm, mình làm điều gì xúc phạm tới lão ta? Mặc xác lão đi!

Bước vào ngăn gọi điện thoại, anh chàng vội nhặt cái phôn lên.

- Paula đấy à?

Cô ả tiếp tân lên tiếng:

- Xin chờ cho một chút.

Sau khi nghe tín hiệu nối máy, anh chàng lặp lại:

- Paula đấy à?

Đường dây không rõ lắm. Một giọng nói vang vang có lẽ là của Paula, xuyên qua hệ thống thu âm:

- Anh James phải không? Từ giờ trở đi, hãy nói lời tạm biệt với ả Anni Tudeer.

Tiếp theo là tiếng cười ngạo ngễ, khiêu khích phát ra. Hình như cô nàng vừa gác máy nhẹ nhàng?

Cau mày, James hỏi nhanh:

- Này Paula ...

Thật vô vọng, đầu bên kia lặng câm. Chuyện quái gì thế? Hãy nói lời tạm biệt với ả Anni Tudeer?

Gương mặt của anh chàng căng thẳng: Rivke đang trượt tuyết ... Ôi lạy Chúa!

James phóng nhanh về phía cửa ra vào của khách sạn. Vâng, anh chàng vừa định lướt ra ngoài, bỗng tiếng của Brad vang lên từ phía sau lưng:

- Này bồ tèo. Ăn mặc thế kia làm sao ra ngoài được. Bị chết cồng đấy.

- Cho tôi mượn quần áo một chút đi Brad ...

- Chuyện gì thế?

Vừa nói xong, hắn bước nhanh về phía phòng giữ quần áo ở gần bàn tiếp tân.

- Sẽ giải thích sau. Tôi sợ Rivke gặp nguy hiểm trên đường trượt.

Vài phút sau, Brad quay ra với ủng da, khăn quàng cổ, áo khoác lông, mắt kính.

- Nói thử xem, liệu mình có giúp được gì không nào? Cậu về phòng thay đồ đi.

Ngay lập tức, hắn ngồi xuống tháo giày, mang ủng vào. Cái thằng Brad chết tiệt! Lúc mình cần, hắn lại làm eo. Không chút chậm trễ, anh chàng phóng nhanh về phía thang máy.

- Nếu gặp Rivke ngay dốc đứng, bảo cô ta xuống ngay.

Vỗ mạnh vào nút thang máy, anh chàng nhảy vào trong.

Vâng, chỉ sáu phút sau, thay đồ xong, James có mặt tại điểm dừng của cáp treo.

Hầu hết mọi người đang trở về khách sạn. Kia là bóng dáng của Brad cùng mấy gã nữa đứng gần túp lều bên dưới trạm cuối.

- Mình đã nhờ họ gọi điện lên đỉnh núi. Rivke vẫn còn ở trên. Cô ta đang xuống đấy. Rivke mặc bộ quần áo màu đỏ sẫm. Chuyện này là thế nào James? Có liên quan gì tới chiến dịch không?

- Đợi chút nữa đi.

Ngổng cổ lên, xuyên qua cặp mắt kính, anh chàng cố dõi theo bóng dáng của Rivke. Từ sườn dốc chính xuôi qua khe núi tối sẫm cũng vào khoảng một cây số rưỡi. Đỉnh núi khuất hẳn tầm mắt. Xen kẽ với phần sườn thoải thoải có vái hàng thông mọc lác đác là những cạnh dốc gần như thẳng đứng. Đoạn dốc nhỏ cuối cùng non nửa cây số không khác gì đường chạy thẳng. Hai gã thanh niên trong bộ quần áo đen, đầu đội chiếc mũ lan vừa hoàn tất cú trượt nhanh. Vui vẻ, họ cười nói ầm ĩ.

- Rivke kia. Đấy bộ quần áo màu đỏ sẫm.

Xoay xoay chiếc ống nhòm, Brad dõi theo cái chấm nhỏ ở đường rơi cuối cùng. Ngẩng đầu lên, anh chàng nhìn theo. Đúng là Rivke đang xuôi theo dốc đứng, qua đường chạy thẳng, chuẩn bị lấy đà phóng cú nhảy dài.

Vâng, chỉ còn khoảng chừng nửa cây số. Ồ, khói tuyết chung quanh Rivke dường như bốc khói. Phía sau lưng cô nàng, chúng cuộn cuộn dâng cao.

Rồi ngay giữa mớ hoa tuyết trắng xoá, một ánh lửa loé sáng, bùng lên rực rỡ.

ĐÙÙÙÙÙÙ ...

Một tiếng nổ chói tai xé tan bầu trời yên tĩnh, vang vọng vào vách núi. ĐÙÙÙÙÙÙ ...

Cả người của Rivke bắn mạnh vào không trung cùng mớ tuyết bay tới tấp.

9. Cứu Hộ

Đôi mắt mở to, miệng há hốc, tim anh chàng như thót lại trước cảnh tượng hãi hùng. Cả thân người trong bộ áo màu đỏ sẫm bị hất tung lên như miếng ghê rách rồi biến mất trong màn tuyết bay mịt mù.

Nghe tiếng nổ, mấy tay đứng chung quanh nằm rạp xuống đất. Mặt mày dáo dác như chiến trận nổ ra.

Vẫn đứng thẳng người bên cạnh James, Brad nâng màn chắn của cái ống nhòm lên che mắt. Giọng hắn hét như lúc lâm trận, đang gọi máy bay tới cứu viện.

- Rivke kia. Hình như là bất tỉnh. Vâng, mặt úp xuống. Bị chôn nửa người trong tuyết. Cách nơi nổ khoảng chừng trăm thước.

Anh chàng kéo cặp kính lên. Khung cảnh trước mặt giờ đã tỏ, tuyết dường như lắng đọng lại. Dáng người đằng kia nằm sải ra, bất động.

Chợt có một giọng nói vang lên từ phía sau lưng:

- Khách sạn đã gọi cảnh sát và xe cứu thương. Khoảng cách không xa lắm nhưng không đội cứu hộ nào dám hành động. Lốp tuyết rất xốp. người ta phải dùng máy bay trực thăng.

Quay đầu lại, anh chàng thấy Mosolov đứng bên cạnh, tay giơ cao ống nhòm. Chuyện xảy ra quá bất ngờ. Chính anh chàng cũng không nghĩ ra. Quả như lời thách thức của Paula qua cú phôn ban nãy: Hãy nói lời tạm biệt với Anni Tudeer.

Vâng, từ trước tới giờ, anh chàng vẫn lắm tin ả Paula. Rồi càng lúc, bộ mặt gian xảo của ả càng lộ ra. Vụ tấn công bằng dao ngay trong căn hộ 3A, ả bày mưu lừa anh chàng vào tròng. Rồi câu chuyện đêm qua giữa mình với Rivke, chẳng hiểu làm sao ả biết được. Với thời gian ngắn ngủi, ả sắp xếp vụ nổ ngay trên đường trượt. Con ả này biết quá nhiều thứ: biết mình ở đâu, biết cả Rivke sắp làm gì.

Không còn nghi ngờ gì nữa. Chính ả có mối liên hệ trực tiếp với bộ tứ của chiến dịch Icebreaker. Hết như kiểu gắn máy nghe lén. Có thể ả đang lẩn khuất đâu đây. Ngay trong khách sạn này hay ở vùng phụ cận gần thị trấn Salla, chìa ống nhòm quan sát mọi người với gương mặt rạng rỡ.

Chợt nhớ ra việc gì, anh chàng quay sang hỏi Mosolov rồi nhìn về phía sườn núi.

- Ông bạn thấy thế nào?

- Phải đợi trực thăng đến. Đường trượt cứng nhưng chỗ Rivke rơi xuống, tuyết rất mềm. Không còn cách nào hơn. Gắt gỏng, anh chàng hỏi lại:

- Tôi không muốn nói tới chuyện ấy. Ông bạn nghĩ sao về vụ này?

Nhún vai qua lớp áo dày, Mosolov đáp lại tỉnh bơ:

- Một quả mìn. Khu vực quanh đây đâu có thiếu gì. Có thể chúng còn sót lại sau cuộc chiến giữa Nga và Phần Lan. Mà cũng có thể là Thế chiến thứ Hai. Dưới lớp tuyết dày là biết bao nhiêu điều bất ổn. Thậm chí vào đầu mùa Đông, người ta cứ e dè khi đi ngang qua đây.

- Nếu như có kẻ báo trước điều này?

Vẫn dõi ống nhòm về phía Rivke, Brad lên tiếng:

- Vâng, có kẻ gọi điện báo trước cho James.

Đường như chẳng quan tâm, Mosolov cứ phớt lờ:

- Thế ư? Để chuyện đó tính sau. Mà đám cớm và xe cứu thương đâu kìa?

Hết như lời nhắc tuồng, chiếc xe cảnh sát Saab của Phần Lan vừa trở tới trước cửa khách sạn, cách ba người khoảng chừng vài bước.

Khi hai gã cớm bước ra, Mosolov bước ngay tới tiếp chuyện. Chẳng biết hần nói gì bằng tiếng Phần Lan, ra dấu chỉ trở một hồi về phía Rivke.

Quay sang anh chàng, hần tỏ vẻ bức tức:

- Trực thăng nữa tiếng sau mới đến. Máy tay cứu hộ không biết làm ăn cái kiểu gì?

- Vậy chúng ta ...

James chưa dứt lời, Brad liền nhảy vô hòng anh chàng:

- Kia, nhìn xem. Cô nàng cử động. Hình như Rivke tỉnh rồi. Cố đứng dậy nhưng không được. Bị thương chân. Mình đoán thế đấy!

James vội hỏi Mosolov đám cớm có mang theo loa phát thanh không?

Sau một hồi xí xồ xí xào, hần quay lại, nói nhanh:

- Có đấy.

- Không thể chờ được nữa. Tôi sẽ cứu Rivke. Chuẩn bị loa phát thanh.

Thò tay vào túi, anh chàng lôi ra chiếc chìa khoá xe rồi phóng nhanh tới chiếc Saab Tubor. Tắt hệ thống báo động, James bước ra sau, mở cốp xe, lấy ra hai cuộn dây nút thắt và Schermuly Pains-Wessex, một cái trông to. Khoá cốp xe, bật hệ thống báo động lên, anh chàng chạy một mạch xuống cuối đường trượt tuyết.

Một tên cớm chờ sẵn ở đó, tay cầm cái loa Schermulyp Gravine với vẻ mặt hoài nghi.

Bỗng Brad hét lên:

- Nhìn kìa, Rivke định ngồi dậy nhưng lại không được rồi.

Đỡ lấy cái loa trong tay gã cớm, James khởi động rồi chĩa về phía dáng người đang nửa bò, nửa nằm phía đằng xa.

- Này Rivke, có nghe không? James đây. Giờ một tay lên coi nào!

Qua cái loa khuếch đại, tiếng của anh chàng cứ vang vọng trong khoảng không tĩnh mịch.

Phía xa kia, hình như Rivke chuyển động.

Vừa dùng ống nhòm quan sát, Brad vừa nói:

- Vâng, cô ta giờ tay lên rồi đó.

Dùng dặc, James nói từng tiếng một.

- Này Rivke, tôi sẽ bắn một sợi dây về phía cô đấy. Đừng sợ. Nghe xong, cô nhớ ra hiệu.

Lại một cánh tay vẫy vẫy.

- Khi sợi dây tới gần, cột chặt nó vào người. Rõ chưa?

Rivke nhắc cánh tay lên.

- Chúng tôi sẽ kéo cô xuống. Nếu có đau, giờ cả hai bàn tay. Nhớ không?

Quay sang mấy người kia, James bắt đầu giải thích cách dùng Schermuly Pains-Wessex. Ấy, đó là một thiết bị phóng dây hình trụ có tay cầm và hệ thống điều khiển ở phần chóp. Xé lớp vỏ bọc, anh chàng cầm lấy phần thân có rốc kết và hai trăm bảy mươi lăm thước dây cuộn sẵn bên trong. Kéo một đầu dây ra, hướng dẫn cho đám người kia cột nó vào cái cản sau của chiếc xe cảnh sát.

Xong, anh chàng bước tới trước, đứng ngay phía bên dưới chỗ của Rivke. Rút khoá an toàn ở phần cuối của tay cầm, James nắm lấy hệ thống điều khiển. Anh chàng nhắc đế của đôi ủng Mukluk lên, leo lên dốc bốn bước. Lớp tuyết rất mềm và sâu về phía phải của đường dốc. Ngay khi ấy, người anh chàng lún tới ngang lưng. Vâng, ngay vị trí này, cú bắn mới đạt hiệu quả tốt nhất.

Cố gắng hết sức mình, James giờ cái ống trụ ra khỏi người, lấy đà. Sau khi canh chính xác, anh chàng bóp cò.

BÙUUUUNG ...

Một tiếng nổ khô khốc vang lên cùng với bụi khói. Quả rốc kết bắn vào không trung mang theo sợi dây bay lượn vượt qua bờ tuyết. Tới gần sát người của Rivke, quả rốc kết rơi xuống. Ngay trong tích tắc, sợi dây như treo giữa khoảng không rồi đáp nhẹ bên cạnh cô nàng.

Thấy chừng đã ổn, James bước lui về phía sau, đỡ lấy cái loa.

- Nếu cô cột dây quanh người xong, giờ tay làm hiệu.

Tiếng của James vang vọng vào khoảng không. Thấy lạ, nhiều người xúm ra xem. Người ra hẳn ngoài sân, kẻ lấp ló nơi cửa sổ của khách sạn.

Rồi vắng vắng phía xa là tiếng còi hụ của chiếc xe cứu thương Klaxon.

Quay mặt sang Brad, anh chàng nói nhanh:

- Cho mượn ống nhòm chút đi ông bạn.

Đỡ kấy nó từ tay của Brad, anh chàng điều chỉnh tiêu cự rồi quan sát.

nằm trải ra, lún sâu đến thắt lưng, Rivke cố lết người khó nhọc về phía đầu dây. Vâng, sau một lúc khá lâu nghỉ lại nhiều lần, cô nàng cũng chop được sợi dây.

Vừa theo dõi, giọng của James vang vang qua cái loa, động viên cô ta ráng lên.

- Cột ngang hông, Rivke. Thắt gút lại rồi kéo nó ra sau lưng. Làm xong nhớ giơ tay cao ra hiệu.

Mãi nhiều phút sau, cô nàng mới làm xong chút chuyện ấy.

- Vâng, giờ chúng tôi sẽ kéo cô xuống. Khi nào đau quá, đưa cả hai tay lên làm hiệu. Nhớ đấy!

Quay sang đám người còn lại, kiểm tra đầu dây cột vào cản xe cảnh sát, anh chàng kéo chậm chậm đoạn dây thừng.

Ngay lúc ấy, trên xe cứu thương, một đội cấp cứu bước ra, dẫn đầu là một tay bác sĩ trẻ tuổi, râu ria xồm xoàm.

- Xin chào bác sĩ. Ông sẽ đưa cô ta tới đâu?

Tay bác sĩ tên Simonsson đáp ngay:

- Chúng tôi làm việc tại một bệnh viện nhỏ ở Salla.

- Vâng, giờ tùy thuộc vào sức khỏe của cô ấy. Không biết cô ta có chịu nổi không?

Mãi bốn mươi lăm phút sau đấy, James mới kéo được Rivke xuống dưới. Cô ta hầu như ngất xỉu giữa đồng tuyết chạy thành rãnh sâu.

Cẩn thận, anh chàng xốc người Rivke ra khỏi đường trượt.

Rên rỉ rồi mở to đôi mắt nhìn anh chàng, Rivke cất giọng thều thào:

- Ồ, anh James. Chuyện gì đã xảy ra vậy?

- Chẳng hiểu tại sao em lại bị ngã.

Kìa, từng đốm phỏng lạnh sưng phồng trên khắp gương mặt cô nàng.

Kéo anh chàng sang một bên, Simonsson bước tới cạnh Rivke. Quỳ xuống hai bên, Mosolov và Brad nâng cô ta lên.

- Cả hai chân bị gãy. Lại thêm phỏng lạnh. Thân nhiệt giảm đáng kể. Phải đưa cô ta đến bệnh viện ngay lập tức.

Nắm chặt lấy tay Simonsson, giọng anh chàng tha thiết:

- Vâng, trăm sự xin nhờ bác sĩ. Sau đó, tôi đến thăm cô ta được không?

- Không thành vấn đề.

Cô nàng lại bất tỉnh. Còn James chẳng biết làm gì, chỉ còn cách đứng nhìn đám cứu thương cáng cô ta đưa vào xe.

Hình ảnh dường như trung lập trong đầu anh chàng: băng giá, tuyết lạnh, xe cứu thương hụ còi hướng ra cổng chính của khách sạn rồi vút khỏi tầm mắt.

Vâng, một kỷ niệm đau thương lại hiện về: trong cái nóng như đổ lửa, chiếc xe cứu thương bết đầy máu, hụ còi lao nhanh trên đường. Tại hiện trường, tên cảnh sát người Áo cứ hỏi không ngớt về cái chết của Tracy, người vợ duy nhất trong cuộc đời của chàng gián điệp đa tình 007.

Đã nhiều năm qua đi nhưng ác mộng vẫn còn đó hằn sâu trong ký ức. Mắt anh chàng mở đi, lòng dạ rối bời. Hai khung cảnh, hai nỗi niềm cứ đan xen lấy nhau, lúc ẩn, lúc hiện.

Rồi giọng của Mosolov vang lên, kéo anh chàng về thực tại.

- Nay James, chúng ta còn nhiều chuyện phải làm. Tự nhiên có chút rắc rối xảy ra, giờ nên sắp xếp lại mọi thứ.

Khẽ gật đầu, anh chàng bước từ từ về khách sạn. Tại hành lang, họ hẹn gặp nhau lúc 3 giờ tại phòng của Mosolov.

Về đến phòng, James mở xách tay, lấy ra một chiếc hộp nhỏ, màu đỏ, hình chữ nhật từ ngăn kéo bí mật. Đó là VL34, thiết bị hiện đại nhất với kích cỡ siêu nhỏ, có thể dò tìm bất kỳ máy nghe trộm nào.

Hôm mới đến đây, anh chàng từng rà soát một lần nhưng VL34 lại báo âm tính. Giờ phải kiểm tra lại lần nữa cho chắc ăn.

Kéo ăngten ra, anh chàng khởi động máy và bắt đầu quét căn phòng. Chỉ vài giây sau, một chuỗi sáng nhấp nháy trên màn hình kèm theo tín hiệu chỉ về phía điện thoại. Thêm ánh sáng vàng hiện ra báo ngay vị trí ấy có một máy truyền tin và micrô. Rảo khắp phòng thêm lần nữa, James thấy không có tín hiệu nào đặc biệt phát ra.

Bước tới chỗ máy phon, anh chàng cầm nó lên quan sát. Ngay lập tức, James tìm thấy một máy nghe trộm đời cũ có khả năng chuyển đổi ống nghe thành một máy phát tin hoạt động liên tục hai mươi bốn giờ. Phía đầu kia, người ta có thể nhận được bất kỳ âm thanh nào dù là nhỏ nhất phát ra từ căn phòng này.

Gỡ lấy máy nghe, bước vào nhà tắm, James dùng gót giày đập nó bẹp dí rồi vứt vào bồn cầu.

Thế là rõ rồi. Những gì anh chàng cùng Rivke trò chuyện đêm qua, kẻ địch đều biết hết cả. Nhưng bọn chúng gắn máy nghe trộm vào lúc nào? Với thời gian eo hẹp như thế, làm sao chúng có thể sắp xếp mọi thứ tấn công Rivke? Không còn nghi ngờ gì nữa, bọn chúng đã giăng bẫy ngay trong khách sạn này. Những gì bộ tứ bàn nhau ở Madeira, bọn chúng đều nắm được từng chi tiết nhỏ nhất. Ai là thủ phạm? Mosolov hay là Brad? Vụ việc càng lúc càng rối lên như mớ bòng bong.

Không tìm được đáp án, mệt mỏi, anh chàng bước vào phòng tắm. Thay đồ xong, James nằm dài ra giường, mồi thuốc Simmons. Rít được vài ba hơi, dụ nó vào cái gạt tàn, anh chàng nhắm mắt lại rồi thiếp đi ...

Chừng tỉnh dậy, James thấy lúc đó gần đến 3 giờ chiều. Chợt nhớ ra điều gì, anh chàng bước tới điện thoại, xin tổng đài số máy của bệnh viện ở Salla.

Vài phút sau, đường dây từ phía bệnh viện báo tín hiệu.

- Tôi muốn gặp một bệnh nhân tên Rivke Ingber.

- Rất tiếc thưa ngài. Ở đây, chúng tôi không có bệnh nhân nào tên Rivke.

- Cô ta vừa nhập viện sáng nay. Một tai nạn xảy ra tại khách sạn Revontuli. Chấn thương do ngã từ đường trượt. Thân nhiệt giảm, bỏng lạnh, gãy hai chân. Một xe cứu thương cùng với bác sĩ ... Để tôi nhớ xem. À, bác sĩ Simonsson.

- Thật là ngại quá, thưa ngài. Chúng tôi chỉ có năm bác sĩ. Nhưng không có ai tên là Simonsson.

- Ông ta còn trẻ, râu ria xồm xoàm.

- Có lẽ ngài nhầm lẫn chẳng. Tôi vừa kiểm tra. Từ sáng tới giờ không có cú gọi khẩn cấp từ khách sạn Revontuli. Không có bệnh nhân nữ nào vừa nhập viện. Không có bác sĩ Simonsson. Ba bác sĩ ở đây đều luống tuổi. Họ đều có gia đình. Còn hai người nữa chuẩn bị năm tới về hưu.

- Gần đây còn bệnh viện nào không?

- Ở tận Kemijarvi mới có.

Khi James hỏi tiếp ba bốn bệnh viện ở vùng phụ cận, họ đều lắc đầu.

Quái, chuyện này là như thế nào?

Chuyển tín hiệu, anh chàng quay số của đồn cảnh sát địa phương. Đám cớm cũng không biết. Sáng nay, họ không cho bất kỳ xe tuần tra nào tới khách sạn Revontuli.

Chưa ra trận nhưng bộ tứ của chiến dịch Icebreaker đã kẹt vào một cái bẫy nham hiểm, xảo trá. Những con người dày dạn trên chiến trường tình báo giờ đành chịu bó tay? Kẻ địch thật độc ác. Mưu kế quá hoàn hảo.

10. Mosolov

Ngay trong phòng của Mosolov, giọng của James cứ cuồn cuộn:

- Theo ông bạn, chúng ta cứ chịu trận? Không thể giúp gì cho Rivke?

Điềm tĩnh, Mosolov đáp lại:

- Chúng tôi đã thông báo cho Mossad. Lẽ ra cô ấy phải thận trọng hơn thế chứ. Nhiệm vụ của chúng ta không phải là vủ em đúng không? Nếu cô ấy không thể tự giữ mình, đám Mossad phải cho người theo sát cô ta.

Nghe cái gã chết tiệt này lý sự, anh chàng phát cáu. Ấy, nhớ lại khi nãy, đôi chúng tôi dài dòng với mấy cú phôn, anh chàng tới phòng của Mosolov khá trễ.

Vừa mới gõ cửa, Mosolov vội bước tới mở ra. Đẩy hẳn sang một bên, anh chàng đặt ngón tay lên môi ra hiệu im lặng, tay còn lại cầm thiết bị dò tìm VL34 quơ quơ về phía trước.

Còn Brad nở nụ cười khó hiểu, đáng vẻ bồn chồn khi James gõ VL34 quanh phòng.

Nhìn Brad, anh chàng gắt gỏng hỏi:

- Ông bạn đã rà soát mọi thứ?

- Vâng, vừa đặt chân đến đây mình đã dùng máy rà hết mấy căn phòng.

- Lúc còn ở khách sạn Madeira cũng thế chứ?

Không chút bối rối, Brad nhắc lại:

- Vâng. Mình đã quét cẩn thận. Ở đây và cả Madeira.

Giọng anh chàng chua cay:

- Nếu thế thì có rò rỉ thông tin. Một người trong chúng ta là kẻ phản bội. Dĩ nhiên không phải là tôi.

Cáu gắt, Mosolov hỏi ngay:

- Một người trong chúng ta?

Rồi anh chàng kể lại cho cái gã người Nga nghe cú phôn thách thức của Paula. Từ bực dọc, gương mặt của hắn chuyển sang đăm chiêu, suy nghĩ.

Vâng, kẻ đứng đằng sau giật dây mọi chuyện đều nắm rất rõ đời tư của từng người một trong chiến dịch Icebreaker. Không phải là vô tình. Một cái bẫy đã gài sẵn chờ con cá mắc câu.

- Theo tôi, chẳng phải là bãi mìn còn sót lại trên vùng đất này. Trượt tuyết đối với Rivke, tôi và cả Mosolov mà nói là trò trẻ con, đúng không nào? Chẳng hiểu Brad thì sao?

Gã người Mỹ đáp ngay:

- Mình cũng vậy.

Theo ý của anh chàng, bọn chúng có thể dùng điều khiển từ xa. Mà cũng dám một tên bắn tia nấp đâu đó trong khách sạn. Rồi viên đạn kích hoạt ngòi nổ của quả bom.

- Vâng, khả năng dùng điều khiển là đáng nghi nhất. Bọn chúng mua đứt một người trong chúng ta. Theo dõi những người còn lại, đâu có khó gì.

Bỗng Brad xen vào:

- Cái lão bá tước Von Gloda cùng vợ dùng điểm tâm ở đây. Mosolov, ông bạn có biết chuyện này không? Vâng, sau khi chúng ta quay trở lại, tôi còn thấy họ ngồi đấy.

Sẵn lời gợi ý của Brad, anh chàng tranh thủ hỏi Mosolov:

- Đã tới lúc chúng ta cần bàn về lão Von Gloda, phải không Mosolov?

Khẽ tăng hắng, gã người Nga đáp lại:

- Cái lão Von Gloda là đáng nghi nhất ...

Giọng của Brad tiếp theo:

- Vâng, chỉ mình lão.

James quả quyết:

- Dám lão là tên đầu xỏ đứng đằng sau lưng giết dây cái bọn NSAA.

Rên rỉ vài tiếng rồi Mosolov tiếp lời:

- Lần trước tôi không đề cập tới lão vì còn đợi một số bằng chứng xác định hang ổ của lão.

Xích lại gần hắn ta một chút, James hỏi, vẻ nghi ngờ:

- Thế ông bạn đã có chút bằng chứng nào chưa?

- Vâng, đủ tất cả. Đó là một phần của buổi họp tối nay.

Dừng lại một tí cho thêm phần quan trọng, giọng của Mosolov đầy vẻ kịch tính.

- Cả hai ông bạn đều biết lão Von Gloda là ai, đúng không nào?

Anh chàng gật đầu ngay:

- Vâng. Rồi sao nữa?

Brad nhào vô ngay:

- Và mối quan hệ của lão với Rivke?

Mosolov khề khà:

- Chính thế. Lát nữa chúng ta sẽ làm rõ chuyện này.

Nghe xong, James bực mình mĩa mai:

- Và chuyện lão cho bọn đầu gấu sát hại cô ta.

Ngoảnh đầu lại, Mosolov nhìn thẳng vào mặt của anh chàng, giọng hắn khá từ tốn.

- Theo tôi cô ta vẫn ổn. Chẳng có chuyện gì nguy hiểm đâu. Hệt như cô ta đi nghỉ phép thế thôi. Điều quan trọng bây giờ là chúng ta phải tìm cách đập tan âm mưu của bọn NSAA. Vâng, đêm nay chúng ta ra trận phải hết sức dè dặt.

- Cứ cho là vậy đi.

Rồi Mosolov trải một tấm bản đồ có hình của căn cứ Blue Hare đầy những dấu xanh đỏ, vàng đen, lên sàn nhà.

Đặt ngón tay trở lên một chữ thập đỏ về phía Nam của Alakurtti sâu vào trong đất Nga, cách biên giới khoảng sáu mươi cây số và khách sạn Revonluti độ bảy mươi lăm cây số, hắn nói tiếp:

- Theo dự báo thời tiết, nhiệt độ đêm nay xuống dưới 0 độ vào lúc nửa đêm, có tuyết nhẹ rồi mưa giông. Chúng ta phải dùng xe mô tô trượt tuyết đến đó.

Sau đó, hắn đưa tay chỉ đoạn đường cả ba người cần vượt qua đêm nay.

- Tôi biết Rivke giờ đang nằm ở bệnh viện ...

Cầu gắt, anh chàng xen lời vào:

- Cô ta không có ở đó.

Vẫn trầm tĩnh, Mosolov tiếp tục:

- Tôi có vài sắp xếp khác. Ít nhất chúng ta cần bốn người cho hành động lần này. Vượt qua biên giới với sức mình là chính. Chúng ta sẽ theo con đường có lẽ bọn NSAA từng đi qua. Theo tôi dự tính, James và tôi dùng xe mô tô tới Alakurti. Hai người còn lại làm nhiệm vụ canh chừng.

KGB báo cho biết đoàn công voa của bọn NSAA đã cấu kết với một số sĩ quan ở Blue Hare sẽ đến vào lúc 3 giờ sáng. Dù dùng bất cứ phương tiện gì, muốn lên hàng chúng phải mất ít nhất một tiếng. Có thể chúng dùng xe lội nước APC hoặc là BTR của Nga. Chúng ta sẽ dùng VTR và camera có tia hồng ngoại để chụp hình, nếu cần thiết. Blue Hare là một nơi khỉ ho cò gáy. Thế nên không có ai dòm ngó đến việc lên hàng. Chúng ta phải di chuyển hết sức dè chừng. Theo chỗ tôi biết, chung quanh Blue Hare, đèn đuốc sáng trưng.

James hỏi ngay:

- Còn lão Von Gloda đón hàng ở đâu?

Nở một nụ cười bí mật, Mosolov ồm ồm đáp lại:

- Lão vờn trên tấm bản đồ rồi ngòn tay của hắn chỉ vào một chỗ được đóng khung.

Cả Brad và James cùng nhướng người nhìn theo ngón tay của Mosolov.

Ấy, đó là một khu vực ngay trong biên giới Phần Lan, xích lên trên con đường họ sẽ đi qua tối nay một chút. Anh chàng cố ghi nhớ toạ độ của nơi ấy.

Giọng trầm tĩnh, Mosolov tiếp tục:

- Tôi dám chắc với hai ông bạn đến 99% đấy.

Khẽ nhướng mày, đưa tay vuốt mớ tóc loà xoà trước trán, anh chàng hỏi lại:

- Dám chắc đến 99%? Tại sao ông bạn biết?

Quơ mấy ngón tay quanh những khung chữ nhật màu đỏ trên sơ đồ, Mosolov khẽ khà:

- KGB đã phái người theo dõi suốt cả khu vực này tuần qua. Mà nay, trên khắp châu Âu còn không biết bao nhiêu là công sự chiến đấu còn sót lại. Chẳng hạn như ở Pháp, ở Anh ... hầu hết còn nguyên vẹn.

Gật gù, anh chàng đồng ý:

- Chuyện đó rõ rồi. Nhưng chúng có liên quan gì đến chiến dịch Icebreaker?

Mỉm cười, thò tay rút ra một túi nylon bên dưới tấm bản đồ, Mosolov quăng ra một xấp hình. Toàn bộ được đánh dấu theo mã số. Có lẽ người ta dùng từ mấy chiếc máy bay do thám của Nga như Mandrake, Mangrove hay Brewer- Được chụp chúng vào khoảng cuối hè hay đầu thu gì đó.

Giữa những vệt trắng đen, anh chàng thấy thấp thoáng lối vào bằng xi măng của các lô cốt. Giở tiếp mấy bức hình khác, cả James và Brad đều nhận ra những hình ảnh được chụp từ vệ tinh trình sát của quân đội. Nhiều nhóm màu sắc thể hiện từng lớp cấu trúc của địa hình.

Giọng hể hả, Mosolov nói tiếp:

- Chúng tôi dùng hệ thống vệ tinh tình báo đấy? Xem có ấn tượng không? Mà này, tôi còn vài thứ hấp dẫn nữa đấy.

Rút tiếp trong bao ny lông, hắn lấy ra tấm sơ đồ cùng với hình chiếu của một lô cốt thật lớn.

- Từ chỉ dẫn của vệ tinh, đám nhân viên tình báo đã vào cuộc truy tìm sự thật. Lần theo vài tấm bản đồ của khu vực này đã có từ chiến tranh mùa Đông và sau đó, KGB biết mấy tay kỹ sư quân đội Phần Lan từng xây dựng một công sự ngầm chứa vũ khí vào những năm cuối của thập niên 30. Lục lại hồ sơ, chúng

tôi phát hiện ra một chuyện: công sự này từ trước tới giờ vẫn còn bỏ trống. Thế nhưng cách đây hai năm, trong suốt mùa hè, có nhiều thợ xây, xe ủi,

dụng cụ cá nhân xuất hiện tại đó. Không còn nghi ngờ gì nữa, nơi ấy chính là hang ổ của Von Gloda.

Miết ngón tay dọc theo hình vẽ, giọng của Mosolov hơi có chút kích động:

- Đây, hai ông bạn có nhận ra điều gì không? Bọn chúng xây bít lối ra vào, sửa lại nơi đậu xe, mở rộng kho chứa bên dưới.

Nhìn kỹ, anh chàng thấy hết như những gì gã người Nga vừa nói. Lô cốt dường như khá lớn, được chia làm hai phần: một khu chứa các loại xe và hàng hoá. Phần còn lại chằng chịt như tổ ong, có đủ chỗ cho khoảng ba trăm người sống thoải mái trong vài năm. Một lối ra vào to song song với cái cửa nhỏ xuôi xuống độ sâu khoảng ba trăm thước.

- Theo chỗ tôi biết đó là cơ quan đầu não của Binh Đoàn Hành Động Quốc Xã. Toàn bộ số vũ khí chôn chĩa từ căn cứ Blue Hare, chúng cất giấu ở đây.

Nhìn vào mặt Mosolov, giọng của Brad cay độc:

- Thế nhiệm vụ của chúng ta là chụp vài tấm hình làm bằng chứng phản bội tổ quốc của mấy sĩ quan Hồng Quân rồi theo sát đoàn xe chở vũ khí tới cái lô cốt đó.

- Chính xác là như vậy.

- Xem ra ba chúng ta phải hoạt động bất hợp pháp ở vùng biên giới. Bất cứ chiếc máy bay nào cũng có thể nã đạn vào đầu chúng ta.

Khá bình tĩnh, Mosolov đáp lại ngay:

- Không hề, nếu ông bạn làm theo đúng chỉ dẫn của tôi. Về phần mình, tôi sẽ cùng một nhân viên nữa của KGB tới đó vì có hai điểm cần bám sát.

Ngón tay của hắn chỉ thêm một hướng khác hơi chệch lên theo hướng Bắc.

- Vâng, cần rà soát cả hai điểm vượt qua biên giới. Trước đây, tôi đã dành chỗ này cho Rivke. Chúng ta cần phải có người dự phòng.

Suy nghĩ một lúc rồi anh chàng hỏi lại:

- Nay Mosolov, tôi có một chuyện chưa rõ.

Ngẩng mặt về phía anh chàng, hắn đáp lại:

- Cứ nói.

- Nếu chúng ta lấy được bằng chứng, theo sát đoàn xe trở về lô cốt, bước tiếp theo thế nào?

Chẳng cần đắn đo, hắn đáp ngay:

- Vâng, có đủ bằng chứng, chúng ta sẽ tiến hành hai việc. Một là báo cáo về cho các cơ quan tình báo, tùy họ xử lý. Nếu không, cảm thấy thích hợp, tự chúng ta sẽ tiêu diệt bọn chúng.

“Tự ý hành động” xem chừng hấp dẫn đây. Lần này, 007 phải chạm trán với bọn bán mình cho quỷ dữ phát xít trong liên minh Hồng quân-KGB. Nếu kế hoạch thất bại, đám James và Brad không còn mạng trở về. Còn bọn NSAA ấy à, bị đánh động, chúng sẽ dời đi nơi khác. Thế là mất cả chì lẫn chài.

Ngay sau đấy, bộ ba trao đổi từng chi tiết nhỏ nhặt với nhau: nơi giấu mấy chiếc mô tô trượt tuyết, loại camera thích hợp, vị trí của Brad, của Mujik, bí danh của tay nhân viên KGB thế chỗ Rivke.

Một giờ trôi qua căng thẳng. Cuối cùng, họ cũng thống nhất phương án hành động tối nay.

Trao cho anh chàng và Brad mấy tấm bản đồ, Mosolov căn dặn:

- Để tiện hành động, chúng ta sẽ gọi hang ổ của bọn chúng là LÂU ĐÀI BĂNG GIÁ. Nhớ đấy, Blue Hare và Lâu Đài Băng Giá.

Chỉnh lại đồng hồ, bộ ba hẹn gặp nhau ở RV vào lúc nửa đêm. Thế là mạnh ai nấy xuất phát trong khoảng từ 11 giờ 30 đến 11 giờ 40.

Trở về phòng, James dùng VL34 quét căn phòng cho chắc ăn. Quá bức mình! Ấy, thời đại công nghệ tiên tiến lắm phiền nhiễu. Chỉ lơ đếnh đôi chút là mất mạng như chơi. Nhớ lại ngày xưa, chỉ cần vài cái chèn cửa, que diêm ở tủ thừa sức niêm phong căn phòng. Chẳng phải anh chàng quá kỹ tính, lo chuyện đầu đầu.

Không ngoài dự đoán, trong thời gian James vắng mặt, bọn chúng lén vào đây gắn tiếp mấy con bọ nghe trộm. Một con trong ống nghe điện thoại, một con sau tấm kiếng trong nhà tắm. Con thứ ba được nhét vào chồng giấy viết ngay trên bàn. Con cuối cùng lén vào trong bóng mới thay của chiếc đèn nằm cạnh giường.

Quét đi, quét lại căn phòng ba lần cho yên bụng rồi anh chàng trải tấm bản đồ xuống giường. Mở túi xách, James lấy ra cây compa chuyên dùng của đám quân đội. Với vài tờ giấy phơi lụa, cạnh của thẻ tín dụng, anh chàng bắt đầu đo đạc, tính toán tọa độ, vị trí của các lối đi.

Chiến dịch Icebreaker quả là bài toán hóc búa. Kẻ thù luôn giấu mặt mà đám chiến hữu toàn là lũ bát nháo. Chẳng ai tin lấy một ai. Cứ làm ăn kiểu này còn khuya mới phá được án! Đôi mắt của anh chàng cứ dán chặt vào những đường ngang, nét dọc trên tấm bản đồ.

Thật tình cờ, anh chàng nghĩ ra được một điều.

Rút ngay một tờ giấy trong chồng phơi lụa, James đặt lên vị trí của toà Lâu Đài Băng Giá. Cẩn thận, anh chàng dùng bút chì kẻ chu vi của lô cốt. Sau đó, anh chàng thêm vào tọa độ của cả khu vực. Rồi James đẩy tờ giấy theo hướng Đông-Bắc với khoảng cách chừng năm mươi cây số. Đường chéo di chuyển từ lô cốt vượt qua phần biên giới ngay trong đất Nga. Với tọa độ chính xác, địa hình xuôi xuống những độ cao của vùng đất chung quanh, khu rừng, những con

sông. Nói chung, phép vẽ địa hình rất giống nhưng cái này hoàn toàn kỳ lạ. Chẳng lẽ mấy tấm bản đồ được in đặc biệt cho chiến dịch? Hay là có hai cách định vị chính xác dọc theo mỗi bên của đường biên giới?

Từng ly, từng tí một, anh chàng sao lại vị trí thứ hai của toà Lâu Đài Băng Giá vào bản đồ. Quá bất ngờ! Hang ổ của lão Von Gloda, nơi xuất phát của đoàn công voa không phải nằm trên phần đất của Phần Lan. Chúng vẫn còn thuộc phía bên kia biên giới của Nga. Vâng, toàn bộ khu vực này có địa hình giống nhau đến từng chi tiết trong khoảng năm mươi cây số về mỗi bên.

Còn vị trí của lối ra vào lô cốt? Cả hai cửa cũ mới đầu hướng về phía Nga. Nhớ lại trước đây, vào lúc chưa xảy ra cuộc chiến tranh mùa Đông 1939-1940, phần đất này vốn của Phần Lan. Nhưng dù thế nào đi nữa, thật là khó hiểu khi cả hai cửa mới cũ đều nhìn về đất Nga. Vâng, không loại trừ khả năng người Nga xây nên toà Lâu Đài Băng Giá. Nếu nơi đây đúng là sào huyệt của bọn NSAA, có hai khả năng xảy ra: Bọn cầm đầu Binh Đoàn Hành Động Quốc Xã là những tên khủng bố táo tợn, chuyện gì cũng dám làm. Còn không thì, đám sĩ quan Hồng Quân đã tham những, hủ hoá vượt ngoài dự đoán của mọi người.

Giờ tới lúc anh chàng phải phân về cho ông M. Tốt hơn hết, không rờ vào điện thoại trong phòng. Biết đâu kẻ địch câu trộm đường dây thông qua tổng đài của khách sạn. Cố nhét toàn bộ chi tiết tọa độ vào ký ức rồi James rút thêm vài tờ giấy phơi lụa ra, xé cùng với tờ ban nãy.

Bước vào phòng tắm, anh chàng quăng vào bồn cầu, xả nước cho chúng trôi hẳn. Khoác vào người bộ đồ ấm, James rời phòng, theo thang máy xuống bàn tiếp tân, ra chỗ đậu xe. Cùng với mớ thiết bị chuyên dùng trong chiếc Saab, văn phòng Q đã gắn cho anh chàng một loại phon vô tuyến đặc biệt có khả năng hoạt động với bán kính hai mươi dặm. Trong trường hợp này, tầm hoạt động cỡ đó nào ăn thua gì. Cứ điện đường dài về Luân Đôn phải dùng loại phon thông thường mới được. Dù sao, mấy bộ đàm trên chiếc Saab có hai thiết bị khá tiện lợi. Thiết bị thứ nhất là một hộp đen nhỏ gắn hai đầu điện cực. Cái hộp này không lớn hơn hai cuộn băng cát xét gắn chồng lên nhau. Lấy nó ra từ trong ngăn chứa bao tay, anh chàng khởi động lại thiết bị báo trộm, khoá xe, quay về phòng.

Không có nhiều thời gian, James giơ nhanh VL34 khắp căn phòng một lượt. Thấy tín hiệu trên VL34 báo âm tính, anh chàng tháo phần dưới của cái phon và ống nghe ra rồi nối hai đầu điện cực của cái hộp đen lại với nhau. Vâng, giờ James có thể dùng thiết bị điện tử tiên tiến này như một tổng đài hoạt động máy bộ đàm trong xe. Hệt như cách câu trộm đường dây điện thoại của khách sạn.

Còn nữa, cái phon trong xe còn có thêm một lợi thế. Trở lại chiếc Saab, anh chàng khởi động hai nút đèn trên bảng điều khiển. Từ bên trong để lộ ra một bàn phím và một màn hình nhỏ, một bộ xử lý âm phức hợp có thể che giấu giọng nói hoặc chuyển tải thông tin về một màn hình tương ứng ở Cục Phản

Gián tại công viên Regent. Rồi tại đây, theo hệ thống lập trình đã cài sẵn, thông tin sẽ chuyển đổi thành ngôn ngữ máy tính.

James nhấn nút cần thiết, kết nối mạng từ máy bộ đàm trên xe với điện thoại trong phòng, gõ mã vùng Phần Lan, Luân Đôn, số điện thoại của tổng hành dinh Cục Phản Giám Hoàng Gia. Kích hoạt hệ thống chuyển đổi, rồi anh chàng đánh bản báo cáo bằng ngôn ngữ thông thường.

Ngay lập tức, trên màn hình hiện ra một rừng dấu hiệu ngoằn ngoèo. Khoảng mười lăm phút sau, khi đánh xong toàn bộ bản báo cáo, anh chàng cúi người xuống bóng tối của chiếc xe, chỉ có chút ánh sáng phát ra từ phía màn hình.

Phía ngoài cửa xe, tuyết bùm dày đặc. Ngọn gió lạnh tiếp tục thổi nhẹ nhẹ. Nhiệt độ cứ giảm dần.

Khi chuyển xong bản báo cáo, anh chàng đặt tất cả vào vị trí cũ, khởi động hệ thống báo trộm, trở về phòng. Một lần nữa, để an toàn, anh chàng dùng VL34 quét căn phòng lần nữa rồi gỡ cái hộp đen ra khỏi điện thoại.

Vừa định trở xuống chiếc Saab cất nó trước khi chiến dịch bắt đầu, bỗng có tiếng gõ cửa vang lên.

Không chút dễ người, James rút khẩu P7 ra, bước tới mở sọt xích ngay chốt.

- Ai đấy?

- Brad đây.

Quái, gương mặt hắn có chút nhợt nhạt, còn đôi mắt lăm lăm, lăm lét. Gặp anh chàng, hắn xỏ liền một hơi:

- Tay Mosolov thật là tệ hại.

Vẫy tay về phía chiếc ghế, anh chàng hỏi ngay?

- Chuyện gì thế, ông bạn? Cứ nói đi, tôi gỡ hết mấy con bọ nghe trộm rồi. Mới vắng mặt có vài tiếng, bọn chúng lên vào gần đây.

- Phòng mình cũng thế.

Bỗng nhiên hắn mỉm cười nửa chừng rồi dừng lại ngay. Hệt như gương mặt của bức tượng đang được chạm khắc dở dang.

- Mình bắt được tại trận hành vi lén lút của Mosolov. Anh bạn biết chuyện gì không?

- Không.

- Mình để quên một món đồ chơi ở phòng hắn. Đằng sau cái gối trên ghế bành. Nhờ vậy mình mới nghe lỏm được.

- Cùng một đội hành động ai lại làm thế?

Vừa nói xong, James bước tới mở tủ lạnh, hỏi hắn uống gì.

- Vâng, cậu nói đúng. Nhưng cái nghề của chúng ta, chỉ nên tin vào chính mình, đúng không?

Pha một ly Maritni rồi anh chàng đưa cho Brad. Hớp vài ngụm xong, khẽ gật gù, hắn nói tiếp:

- Mosolov gọi vài cú phon. Hắn dùng nhiều thứ ngôn ngữ khác nhau. Lại nói bóng, nói gió xem chừng rất khó hiểu. Mình chẳng thể nào nắm được toàn bộ chi tiết. Cuối cùng, hắn dùng tiếng Nga nói thẳng ra một chuyện. Đại loại, hắn đưa chúng ta vào rọ trong chuyến đi tối nay.

- Thế ư?

- Vâng. Chúng còn bàn cách xử lý Rivke ngay ở biên giới trong một khu vực có mìn. Thậm chí mình còn biết vị trí chính xác của chỗ ấy.

- Chỗ nào?

- Dù không phải là vùng tử địa nhưng chỗ ấy khá nguy hiểm. Đưa bản đồ đây, mình chỉ cho.

- Cứ cho tôi biết toạ độ.

Trong những giờ phút quyết định như thế này dù bạn hay thù cũng mặc. Khi đã thêm vài chi tiết về vị trí của toà Lâu Đài Băng Giá vào bản đồ, ngu dại gì James cho hắn xem.

- Cậu đa nghi quá đấy.

Gương mặt hắn đột nhiên căng thẳng, Vẻ hung dữ, cau có hiện rõ trên ánh mắt.

- Cứ cho tôi biết toạ độ.

Rồi hắn đọc liến thoắng vài con số. Tưởng gì, hoá ra nơi ấy nằm rất gần khu vực tác chiến. Nghe chừng cũng có lý. Một khu vực đầy mìn với khả năng kích nổ từ xa chỉ cách con đường họ băng qua có vài thước.

Giọng cầu nhàu, Brad hỏi lại:

- Cậu không nghe ngóng được tin tức gì à? Bọn chúng có một lối thoát dành cho cậu đấy?

Làm bộ ngây thơ, James đáp ngay:

- Tôi không hiểu Mosolov muốn gì.

- Vâng, theo mình nghĩ một xác chết là người bạn tin cẩn nhất. Đúng không?

Khẽ gật đầu, hớp một ngụm martinis, anh chàng mới điều thuốc:

- Thử đoán xem giờ tôi đang nghĩ gì?

Rồi chẳng để hắn trả lời, anh chàng nói tiếp:

- Một đêm dài lạnh lẽo giữa băng giá.

11. Cuộc Hành Trình Giữa Băng Giá

Cứ vài phút một, anh chàng phải giảm ga để gạt bớt lớp sương giá phủ lên cặp mắt kính. Thật là trời tru, chưa thấy đêm nào tệ hại hơn. Cả trận bão tuyết đang giăng khắp bầu trời.

Mosolov từng cười to, mỉa mai:

- Cuộc hành trình giữa băng giá.

Dường như bóng tối đang bao trùm lấy họ. Thỉnh thoảng vài ánh sáng mờ nhạt cứ nhấp nháy như trêu, như ghẹo. Cố gắng lắm hai người phía sau mới theo kịp cái bóng của Mosolov ẩn hiện với chút ánh sáng từ cây đèn pin nhỏ trong tay hắn.

Vâng, ba chiếc xe mô tô trượt tuyết Yamaha lao nhanh trong màn đêm yên tĩnh. Tiếng gầm rú cứ rào rào đủ sức đánh động bất kỳ đội tuần tra nào trong bán kính mười dặm.

Ấy sau buổi nói chuyện dài hơi với Brad, anh chàng càng thêm thận trọng. Phải đợi hắn rời khỏi phòng, anh chàng mới thu xếp hành lý rồi xuống chỗ chiếc Saab. Quăng túi quần áo và túi xách vào ngăn đựng đồ, mở cửa, James ngồi sau vô lăng. Kích hoạt hệ thống nối mạng lại, anh chàng nhấn nút cho bộ xử lý âm thanh và màn hình hiện ra. Ánh đèn đỏ nhấp nháy báo hiệu bức điện tín từ Luân Đôn đã chuyển đến.

Lướt nhanh trên bàn phím, anh chàng gõ ngay mã số. Chưa tới vài giây, màn hình nhỏ cỡ bìa quyển sách hiện ra cả rừng ký hiệu. Thiết bị kêu rè rè, hết như bộ não điện tử đang xử lý thông tin.

Ngay sau đó, từng dòng chữ một chạy chậm chậm trên màn hình.

CỤC PHẢN GIÁN ĐÃ NHẬN ĐƯỢC ĐIỆN TÍN CỦA 007. TIẾP CẬN VỚI ĐỐI TƯỢNG VON GLODA PHẢI HẾT SỨC THẬN TRỌNG. XIN NHẮC LẠI: PHẢI HẾT SỨC THẬN TRỌNG. CÓ BẰNG CHỨNG

THUYẾT PHỤC CHO THẤY VON GLODA LÀ TÊN TỘI PHẠM ĐANG BỊ TRUY NÃ AARNE TUDEER. ĐỀ NGHỊ CÓ TÍNH KHẢ THI. BẤT CỨ TRỰC TRẠC GÌ PHẢI BÁO NGAY VỀ CỤC VÀ THOÁT KHỎI TRẬN ĐỊA. ĐÂY LÀ LỆNH. CHÚC MAY MẮN.

THỦ TRƯỞNG.

Vâng, ông M cứ sợ anh chàng sẽ gặp nguy hiểm khi tiến sát mục tiêu. Cả đoạn đường gian khổ vẫn còn dài trước mặt chưa thể vượt qua. Kẻ thù xảo quyết đang núp trong bóng tối, chuyện gì cũng dám làm. Bộ tứ của đội tác chiến chưa lâm trận mà muốn sút cẳng gãy gọng. Kẻ thì biệt vô âm tín, đám người còn lại thì nghi ngờ nhau ra mặt.

Khoá cửa chiếc Saab, anh chàng trở về phòng, gọi thức ăn và vài ly vốt ka. Một lát sau, gã hầu phòng đứng tuổi mang vào tô xúp đặc và vài khúc dồi làm bằng thịt tuần lộc.

Vừa ăn, James vừa suy nghĩ về kế hoạch hành động sắp tới. Cái lão Aarne Tudeer và bá tước Von Gloda là một ư? Từ khi vào nghề tình báo tới giờ, anh chàng từng đối mặt với biết bao nhiêu kẻ thù nguy hiểm. Những tên gian manh, xảo trá theo nhiều cách khác nhau. Một gã Hugo dối trá, một tên Auric Goldfinger xảo quyết, một thằng Blofeld tồi bại, hoang tưởng. Vâng, không thể nhớ hết anh chàng suýt chết mấy lần trong đường tơ, kẻ tóc. Giờ tới lượt chạm trán với lão già ngông cuồng, tự đại Aarne Tudeer hay là bá tước Von Gloda gì đó.

Một câu hỏi thật to xuất hiện trên bức màn đen bí mật. Gloda có nghĩa là rục rờ. Lão ta có từng từng không? Von Gloda là một bóng ma thoáng hiện trong phòng ăn của khách sạn Revontuli với dáng dấp của một quân nhân, cử chỉ linh hoạt, gương mặt dày dặn phong sương. Chưa một lần đối mặt với lão, anh chàng cũng không đọc hết tài liệu về tên trùm SS này.

Rivke đã biến mất, Mosolov chẳng thể tin được. Có Brad thì sao? Vâng, dù họ là đồng minh trên giấy tờ nhưng anh chàng cảm thấy nghi ngờ cái gã người Mỹ. Vụ xe cứu thương này là một bằng chứng. Sợi dây liên kết cái bộ tứ đầu thừa, đuôi theo chưa gì đã mục nát.

Chính vào lúc này đây, khi màn đêm chưa buông xuống, anh chàng đã quyết định. Anh chàng phải hành động theo cách riêng của mình. Không thể chiều ý người khác. Chẳng để ai nắm áo lôi kéo sau lưng.

Giờ đây họ cứ lao nhanh với tốc độ khoảng sáu mươi đến bảy mươi ki lô mét/giờ, quẹo qua, quẹo lại giữa những hàng cây, chạy song song với các đường biên giới Nga khoảng non cây số.

Những chiếc mô tô cứ lướt trên mặt băng với tốc độ khủng khiếp. Họ phải giữ tay lái thật chắc. Cúi đầu xuống thấp một chút và James luôn đặt mình trong tình trạng cảnh giác.

Anh chàng cố gắng thụt lui sau lưng của Mosolov, lượn đảo qua hai bên. Dù gương mặt và đầu được che hoàn toàn, cái lạnh và cơn gió cứ xuyên vào da thịt của anh chàng như lưỡi dao cạo. Anh chàng luôn cựa quậy các ngón tay, chỉ e rằng chúng bị vọt bẻ thì nguy to.

Thực sự, anh chàng đã chuẩn bị mọi thứ. Khẩu P7 đang nằm trong túi da máng qua ngực. Cả một chiếc áo da to trùm phủ bên ngoài. Rút súng ra trong

tình trạng thế này chẳng dễ gì. Nhưng chẳng thể làm khác hơn được. Vài thiết bị điện tử bỏ rải rác trong người anh chàng. Còn tám bản đồ đang nhét trong túi quần trượt tuyết. Cây compa đang đeo tòng teng quanh cổ. Một con dao dài Sykes-Fairbairn, loại mà đám biệt kích thường dùng, được nhét sâu trong chiếc ủng trái. Một con dao ngắn đi rừng của đám người Lapp được treo cẩn thận ngay thắt lưng Trên thắt lưng James mang một túi xách chứa vài thứ cần thiết: một bộ đồ trắng với mũ trùm đầu phòng khi cần ẩn vào trong tuyết, ba trái bộc phá, hai quả bom L2A2.

Phần còn lại ấy à? Vốn kinh nghiệm, trực giác, khả năng phán đoán nhạy bén.

Hàng cây dường như càng lúc càng dày hơn nhưng Mosolov lượn đảo rất tài tình. Rõ ràng hắn nắm rõ con đường này như trong lòng bàn tay. Anh chàng vẫn giữ khoảng cách với hắn khoảng hai thước. Còn Brad

đang lái mô tô phía sau lưng anh chàng. Rồi họ quẹo. Anh chàng cảm giác được, dù đường đi không rõ ràng.

Thế là Mosolov dẫn họ lên qua hàng cây, đảo sang trái, ngoặt cúp sang phải. Anh chàng thầm đoán: hình như là hướng Đông.

Một lúc sau họ vượt qua một khoảng trống non cây số. Lại xuyên cánh rừng rồi lẩn sâu vào một thung lũng, nơi có nhiều vật cây bị cắt xuyên qua rừng như làm mốc của biên giới và cảnh báo những kẻ đột nhập bất hợp pháp.

Đột nhiên, họ thoát khỏi rừng cây. Tốc độ của mấy chiếc mô tô đang tăng dần. Con đường thẳng trước mặt thẳng tắp. Không có lối ngang hẻm tắt.

Mosolov dường như mở hết ga. James tiếp theo sau, hơi chệch về phía phải. Cơn lạnh giờ trở nên khắc nghiệt. Chung quanh trống trải, không còn hàng cây che chắn.

Một lát sau, Mosolov lại dẫn họ xuyên qua một hàng cây ngắn rất nhanh. Rồi họ đang lao xuống đáy một thung lũng. Đến giờ phút này, không còn cách nào quay trở lại. Chỉ còn trông cậy vào năng lực của chính mình và phó mặc cho may rủi.

Họ lại xông vào một rừng cây khác. Những cành cây vươn dài ra quét mạnh vào nón bảo hộ của anh chàng. Ngã người trên tay lái, anh chàng cố bám theo ánh đèn của Mosolov.

Trái, phải, rồi thẳng một đoạn.

Phải, trái rồi lại thẳng.

Mãi một lúc sau, họ lướt nhanh vào vùng đất trống trải. Sương tuyết cứ bám đầy mắt kính bảo hộ. Thung lũng trắng trải thẳng ra về hai phía, sườn dốc xuống, thoải thoải.

Lại tăng tốc, anh chàng cố giữ chiếc mô tô khỏi lớp băng trơn tuột. Theo lời của Mosolov, bọn vượt biên bất hợp pháp thường dùng lối này. Trong vòng mười lăm dặm quanh đây, không hề có trạm biên phòng nào.

Rạp người để tránh sức cản, James lượn theo hình cung của phần đáy thung lũng phủ đầy tuyết trắng. Bỗng Mosolov tăng tốc vượt hẳn về phía trước.

Chẳng chần chừ, anh chàng rồ ga phóng theo. Liếc xéo ra sau lưng, James thấy chiếc mô tô của Brad tụt lại khá xa. Rồi bóng tối của hàng cây tràn ra lối đi đã che khuất hẳn.

Ồ, chưa kịp xoay ra trước, James thấy một ánh sáng bùng lên giữa màn đêm.

BÙUUUUNG ...

Một tiếng nổ long trời vang vọng lại. Sức ép của khối thuốc nổ làm anh chàng hơi đau nhói trước ngực. Chiếc mô tô lao đảo một chút rồi vọt mạnh về phía trước.

12. Căn Cứ Blue Hare

Phản xạ tự nhiên, James giảm bớt ga, nghiêng tay lái sang phải. Chiếc mô tô trượt dọc bên lề một khoảng rồi dừng lại.

Chạy nhanh tới cạnh Mosolov, vừa hỗn hển, anh chàng vừa hét to:

- Brad gặp nạn rồi kìa!

Ủa sao cái giọng của mình kỳ quá. Chẳng lẽ mình bị ừ tai?

Rồi Mosolov hét to đáp lại qua bầu khí lạnh thấu xương. Anh chàng cố lắng nghe tiếng còi, tiếng máy.

- Ấy, đừng có bước sát bên lề. Brad tiêu tùng rồi. Có lẽ hắn lái chệch khỏi đường chạy, giẫm trúng phải mìn. Chúng ta không thể dừng lại. Ngừng ngay dọc đường, chỉ có nước chết thôi. Cứ bám sát theo tôi. Phải thoát khỏi nơi này.

Hắn nhắc lại lần nữa:

- Nghe không James? Cứ bám sát theo tôi.

Vừa nói xong, hắn nhảy lên xe, rồ máy, phóng đi.

Phía xa đằng kia, ánh lửa vẫn còn loé sáng trong đêm. Không còn cách nào khác, James tót vọt lên chiếc mô tô, bám sát gã người Nga.

Nhưng anh chàng đầu có ngờ trước vụ việc ba phút, Brad đã ngừng xe lại, nấp sẵn vào bờ tuyết. Tạm gọi là may mắn cũng được, hắn từng nghe trộm tên Mosolov bàn với một bọn phục kích trên đường thủ tiêu.

Vài phút sau khi đám lửa lụi tàn, Brad đứng lên, khoá xe lại rồi dùng thiết bị trượt tuyết thả dốc tới điểm hẹn với James.

Giờ anh chàng đang xuôi theo đoạn dốc khá xa. Còn Mosolov cứ thả hết tốc độ như thể muốn tới hàng cây trước mặt. Mưa tuyết không ngừng rơi phủ xuống đất thành đồng dọc theo đường chạy.

Mãi một lúc sau, khi đến được bìa rừng, Mosolov dừng xe lại, vẫy anh chàng tới bên, chồm người sang, nói to:

- Vụ của Brad cũng đáng tiếc thật. Nhưng không phải lỗi của chúng ta, đúng không? Có lẽ bọn chúng đã sắp lại bãi mìn. Giờ chúng ta chỉ còn một đoạn ngắn nữa thôi.

Khẽ gật đầu, anh chàng chẳng thèm đáp lại:

- Cứ theo phía sau tôi, nhớ chưa? Hai cây số sắp tới hơi khó đi đấy. Nhưng sau đó con đường thông thoáng hơn. Chỗ đó có dấu vết của đoàn công voa. Chờng ấy tôi sẽ tắt đèn pin. Nhớ, khi không thấy ánh đèn, tấp ngay vào lề. Tối gần căn cứ Blue Hare, chúng ta giấu mấy chiếc mô tô vào bụi rậm rồi đi bộ cùng với camera.

Lấy tay vỗ vỗ vào cái túi sau lưng, hắn nói tiếp:

- Cũng không xa lắm đâu. Non nửa cây xuyên qua bìa rừng thôi. Nếu mọi chuyện yên ổn, từ đây tới đó khoảng chừng tiếng rưỡi. Anh bạn khoẻ chứ?

Không đáp lại, anh chàng chỉ gật đầu.

Thế là Mosolov vô ga, rồ máy, ra hiệu đi tiếp. Mãi một lúc lâu sau đó, anh chàng không còn ý thức được thời gian. Cắm đầu theo sát ánh đèn mờ mờ tỏ tỏ trong tay của Mosolov, anh chàng băng mình trong khoảng đường phủ tuyết trắng xoá chẳng hề có điểm dừng.

Từng bông tuyết cứ rơi tới tả khắp cả bầu trời, vướng vào bờ cây, đóng thành lớp dày cộm trên người anh chàng.

Vài phút sau, bỗng ánh đèn phía trước tắt ngóm. Mosolov giảm ga, tấp vào hàng bên trái. Ngay lập tức, anh chàng dừng lại sát chiếc mô tô của hắn.

Rồi Mosolov thì thầm:

- Chúng ta giấu xe vào bìa rừng. Blue Hare ở phía kia. Ánh đèn cứ rực rỡ như ngày lễ Một tháng năm đấy.

Mười phút sau, sau khi ngụy trang xong hai chiếc Yamaha, hắn nói nhỏ với James:

- Chúng ta phải băng qua vùng tuyết khá sâu. Nên dùng bộ đồ trượt tuyết.

Vác cái túi lên vai, anh chàng lẳng lặng bước từng bước nặng nề theo sau Mosolov.

Vâng, thời gian cứ như ngừng trôi. Ánh đèn phía trước trông chẳng xa nhưng bước hoài mà chẳng tới.

Mãi một lúc sau, khi hai người leo lên ngọn đồi, nhìn xuống thấy bóng dáng của Blue Hare hiện ra rõ mồn một. Vươn lên hàng cây là một khu đất thật to, hình chữ nhật, có hàng rào kẽm gai bao vòng chung quanh

cùng với chuỗi đèn sáng rực rỡ treo ở bốn góc. Phía bên dưới họ là hai cái cổng khá cao, hướng ra con đường thông thoáng trước mặt.

Trong khu đất, cách bố trí khá ngăn nắp, thứ tự. Một phòng dành cho bọn cảnh vệ, những tháp gỗ cao với cặp đèn pha gắn ở hai phía, gần với cổng. Một con đường lát kim loại chạy thẳng vào giữa căn cứ, khoảng chừng non nửa cây số.

Mấy kho vũ khí xếp thành hàng hai bên con đường nội bộ. Đằng sau khu nhà chứa là một dãy cabin bằng gỗ. Xem chừng là chỗ ăn ở, phòng họp của đội quân

trong doanh trại. Nếu bỏ lớp kẽm gai rào kín chung quanh, thêm vào ngôi nhà thờ, người ta có thể nghĩ đó là một ngôi làng bình thường nằm cạnh một xí nghiệp nho nhỏ.

Cả một khu doanh trại to lớn với bao nhiêu vũ khí hiện đại thế này, xem chừng việc canh phòng khá lỏng lẻo. Không mấy ấn tượng, lại chẳng có điểm nào hấp dẫn, thuyết phục.

Chợt cơn lạnh thấm qua lớp quần áo, chui từ từ vào da thịt của anh chàng. Khẽ rung mình, James liếc về phía trái.

Gã Mosolov đang mở camera, điều chỉnh ống kính, tiêu cự. Từng tiếng xè xè vang lên khi hắn nhấn cái nút.

Chống một tay xuống tuyết, anh chàng làm theo. Khoảng vài phút sau, James chụp hết một cuộn phim ba mươi sáu bộ toàn bộ cảnh vận chuyển vũ khí ở căn cứ Blue Hare.

Thông tin của Mosolov quả là chính xác. Ánh đèn toàn căn cứ đang bật sáng. Dừng lại bên bờ dốc là bốn chiếc xe tăng to BTR-50. Rồi đám người trên xe nhảy xuống, đứng thành hàng, chờ một tên đang trao đổi gì đó với tay sĩ quan. Gã này cầm trên tay một bảng danh sách dài. Hình như gã kiểm tra trước khi cho lệnh bốc dỡ. Còn tên đứng cạnh ăn mặc chẳng khác nào bọn quốc xã SS trong các bộ phim về chiến tranh thế giới thứ Hai.

Bất chợt, Mosolov thúc chỏ vô hông anh chàng, chỉ tay về phía trước, giọng thì thầm:

- Tay sĩ quan chỉ huy đây. Bên cạnh là đám hạ sĩ quan. Phần lớn chúng là bọn người bất mãn, không vừa ý với đồng lương ít ỏi. Hèn chi mới thường xuyên xảy ra vụ tham ô, đánh cắp vũ khí như thế này.

Khẽ gật đầu, anh chàng đeo kính trở lại. Phía bên dưới, bọn bốc xếp đang làm việc ra trò. Từng làn khói bốc ra từ hốc mũi của bọn chúng.

Bỗng vang lên tiếng la to bằng ngôn ngữ Nga:

- Nhanh tay lên đi các bạn mình, xong việc là có tiền thưởng đây. Sáng mai, mấy em từ Alakurtti tới phục vụ cho các cậu. Ráng lên nào rồi nghỉ ...

Một tên bốc xếp ngừng tay, quay đầu lại, hét lên, vẻ hứng thú:

- Ôi, tớ chỉ cần cô em Olga béo đứng bên cạnh là sung ngay ấy mà.

Rồi cả bọn phát cười ồ. Vài tên còn nhảy cẫng, xem chừng khoái chí.

Thế là từng chiếc BTR de vào điểm dỡ hàng, chiếc này nối tiếp chiếc kia.

Mãi một lúc sau, giọng của Mosolov thì thầm:

- Thôi, chúng ta xuống dưới kia đi.

Lặng lặng bước theo hắn, anh chàng trượt từ từ xuống dốc tới chỗ giấu hai chiếc mô tô.

- Đợi cho đoàn công voa đi qua đã.

Vừa nói xong, hắn thò tay lấy cái camera trong tay của anh chàng rồi cất vào túi phía sau lưng. Chẳng bao lâu sau, tiếng máy âm âm của đoàn xe vọng tới chỗ của hai người.

Thúc chỏ vào hông James, Mosolov thì thầm:

- Bọn chúng tới đây. Sẵn sàng chưa?

Ngóng cổ lên, anh chàng nhìn theo. Đột nhiên, Mosolov chửi đồng vài tiếng:

- Bọn chúng lái về hướng Bắc. Cũng không sao. Người của tôi sẽ bám sát chúng. Thôi nào, chúng ta lên đường.

Cả hai chiếc mô tô cùng rồ máy, giữ một khoảng cách khá xa với chiếc cuối cùng của đoàn xe bọc thép. Vâng, sau gần chục cây số, Mosolov ra hiệu rẽ trái vào một khu rừng. Lối đi cũng khá rộng, hơi dốc một chút nhưng song song với đoàn công voa bên dưới.

Vượt qua đoạn đường khá xa, Mosolov giảm ga rồi dừng lại.

- Chúng ta đi thêm vài cây nữa.

Làn gió lạnh như quét qua lớp quần áo dày, thò móng vuốt bầu vào da thịt của anh chàng.

- Người của tôi có lẽ đang ở phía trước. Chút xíu có thêm một chiếc mô tô nhập bọn đấy.

Không thèm trả lời, James nổ máy, lao tiếp theo sau hần.

Khoảng mười lăm phút sau đó, từ phía xa, anh chàng thấy một chiếc mô tô đang lao vun vút với bóng người chồm trên tay lái. Hình như hần đang giảm dần tốc độ, chờ hai người đằng sau vọt lên.

Tiếng nổ máy của bốn chiếc xe bọc thép vẫn vang ầm ầm cả khu vực. Vâng, non tiếng sau, ba chiếc mô tô lại lao vào khu rừng khác. Đường gồ ghề, khúc khuỷu, họ phải giảm ga từ từ.

Đột nhiên ánh sáng bùng lên rực rỡ trước mắt anh chàng. Ồ, không thể ngờ được! Phía trước, sau lưng, hai bên hông, những bóng đen mặc toàn màu xám, tay cầm súng, tay cầm đèn pin bao vây cả khu đất.

Thắng xe lại nhanh, James rút ngay khẩu P7 ra. Thật vô vọng! Làm sao một mình mà chiến đấu với cả bọn phục kích.

Nhìn về phía Mosolov, anh chàng thấy hần tỉnh bơ, ngồi thẳng lưng trên chiếc mô tô.

Ngay lúc này, tên nhân viên dẫn đầu ban nãy, giờ bước xuống xe, đi về phía anh chàng. Sao dáng đi của gã trông thấy quen quen. Cố nhớ lại nhưng anh chàng không thể đoán là ai.

Rồi cả bọn bao vây đang tiến lại từ từ. Mấy ngọn đèn trong tay chúng chĩa thẳng về anh chàng. Tiếng chân vẫn cứ rầm rầm vang lên.

Từng bước rồi từng bước, gã nhân viên tiến tới bên anh chàng. Không thèm lên tiếng, hần thò tay chộp ngay khẩu P7 trên tay James. Kéo khăn quàng cổ ra, nhấc cặp kính bảo hộ, hần gỡ chiếc mũ lông.

Ồ, không thể tin nổi! Chẳng lẽ mình hoa mắt. Mái tóc vàng óng ả xoã kín bờ vai.

Cười to khoái chí, với chất giọng rất Đức, Paula Vacker nhìn thẳng vào mặt anh chàng, thốt lên vẻ hả hê:

- Xin chào James Bond. Cuộc chơi đã kết thúc rồi đấy.

13. Lâu Đài Băng Giá

Ngay lúc ấy, đám đồng bọn của ả bước tới, lục soát khắp người của anh chàng. Chúng lột sạch mấy quả lựu đạn và cái túi sau lưng. Cũng còn may, con dao giấu ở ủng của James vẫn không bị phát hiện.

Chẳng hiểu sao con ả Paula tiếp tục cười vang động khi bọn kia lôi mạnh anh chàng về phía trước. Tại sao mình không giả vờ một mối, James thầm nghĩ. Có thể nhân đó quan sát xem nơi đây là chỗ nào?

Hai gối chùng xuống, anh chàng vờ vĩnh như là bị choáng. Mặc tình cho hai, ba tên cứ kéo, đầu hơi ngửa ra một chút, đôi mắt vẫn dõi theo động tĩnh chung quanh.

Xuyên qua hàng cây, bọn chúng tiến vào khu đất trống hình bán nguyệt dẫn đến phần sườn dốc thoải được dọn sạch. Ồ, cái lô cốt mang cái tên Lâu Đài Băng Giá có cánh cửa to lênh vào màu trắng của tuyết mở ra hai bên sườn đồi.

Vào đến bên trong, anh chàng thấy khá ẩm áp, đèn đuốc lại sáng trưng. Trong mơ hồ, James nhận ra một lối ra vào nhỏ hơn về phía trái. Chi tiết này khớp hoàn toàn với tấm sơ đồ của tên Mosolov: một khu chứa vũ khí, quân trang, quân dụng, khu còn lại là nơi ăn ở của bọn NSAA.

Bỗng có tiếng máy chạy ầm ầm. Ồ, chiếc xe bọc thép cuối cùng chở vũ khí chôm được ở Blue Hare chạy thẳng vào cổng trước rồi mất dạng trong đường hầm.

James nghe Paula trao đổi loáng thoáng gì đó với Mosolov bằng tiếng Nga. Một lúc sau, bọn chúng kéo anh chàng vào rồi dựng sát tường. Một tên cầm cái bình nhỏ ép sát vào miệng anh chàng chất cay nồng như xé miệng.

Giật mình, anh chàng hỏi ngay:

- Cái gì thế?

- Sửa tuần lộc pha với vốt ka. Thích không?

Lợm giọng, anh chàng phun ra một bụm. Chẳng thể nào vờ vĩnh nữa rồi. Cứ làm bộ ngất xỉu, chúng ép mình uống hết bình này chắc có nước chết quá.

Khẽ lắc đầu, anh chàng nhìn quanh. Mùi dầu diesel từ phía cuối cái hang cứ xông lên nồng nặc. Bên ngoài kia, từng ba tên một xếp thành hàng dài. bọn chúng mặc quân phục màu xám của đám SS trong thời chiến tranh thế giới thứ Hai, áo khoác ông dày che kín cổ.

Tên Mosolov vẫn đứng cạnh chiếc mô tô, tâm sự điều gì đó với Paula. Dường như bọn chúng có vẻ căng thẳng. Rồi Mosolov lớn tiếng gọi tên sĩ quan, ra dáng ta đây. Cái tên bán đứng tổ quốc, phản bội đồng minh xem chừng cũng có địa vị khá khá ở hàng ổ của bọn đạo tặc NSAA.

Lắng nghe một lúc, tên sĩ quan gật đầu rồi truyền lệnh cho đám lính. Hai tên mặc đồ SS bước ra dắt hai chiếc mô tô xuôi về nhà xe nhỏ bằng bê tông ngay bên phải lối vào. Những tên còn lại bắt đầu đi đều bước vào trong lô cốt.

Hai tên đứng canh anh chàng, sắc mặt khấn trương, tay cầm mấy khẩu AKM, nực cười, vũ khí của Nga lại nằm trong tay bọn khủng bố phát xít mới?

Lúc này, Mosolov và Paula sánh vai nhau đi qua cửa ra vào, hết như cặp bài trùng sinh tử có nhau. Sau lưng bọn chúng phía xa xa là bóng dáng hai túp lều của đám người Lapp.

Rồi từ nơi đó, cao trên trần dạng vòm, có tiếng kim loại khua leng keng. Tiếp theo là tiếng còi hiệu cảnh báo vang lên inh ỏi. Sau tiếng xì xì của một loại bơm thủy lực, cánh cửa to từ từ hạ xuống, ngăn cách lô cốt với thế giới bên ngoài.

- Ngạc nhiên quá, phải không James? Ồ Paula lên tiếng.

Cạnh đấy, Mosolov cứ chuyển động hết như tên võ sĩ làm nóng khi lên sàn đấu.

Cười gằn, anh chàng đáp lại:

- Chẳng có gì ngạc nhiên. Cục Phản gián đã biết tổng chuyện này và vị trí của lô cốt.

Đôi mắt của anh chàng lướt nhanh sang Mosolov.

- Mày tưởng lừa bịp được tao à, Mosolov. làm to rồi đấy. Từ bản đồ, tao đã định vị được toạ độ nơi này.

Bỗng gương mặt của hắn tối sầm, đầy nét dăm chiêu.

Nghe thế, Paula xen vào:

- Thôi đừng nhiều lời. Chúng ta mang hắn tới ngài Chỉ huy Trưởng.

Vừa nói xong, dập bài trùng gian manh bước tới trước, hai tên lính canh ban nãy kéo anh chàng đi theo. Được vài thước, bọn chúng rẽ trái, xuôi theo lối đi có bậc thang và tay vịn.

Một lúc sau, lối đi mở rộng ra. Thấp thoáng bên dưới là một nhà kho thật lớn. Bốn chiếc xe bọc thép chở vũ khí từ căn cứ Blue Hare đang xếp thành hàng bên cạnh bốn chiếc khác. Từng đội lính hì hà, hì hục khiêng số quân trang, quân dụng xuống đất.

Anh chàng vẫn kiên nhẫn quan sát từng chi tiết một: kho vũ khí, số đường ngang ngõ tắt, trạm kiểm soát dọc đường.

Không còn nghi ngờ gì nữa, ả Paula chính là tay chân của lão Von Gloda. Còn tên Mosolov có lẽ tham tiền bán rẻ tổ quốc. Hắn có mối ràng buộc khăng khít với kẻ thù đang đe dọa trực tiếp tới đất nước của hắn. Hay còn một lý do nào khác?

Mãi một lúc sau, bọn chúng dừng lại trước một cánh cửa sắt. Ngay chỗ này, dưới sàn có lót thảm dày. Giờ một tay, ả Paula ra hiệu cho mọi người dừng lại rồi trao đổi với một tên lính canh bằng tiếng Đức.

Gã bước tới gõ lên cửa vài cái, lui hẳn vào cái phòng đằng sau. Tên còn lại nhìn anh chàng trêu chọc, tay để sẵn trên báng súng máng ở thắt lưng.

Vài phút sau, khi cánh cửa mở ra, ả Paula cầm tay James kéo vào bên trong.

Ngay trước mặt anh chàng là bức chân dung thật to của Adolf Hitler choáng hết cả bức tường đối diện.

Thằng người, ả tiến tới, giờ tay chào theo kiểu bọn phát xít.

Thấy thế nào 007?

Một giọng nói kể cả vang lên từ chiếc bàn to rong góc, chất đầy hồ sơ, giấy tờ các loại.

Quay mặt nhìn sang, anh chàng thấy một lão già đáng vẻ đường bệ như đám tướng lĩnh về hưu. Gương mặt phong sương toát vẻ hách dịch bên dưới mái tóc màu xám tro. Còn đôi mắt xếp li của lão đang soi mói anh chàng.

Chẳng có chút ấn tượng . Lão già ạ!

Bỗng một giọng nói quen thuộc đập vào tai anh chàng:

- Phải gọi ngài bá tước là Chỉ Huy Trưởng...

Ồ, James không còn tin vào đôi mắt mình nữa. Tên Brad, nhân viên tình báo CIA, đang ngồi thoải mái trong chiếc ghế gần đấy. Hắn cũng bán đứng tổ chức, cam tâm làm tay sai cho bọn NSAA.

Chẳng lẽ mình đang nằm mơ? Chiến dịch Icebreaker chưa triển khai đã rã bèn như đám lá mục sau cơn mưa rào. Từng tên từng tên một hoá ra là đồ rác rưởi.

Nhép mép cười khinh bỉ, anh chàng hỏi móc họng:

Mày chưa chết sao?

Gương mặt trơ tráo của gã nhân viên CIA ánh lên vẻ mỉa mai:

Chỉ có mày là ngu thôi James à.

Rồi lão Von Gloda phát cười lên sặc sụa.

Giọng nói của Brad tiếp tục vang lên:

Có thể nói tay Brad Tirpitz, nhân viên CIA thật chưa nhập cuộc đã bị thủ tiêu.

Bỗng tên Mosolov xen lời vào:

- Ở ngoài kia. Dưới cái hồ đóng đầy băng.

Xem chừng mọi người cứ thi nhau nói chuyện với anh chàng, chẳng ai quan tâm đến lão Von Gloda. Nóng mặt, lão vỗ lên bảm cái cộp.

Tên Brad “giả” lên tiếng:

- Xin lỗi, ngài Chỉ Huy Trưởng. Tôi nghĩ chúng ta cũng nên giải thích cho hắn biết.

- Lúc nào cần, tao sẽ cho hần biết.

Về trình trọng, ả Paula khúm núm thưa với lão:

- Thưa Chỉ Huy Trưởng, chuyến hàng đã tới rồi. Kế hoạch nhanh chóng sẽ triển khai trong vòng bốn mươi tám tiếng nữa.

Nghe thấy ghét, anh chàng xì một cái:

Cái gì? Chỉ Huy Trưởng ư? Thối quá, ngứa không nổi. Một tên tội phạm chiến tranh, một tên sĩ quan SS hết thời, phản bội đất nước Phần Lan, bám theo chân Đức Quốc Xã chống lại Xô viết. Giờ đây tập hợp được vài tên lính quèn hoang tưởng, với mớ áo quần đóng tuồng hết như mấy bộ phim ở Hollywood, lão tưởng mình là Chỉ Huy Trưởng thiệt ư, Aarna Tudeer? Thử nhìn xem chung quanh lão là ai? Có phải là mấy tên sâu dân, một nước, bán rẻ tổ quốc không? Với vài sự kiện nổi đình đám trên dư luận thế giới, lão tưởng mình là Đấng Cứu thế sao?

Cuồng nô, anh chàng hét to một mạch.

Xám mặt, tên Brad “giả” nhào tới, dùng một cái khăn nhét vào miệng anh chàng.

Nổi sùng, lão Von Gloda bải hải:

Im lặng. Ngồi xuống đi Hans.

Rồi ánh mắt của lão di chuyển về phai anh chàng, xoi mói:

- Này James Bond, tao có một chuyện cần hỏi mày. Mày phải thành thật khai báo, nhé!

Chẳng thèm ai để ý lão nói gì, anh chàng hỏi lại:

- Cái tên giả danh Brad Tirpitz là ai?

- Dĩ nhiên hần là sĩ quan cao cấp SS trong đoàn quân của tao, Hans Buchtman.

Anh chàng phát cười to, giọng mỉa mai:

- Thế lão tưởng mình là Himmler ư?

- Chẳng có gì đáng cười.

Vừa nói xong, lão quay sang Hans Buchtman.

- Ra ngoài chờ lệnh.

Giơ tay chào theo kiểu phát xít, tên Hans rời khỏi phòng. Rồi ánh mắt của lão hướng về phía Mosolov:

- Chiến hữu à, tôi có việc bận khoảng vài giờ, thậm chí là một ngày đấy. Xin chiến hữu chờ nhé!

- Vâng.

Mà này Paula, ra ngoài cùng với Hans.

Chẳng màng tới chuyện xảy ra trong phòng, anh chàng đang đắm chiêu suy nghĩ. Sự việc càng lúc càng rối ren. Không biết đầu nào mà lần cho ra mớ bong bóng này. Rivke biến mất. Tên Mosolov gian xảo phản tổ quốc. Brad Tipitz lại hoá thành Hans Buchtman, Paula Vacker là tay sai của giấc mộng phát xít hoang tưởng. Chiến dịch Icebreaker chưa đánh đã tan. Và giờ đây, 007 đang đối diện với tên tội phạm chiến tranh Aarne Tudeer ngay trong lô cốt có cái tên Lâu Đài Băng Giá nằm trong phần đất Nga ở vùng cực Bắc.

Đứng lên, tay chấp sau lưng, lão bước tới nhìn ngấm anh chàng.

- Nào chúng ta trò chuyện với nhau nhé?

Chẳng thèm đếm xỉa, James ngồi xuống một chiếc ghế gần đấy.

- Như mày thấy đấy, bọn chúng đang làm việc cho tao. Chính tao đã kiểm soát được những gì xảy ra ở Cục Phản gián của mày, CIA và cả Mossad nữa.

Nhún vai, anh chàng mỉa mai:

- Thế ra lão lắm rồi đấy. Một nhóm khủng bố theo chủ nghĩa phát xít mới còn con làm được gì nào? Một đế quốc hùng mạnh như Đức Quốc Xã xưa kia còn chẳng làm nên cơm cháo gì. Nói gì đến đạo quân quen chôm chĩa vũ khí, dùng tiền mua chuộc hai ba thằng hám lợi?

- Mà chẳng thấy Mosolov hay sao? Không phải là hấn thức thời đấy à?

- Một tên bại hoại, bán rẻ tổ quốc có gì đáng kể kia chứ.

Ngồi xuống chiếc ghế đối diện với anh chàng đột nhiên giọng của lão từ tốn:

- Thôi nào, chúng ta chẳng có nhiều thời giờ lắm đâu. Để tao kể cho mày nghe vài chuyện. Lịch sử oai hùng của Đế Tứ Quốc Xã. Tương lai chính trị của thế giới. Tiếng tăm của Chỉ huy trưởng Tối cao Von Gloda.

Lại thêm một lão hoang tưởng muốn thống trị nhân loại. Vẫn còn những tên như thế này, loài người chẳng bao giờ yên giấc. Bao nhiêu giấc mơ bá quyền đã nối đuôi nhau đi xuống mồ sâu. Giờ một tên ở cái tuổi gần đất, xa trời lại vọng tưởng. Vâng, thử xem lão muốn nói gì. Lắng nghe khúc nhạc của bọn tâm thần, có lẽ anh chàng sẽ tìm được lối thoát.

14. Thế Giới Của Những Người Anh Hùng

Rồi miệng của lão Von Gloda bắt đầu lép nhép:

- Khi thế chiến thứ Hai kết thúc, Chỉ huy trưởng Tối cao chết oai hùng tại Berlin.

Giọng mĩa mai, anh chàng xen vào:

- Chẳng có gì OAI HÙNG. Hấn ta uống thuốc độc rồi cầm súng từ sát trong vô vọng.

Dường như phớt lờ, lão tiếp tục đồng dài:

- Lúc ấy, tao định chuồn về Phần Lan, thậm chí trốn vào lô cốt này. Đám Đồng minh truy lùng tao ráo riết nhưng làm được gì nào? Tao vẫn an toàn dù rằng sống trong ô nhục.

Thế là cái màn nhiều lời chúng ta ngại chế độ phát xít Đức Quốc Xã cứ phun ra theo ký ức của lão. Ánh mắt xa xăm đột nhiên bừng lên vẻ hoang tưởng. - Đúng, bao năm qua trốn chui, trốn nhui, tao đợi những ngày như thế này. Sự kiện ở Tripoli chỉ là khúc nhạc dạo của bản anh hùng chúng ta bắt tận. Giờ đây, bọn tao đã có đủ mớ vũ khí. Đạo quân tình nguyện không ngừng lớn mạnh. Rồi sang năm, đảng Quốc Xã chính thức ra đời. Hai năm tới, chúng tao là một lực lượng chính trị mang tầm cỡ quốc tế. Hitler vẫn còn sống mãi trong sự nghiệp của chúng tao. Chiếm hết nước Nga là mục tiêu phấn đấu đầu tiên. Cả nhân loại sẽ run sợ thêm lần nữa dưới gót giày của Đế Tứ Quốc Xã. Một trật tự mới trên thế giới của những người anh hùng. Lúc ấy không chỉ có một chủng tộc Đức thông minh mà là cả châu Âu với dòng máu thượng đẳng.

Thế là rõ rồi, khi đào tẩu sang Paraguay, bằng nhiều thủ đoạn, lão xoay sở, vận động từ đám tàn quân Đức Quốc Xã một số tiền lớn, toàn là tài khoản nằm trong các ngân hàng Thụy Sĩ. Thay tên, đổi họ, giải phẫu nhân dạng, lão bôn ba khắp thế giới, quên góp tiền, tổ chức, hoạch định cách đây bốn năm.

Mới năm ngoái, lão trở về Phần Lan, tìm kiếm nguồn vũ khí và nơi đặt sào huyệt. Đột nhiên lão nhớ lại cái lô cốt bỏ hoang này. Chính người Nga xây nên nhưng khi phát xít Đức chiếm đóng, bọn chúng nâng cấp lại.

Rồi định mệnh khiến xui, lão gặp được Mosolov qua một số tay chân. Sau vài chén rượu, chúng chu đầu, chụm mỏ làm cuộc thương lượng. Và chính Mosolov là chiếc cầu nối cho lão với đám sĩ quan hủ hoá ở căn cứ Blue Hare. Phần vì đồng lương không đủ sống, phần vì bất mãn, chúng bắt tay nhau chôm chĩa vũ khí của Hồng Quân.

Hết như dịp may hiếm có, KGB lai phái Mosolov tới trực tiếp chỉ đạo chiến dịch Icebreaker.

Bất chợt anh chàng nhớ tới điều gì, hỏi ngay:

- Thế còn Rivke?

- Đứa con gái của lão đang có mặt ở đây. Ngay trong Lâu Đài Băng Giá này. Tao có thể cho mày gặp nó nếu như mày trả lời thành thật.

- Chuyện gì?

- Đám tay chân của tao vốn trung thành tuyệt đối. Dù cùng đường, chúng không bao giờ để bị bắt. Thà chết vì lý tưởng. Thế nhưng có một tên ... Mà phải khai thật cho tao biết.

Anh chàng đáp lại giọng thẳng thừng:

- Tao chẳng biết gì cả.

- Đừng giả vờ. Vụ tấn công ba viên chức hàng đầu của Nga trước toà đại sứ Nga ở Luân Đôn.

- Tao chẳng rõ tên NSAA nào.

Giận dữ, lão đứng dậy ngay, đôi mắt trợn trừng hung bạo:

- Đừng có vờ vĩnh. Bất kỳ tên tình báo Anh nào cũng biết cái gã NSAA này.

Khẽ lắc đầu, anh chàng nhắc lại:

- Không biết gì sất.

Rồi lão gầm lên:

- Láo! Khai mau! Gã bị giam giữ ở đâu? Gã đã khai những gì? Nếu không, mày sẽ chịu một hình phạt sống chẳng được mà chết cũng không xong.

Giả vờ chẳng nghe gì, anh chàng cứ làm thình.

Tức quá, lão bước tới bấm cái chuông trên vách. Cánh cửa mở ra, Hans cùng hai tên mặc quân phục bước vô, giơ tay chào.

- Mày biết làm gì rồi chứ Hans? Bằng mọi cách bắt nó khai ra!

Cả ba tên đồng loạt đáp lại:

- Rõ, thưa Chỉ Huy Trưởng.

Ngay lập tức, hai tên kia nhào tới kẹp chặt, dùng còng khoá chặt cổ tay rồi đẩy James ra khỏi phòng.

Một lát sau, bọn chúng đưa anh chàng xuống một cầu thang làm bằng đá. Ánh sáng từ ngọn đèn treo trên tường hắt ra mờ nhạt. Tuyệt cứ bám dày trên từng bậc thang sém chút làm anh chàng trượt chân.

Mãi lúc lâu, chân James chạm vào sàn đóng đầy băng của một hang đá. Ngay trên trần có treo một bộ ròng rọc sắt dùng để đưa qua lại. Một tên SS móc khẩu súng ra kê sát vào người James.

Tên còn lại mở một cái hộp nhỏ, lấy ra một cây cưa máy. Hơi thở thoát ra của bốn gã đàn ông tụ lại dày như đám mây.

Rồi Hans ra lệnh cho tên SS cầm súng:

- Cởi hết quần áo của hắn ra.

Trong lúc này, tên còn lại bắt đầu cưa mớ băng trên sàn. Bọn chúng muốn tra khảo như thế nào đây? Lộ trần mình ra phơi sương tuyết, băng giá ư?

Rồi tên kia đưa tay lột từng lớp quần áo trên người anh chàng. Gió lạnh ùa vào như ngàn mũi kim vô hình châm chích khắp cơ thể.

Hắt đầu về phía tên SS đang ra sức cưa, giọng của Hans hể hả:

- Gã đang làm bồn tắm cho mày đấy James. Thích nhé! Vào mùa hè, nơi ấy là một cái hồ nước.

Tiếng cưa cứ xoèn xoẹt như trên, như ghẹo anh chàng. Mùi dầu diesel xông lên nồng nặc. Dưới ba tầng băng bị cưa bung ra là một cái hồ nước nằm ngay bên dưới bộ ròng rọc treo lủng lẳng trên trần.

15. Cơn Lạnh Chết Người

Ngay sau đó, tên SS tháo cái còng ra. Cơ bắp anh chàng như teo lại trước nhiệt độ xuống dưới độ âm. Còn sức đâu mà phản đòn, chống trả kia chứ? Từng lớp quần áo lần lượt bị giật tung ra, ném xuống đất. Thật vô vọng! Chân tay bị chúng tôi nóng hệt như lũ gà mắc mưa. Thậm chí run rẩy còn không thể được, chớ nói gì đến di chuyển.

Khi lột trần trụi xong, tên SS kéo hai tay James ra phía trước rồi còng lại rồi còng trở lại. Lớp kim loại như gọng kèm nung lửa siết chặt vào mở da thịt khô quéo.

Anh chàng cố định thần. Vâng, chỉ còn cách dùng ý chí vượt qua cơn đau đớn về thể xác.

Nhắm đôi mắt lại, anh chàng tập trung vào một điểm trong hư không. Rồi điểm ấy cứ to dần ... to dần ...

Loáng thoáng bên tai, anh chàng nghe tiếng leng keng của sợi dây xích. Hình như bọn chúng đang luồn sợi dây xích qua cổ tay đang bị còng. lại tiếng leng keng vang lên. Hẳn chúng sẽ kéo ngược mình lên.

Tập trung ý chí lần nữa, James không màng đến những gì xảy ra chung quanh. Đột nhiên cả thân người của anh chàng bị xóc nhanh. Đúng rồi, hai tên SS cố kéo cái ròng rọc.

Cổ môi chịu đau, anh chàng kìm tiếng thét âm vang trong cổ họng. Rồi hai bàn chân nhấc bổng khỏi mặt đất. người đứng đưa qua lại ... Cơn đau càng lúc càng trở nên gay gắt. Toàn bộ sức nặng của thân người đang chịu trên cổ tay bị còng. Hai cánh tay duỗi thẳng ra. Toàn thân như bất động, cứ đứng đưa qua lại.

Cố không nghĩ tới ngoại cảnh, anh chàng lại tập trung. Bất quá xem như một bài tập thể lực. Hay đột kiểm tra thăng bằng không bình thường. Không thể né tránh, chỉ bằng phải chấp nhận nó như là định mệnh. Người xoay tròn ... xoay tròn ... chẳng khác nào một quả lắc đồng hồ.

Bất chợt, cổ họng có chút đắng đắng. Nuốt vội chút nước miếng, anh chàng thấm giọng. Rồi tuyết đang đọng lại trên mi mắt thành vầng mỏng.

Mãi một lúc sau, James hé mi mắt nhìn chung quanh. Tuyết phủ đầy vách của cái hang như một con quái vật ghê tởm nhe răng cười với anh chàng. Chút ánh sáng mờ tỏ bỗng hoá thành ngũ sắc. Gục đầu ra trước, anh chàng thấy vòng tròn bên dưới tối ngòm. Hình như có ai đó đang đi qua, đi lại rồi bất chợt tan biến vào hư không.

Cả cơ thể của anh chàng đông cứng thành khối băng. Rồi hàng ngàn, hàng vạn mũi khoan vô tình đang đục đẽo, bóc từng làn da, thớ thịt. Chúng có mặt khắp nơi: bắt đầu ở lớp da đầu, chạy dọc theo thân mình, xuống đùi ... Cổ chịu đau, anh chàng quyết tâm không khuất phục. Trước tới giờ, có thứ đòn thù nào mà 007 chưa từng nếm qua chứ? Chết vinh còn hơn sống nhục. Há người Anh chẳng phải như thế sao? Những mũi khoan tiếp tục xoáy sâu ...

Ngay lúc ấy, bọn chúng thả sợi dây xích xuống từ từ. Đôi chân trần của anh chàng dường như đang quơ quơ ngay trên mặt nước.

Bỗng thằng chó chết Buchtman cất giọng to nhỏ, thuyết phục:

- Này bồ tèo, chuyện sẽ trở nên tồi tệ đấy. Biết điều, hãy khai ra mau. Nếu không bọn tao không có nể nang đâu! Mày biết bọn tao muốn gì, phải không? Chỉ việc trả lời có hay là không.

Đầu óc anh chàng đang mụ mẫm. Bọn chúng muốn gì nào? À, lão Von Gloda muốn biến 007 oai hùng ngày nào giờ trở nên thằng ham sống, sợ chết ư? Còn khuya! Chính anh chàng nghe loáng thoáng giọng của mình cuồn cuộn:

- Không.

- Cục Phấn Gián Anh bắt được một người của bọn tao. Giờ nghe tao hỏi: hán đang bị nhốt ở đâu? Hán khai ra những gì?

Thằng nào? Bị nhốt ở Luân Đôn? Ai vậy cả? Vào lúc nào? Mình đã nghe những gì?

Vài giây sau, anh chàng chợt nhớ ra. Cái tên của NSAA đang bị giam ở tổng hành dinh của Cục Phản Giám. Mình đã được nghe những gì? Cũng không rõ nữa? Hắn nó phun ra nhiều chuyện lắm. Bọn chúng muốn mình khai ra? 007 lại sợ mấy cái trò tra tấn kiểu này ư? Không đời nào!

Giận dữ, James hét lên. Giọng của anh chàng vang vang vào vách đá:

- Đừng có tốn thời gian cho mất công. Tao chẳng biết gì hết.

Rồi giọng của thằng Buchtman cất lên át tiếng của anh chàng. Từng chữ một như xoáy sâu vào lỗ tai.

- Này James, đó là tuý mày. Tao cho mày suy nghĩ vài phút.

Từ phía trên phát ra tiếng leng keng của cái gì đó. À, sợi dây xích. Người của anh chàng di chuyển xuống chỗ vũng nước đen ngòm.

Chẳng hiểu sao đột nhiên James cảm thấy mình mất tự chủ. Không được! Phải tập trung tinh thần!

Rồi trong tâm trí anh chàng xuất hiện một điểm nhỏ đang lớn dần ... lớn dần ... rồi bùng sáng.

Ồ, một ngày hè trong khung cảnh đồng quê. Cây cối rậm rạp. Một con ong mật đang vờn vờn trước mặt. Vâng, anh chàng có thể ngửi hương thơm của vườn hoa. Có cả mùi sương trên bãi cỏ xanh tươi.

Thật xa trong tiềm thức, mấy chiếc máy gặt đang chạy đều đều. Một khung cảnh yên bình trên đất Anh. Ôi quê hương yêu dấu. Chính nó là nguồn sức

mạnh giúp anh chàng vượt qua biết bao chông gai, nguy hiểm. Thả người thư giãn, James cố hưởng thụ ...

Mình đang đi xuống địa ngục ư? Sâu thăm trong ý thức, anh chàng thấy ánh mặt trời rực rỡ. Phía xa kia, thấp thoáng bóng cây sồi hùng vĩ.

James cảm thấy khó thở. Lộp nước lạnh bám quanh người, ngập dần qua thắt lưng. Không, mình vẫn chưa chết! Trái tim còn đập trong lồng ngực. Đầu nhức bưng bưng như búa bổ. Anh chàng chẳng biết mình ngâm người trong vũng nước bao lâu nữa.

Cố hít chút không khí, James gồng mình chịu đựng. Rồi cơn gió xốc tới đẩy thân hình lắc lư ... lắc lư ... Cái lạnh khủng khiếp quá! Những mũi khoan vô hình cứ xỏ, xiên qua da thịt chúng tôi thất lại. không thể đầu hàng, dù cho phải chết!

Từ trong mơ hồ, ánh mặt trời bùng sáng. Kia là bãi cỏ tươi. Hương thơm của ngày hè xộc vào mũi anh chàng. Sức sống của vạn vật đang hồi sinh. Hình như có tiếng xe ngựa cộc chúng ta, cộc cạch đâu đây. Gió vi vu lướt qua cành cây. Vâng, tiếng của bầy trẻ đang nô đùa dưới nắng mai ...

- Này James, mày cảm thấy thế nào? Có khoái không? Mày còn tỉnh chứ?

Cổ họng giờ tóp lại, anh chàng không thể nói gì cả, chỉ ừ hử mấy tiếng.

- Đừng có vờ vĩnh nữa. Khai mau! Người của bọn tao giờ bị nhốt ở đâu? Lắc đầu, James cảm thấy một phần thân thể trở nên bất động.

- Hắn đã khai ra những gì?

Lại lắc đầu.

- Nếu mày thích thì chiều vậy.

Tiếng leng keng của sợi xích sắt vang lên lần nữa. Bọn chúng thả anh chàng từ từ xuống ... Cố hít thở, anh chàng ráng chút hơi còn sót lại, chịu trận. Từng chút, từng chút một, người của James xoay vòng vòng trong khoảng không.Ồ, không còn là những mũi khoan đục đẽo, mà là lũ quái vật đang róc rĩa từng miếng thịt tê cứng. Cơn đau đang vượt quá ngưỡng.

- Một thành viên của Binh Đoàn Hành Động Quốc Xã bị cầm tù ở Anh. Hắn đang ở đâu?

Lắc đầu, anh chàng đang mừng tượng tới nắng ấm của mùa hè ... Ôi khung cảnh yên bình, nơi ấy anh chàng từng lớn lên. Thảm cỏ xanh tươi đó, thằng nhóc James tung tăng nghịch với lũ bạn. Vườn cây trái xum xuê. Tiếng chim hót vang lừng ...

- Mày có nghe tao nói gì không James? Khai ra mau. Bọn tao sẽ tha cho.

Anh chàng chẳng còn ý thức chuyện gì xảy ra chung quanh nữa. Chỉ còn bóng dáng của mùa hè thanh bình bao trùm lấy tiềm thức ... Tiếng chim văng vẳng đâu đây ...

Mặc cho dây xích đang thòng xuống phát ra tiếng leng keng. Anh chàng chẳng thèm chống cự nữa. Thả lỏng người, James đón nhận cơn đau hoành hành khắp cơ thể như một bạn nối khố từ phương xa trở về. Chấp nhận nghịch cảnh há chẳng phải là cách chiến đấu tích cực khi con người đang xuôi dần tới ranh giới của cái chết và sự sống sao? Vẫn còn hơn than khóc, yếu hèn. Rồi anh chàng không còn cảm thấy đau đớn.

Hình như có tiếng của bầy quỳ dữ gào thét quanh đây:

- Khai mau! Hắn đang ở đâu? Đừng có giả bộ khùng điên. Tụi tao biết hắn ở trên đất Anh. Chỗ nào?

Anh chàng có đáp lại lời nào không? Không hề. Những cành lá xanh tươi của mùa hè. Vâng, cuộc sống thật đáng yêu biết bao. Những bông hồng đỏ rực dưới nắng mai. Mùa hè trên quả hương ... Mặt trời lại chiếu lấp lánh. Không còn giá rét nữa, người anh chàng đang ấm dần. nóng dần lên. Mồ hôi nhỏ từng giọt trên trán, chảy vào khoeo mắt.

Mình sắp ngất ư? Không hề! Thật thoải mái, thậm chí còn hạnh phúc nữa là. Rất hạnh phúc ...

-

Này anh James! Anh James ơi!

Ồ, giọng nói nghe quen quen. Rất xa, hình như từ địa ngục vọng về.

- Anh James!

Chất giọng của phụ nữ? Vâng, của một phụ nữ. Rồi anh chàng nhận thức được điều này.

Sao tự nhiên ảm cúng quá? Mình đang thả lỏng người trong ảm cúng ư? Một cái giường chăng? Có phải là một cái giường?

James cố nhúc nhích.

Giọng nói lại vang lên, gọi tên anh chàng.

Vâng, anh chàng đang nằm trên giường, trong căn phòng ảm cúng.

- Này anh James!

Từng chút, từng chút một, James mở đôi mắt ra. Mí mắt sao quá nhức nhối. Chuyển mình từ từ, anh chàng cảm thấy rất đau. Cuối cùng, anh chàng quay đầu về phía giọng nói. Phải mất mấy phút, anh chàng mới nhìn thấy.

- Anh James, anh không sao chứ?

Một căn phòng trong bệnh viện nhưng lại không có cửa sổ. Trên cái giường cạnh đó, đôi chân của cô nàng bị băng bột gác lên thiết bị kéo căng ra. Rivke nằm đó, gương mặt tươi tỉnh và vui vẻ.

Rồi cơn ác mộng chợt hiện về. James cố nhớ lại chuyện gì xảy ra. Một mối, anh chàng nhắm mắt lại. Vững bằng giá tôi tắm với nỗi đau không thể thoát thành lời. Cử động cổ tay. Lớp da hình như trầy xước khá nhiều.

- Rivke ...

Mình có khai với bọn chúng điều gì không? Khung cảnh mùa hè đang vụt qua tâm trí. Bãi cỏ, đồng cỏ khô, cây sồi, tiếng rì rào ở đằng xa ...

- Ông James, uống chút xú đi!

Cô ả này là ai kia chứ? Nhìn cách ăn mặc, có lẽ ả là một y tá.

Không đợi anh chàng ừ hử, ả đẩy một tách nước nóng gì đó vào môi của anh chàng.

- Nước thịt bò hầm. Hơi nóng một chút nhưng không có phồng đầu.

Nhồm dậy trên chiếc gối, anh chàng không còn chút sức lực từ chối. Ngụm nước thịt bò hầm thứ nhất làm anh chàng nhớ lại những năm tháng xa xưa. Lúc ấy, James còn là một thằng nhóc hay đùa nghịch. Mùi thuốc sát trùng của viện điều dưỡng trong trường học. Những lúc mắc bệnh cúm vào mùa Đông phải nằm ở nhà.

Nuốt thêm nữa, anh chàng cảm thấy người nóng ran. Có phải anh chàng đã khai? Cố nặn óc ra suy nghĩ, hình như anh chàng không nhớ đã nói điều gì với bọn chúng. Thất vọng, anh chàng đưa mắt nhìn Rivke. Cô ả nhìn anh chàng thật tha thiết, nồng nàn. Hệt như cái buổi sớm mai trước khi có vụ nổ trên dốc trượt tuyết. Đôi môi của cô nàng chuyển động nhưng không thốt thành lời. Ấy, anh chàng có thể đọc được những gì cô ta muốn nói.

- Em yêu anh, anh James à!

Mỉm cười đáp lại, anh chàng khẽ gật đầu. Rồi ả y tá đưa cái tách sát vào môi của anh chàng lần nữa.

Không, mình vẫn còn sống. Rivke nằm đó.

Còn sống có nghĩa là còn chiến đấu. Dứt khoát bọn Binh Đoàn Hành Động Quốc Xã cùng với trật tự thế giới mới hoang tưởng của bọn chúng phải bị quét sạch khỏi thế giới loài người.

16. Cùng Chung Cảnh Ngộ

Sau tách nước thịt bò hầm và vài mũi tiêm, ả y tá nói thêm:

- Không có gì đáng lo ngại. Vài giờ nữa, ông sẽ ổn cả thôi.

Nhìn sang Rivke, anh chàng định nói điều gì. Ồ ... sao buồn ngủ quá! Mí mắt sụp xuống, James thiếp đi ...

Rồi anh chàng chẳng biết mình có nằm mơ hay không. Dường như có một lúc nào đó, anh chàng giật mình thức giấc, thấy lão Von Gloda đứng ở cuối giường, toét miệng cười, gương mặt nham hiểm ánh lên vẻ thích thú:

- Này James, mày đã cung cấp cho chúng tao những điều cần thiết. Cái bồn tắm ấy còn tốt hơn các biện pháp tra tấn khác. Chưa gì đã khai tuốt tuồn tuột. Kể ra mày cũng biết điều đấy chứ!

HA HA HAAA ...

Toát mồ hôi hột, anh chàng choàng mình tỉnh dậy, một giấc mơ ư? Chẳng rõ. Chỉ biết hình ảnh của lão quá sống động. Trong bộ quân phục Của Đức Quốc Xã với đầy đủ quân chương, lão ra dáng chảnh chọe tại một đại hội gì đó của đảng Nuremberg. Giọng của lão ông ồm ồm khi kêu gọi đám khán giả mù quáng dồn đức tin cho lý tưởng ngu xuẩn, phản động. Anh chàng còn nghe cả tiếng giậm chân sầm sập cùng khúc quân hành điên loạn vang lên. Hít một hơi thật sâu, anh chàng nhìn lên trần, lòng bồn chồn lo lắng. miệng cứ lẩm bẩm: giấc mơ hay hiện thực? Làm sao mình có thể thoát khỏi hang ổ của lũ quỷ dữ? Còn chiến dịch Icebreaker thì sao nào?

- James, anh thức dậy rồi ư?

Đột nhiên anh chàng quên Rivke có mặt trong căn phòng. Quay đầu lại, anh chàng mỉm cười:

- Có cả một bệnh xá trong lô cốt. Không biết bọn chúng muốn gì trò gì?

Cười to, hơi nghiêng đầu về hai khối băng bột to treo trên cái ròng rọc, cô ả đáp lại:

- Chúng ta đành bó tay thôi. Thật là đáng tiếc. Hồi nãy lão xuất hiện ở đây.

Thế là chuyện đã rõ rồi. Chẳng phải một giấc mơ gì ráo. James nguyên rửa chính mình. Quá đốn mạt! Mình không thể chịu đựng cơn đau, khai ra hết mọi chuyện với bọn chúng. Rồi thế nào lão cũng cho một

toán NSAA độ nhập vào tổng hành dinh của Cục Phản Giác ở khu vườn Regent. Làm sao thông báo cho ông M đây?

- Anh có chuyện gì mà lo lắng thế? Bọn chúng tra tấn dữ lắm à?

- Bọn chúng ngâm anh trong hồ nước băng giá. Cũng không đến nỗi nào. Nhưng còn em thì sao? Làm thế nào bọn chúng bắt cóc được em rồi chở về đây? Cả xe cứu thương và xe cảnh sát đều là trò lừa bịp.

- Khi trượt xuống cái dốc, em cứ mong được gặp anh. Ồ, vụ nổ xảy ra, em chẳng biết gì cả. Chùng thức dậy, em thấy mình nằm trên giường. Lão Von Gloda cùng với một con mụ đom đóm đứng nhìn em. Lão có một bệnh xá. Cả hai chân của em bị gãy cùng với vài cái xương sườn. Băng bột cho em xong, bọn chúng chở em đi một đoạn khá xa. Đau quá, em ngủ thiếp đi. Lúc thức dậy, em thấy mình ở đây. Lão cứ nói đây là đại bản doanh của NSAA. Em chẳng biết nơi này là chỗ nào. Còn mấy ả y tá cầm như hến, đâu có tiết lộ điều gì.

- Nếu như anh không làm ...

James xoay người sang một bên nhìn Rivke. Cẻ căng thẳng lộ rõ trong ánh mắt của cô nàng. Thỉnh thoảng, cô ta cứ nhăn nhó. Có lẽ mấy vết thương ở chân đang hành?

- Nếu anh không làm, chúng ta đang ở trong một lô cốt to nằm cách khoảng mười đến mười hai cây số về phía Đông của biên giới Phần Lan. Nó ngay trên đất của Nga.

- Cửa Nga à?

Rivke mở miệng, mắt tròn xoe đầy vẻ ngạc nhiên.

James gật đầu:

- Ông bố thân yêu của em quả là một lão điểm danh, trí trá số một.

Rivke bật cười. Âm thanh có pha lẫn vẻ cay đắng.

- Em nghĩ thế. Chúng ta tìm mọi nơi để lần ra manh mối. Không ngờ, lão đang hoạt động ngay trên một vùng đất của Nga. Có ai lại tìm kiếm hang ổ của bọn Phát Xít Mới trên đất Nga kia chứ?

- Chính xác như thế.

Ngừng lại một chút, rồi anh chàng hỏi tiếp:

- Chân em giờ sao rồi?

Đưa một tay lên, cô ả ra vẻ vô vọng.

- Anh có thể nhìn thấy mà.

- Bọn chúng không điều trị à? Sao em không tập đi với đôi nạng gỗ?

- Anh cứ giỡn hoài. Em không đau lắm, chỉ là chút khó chịu thôi. Tại sao phải dùng tới nạng kia chứ?

- Cần phải tìm cách thoát khỏi chỗ này. Anh không thể ra đi có một mình, bỏ em lại. Ngừng lại vài phút, anh chàng suy nghĩ điều gì đó.

- Anh James à, anh thật tuyệt vời. Nhưng nếu tìm ra lối thoát, anh cứ đi một mình. Đừng lo cho em.

Đôi mày nhú lại, gương mặt anh chàng thoáng nét dăm chiêu.

- Chúng ta không có nhiều thời gian lắm đâu, Rivke à. Hình như anh đã khai hết với bọn chúng ...

- Khai với bọn chúng ...?

- Ừ, chúng ngâm anh trong hồ băng. Có lẽ anh đã ngất xỉu rồi vô tình tiết lộ cho bọn chúng biết.

- Anh đã nói điều gì?

Thế là anh chàng lại buột miệng kể cho Rivke nghe về tên NSAA bị bắt ở Luân Đôn trước khi hấn định tự tử. Hình như tên này đã khai với Cục Phản Giác Hoàng gia về hang ổ của lão Von Gloda.

- Cục Phản Giác Anh đã biết hang ổ của bọn NSAA ở đâu?
- Anh không chắc. Nhưng lão sẽ nhanh chóng di tản khỏi nơi này.
- Anh có tiết lộ thêm điều gì nữa không?
- Ồ, bọn chúng muốn biết tên NSAA bị giam giữ ở đâu. Nhưng làm sao bọn chúng có thể mở cuộc tấn công cướp người cho được.
- Tại sao vậy, anh James?
- Tên này bị nhốt trong một trung tâm giam giữ đặc biệt ở dưới tầng hầm của tổng hành dinh Cục Phản Giác ở Luân Đôn.

Rivke cắn môi:

- Anh đã kể cho bọn chúng nghe?
- Cũng chẳng rõ. Anh chỉ nhớ mãi mại. Lúc đó em còn thức chứ?
- Vâng.

Cô ả nhìn ra xa, vẻ bần khoăn. Không lẽ cô nàng đang coi thường mình? Nhân viên tình báo của Mossad chẳng thà uống thuốc độc còn hơn là cung khai, phải không? Ấy, thế mà 007, điệp viên ngoại hạng của Cục Phản Giác Anh lại quá yếu hèn.

Lắm bảm, anh chàng thảm tử chính mình:

- Quả thật không ngờ, anh lại làm chuyện tồi bại ấy.

Im lặng một vài giây, Rivke đáp lại:

- Chẳng trách anh được. Rõ ràng anh không còn cách nào chọn lựa. Ôi lạy Chúa, tại sao lão lại là bố em? Lão chẳng xứng đáng. Hồi nãy, trông lão khoái chí lắm. Em cũng đang mơ mòng, màng màng. Hình như lão mĩa mai rồi nói anh biết điều.

Thất vọng tràn trề, anh chàng không biết phải đối mặt ra sao với Cục Phản Giác, ông M và tổ quốc. Chiến dịch Icebreaker chưa tiến hành đã tan rã. Bộ tứ hành động toàn là lũ đầu thừa, đuôi thẹo: gã CIA thật - Brad Tirpitz - bị trừ khử

khi chưa vào cuộc. Mosolov bắt cả hai tay với lão Von Gloda. Ả Paula Vacker xảo trá. Giờ tới phiên anh chàng.

Có lẽ lão Von Gloda đang nhanh chóng di tản, trước khi Đồng Minh ra tay. Anh chàng lại bâng khuâng: Không biết lão Von Gloda còn căn cứ nào hay không? Phải rồi trong vòng hai mươi bốn tiếng, lão thừa sức làm chuyện này.

Nhìn quanh quất, anh chàng tìm quần áo. Đối diện với chiếc giường có cái tủ nhỏ. Ấy, nhỏ thế kia làm sao chứa cả đồng đồ đạc được chứ? Cạnh đó là cái bàn với mấy cái ly, chai lọ và số thiết bị y tế. Phía đầu giường có hai bóng đèn. Rồi trên trần có một bóng khác không có chụp. Chiếc quạt trần đang quay từ từ với mục đích thông gió. Liệu mình không chế ả y tá rồi giả làm ả trốn đi? Thật tức cười! Tưởng tá vạm vỡ kiểu này mà làm phụ nữ sao được! người vẫn chưa tỉnh hẳn, đi tới đi lui còn khó nữa là. Nói chi tới việc tẩu thoát. Không, bằng mọi giá phải đào tẩu. Ngày nào lão Von Gloda còn sống, loài người chưa thể yên giấc.

Bỗng có một tiếng động vang lên ở phía hành lang. Khi cánh cửa mở ra, ả y tá bước vào, nói nhanh:

- Tôi có tin đây. Cả hai người chút xíu sẽ rời khỏi đây. Ngài Chỉ Huy Trưởng quyết định mang hai người theo với ông ta, trong vài giờ nữa, hai người sẽ ra đi.

Tranh thủ cơ hội, anh chàng cố moi thêm vài chi tiết.

- Đi bằng mấy chiếc xe bọc thép à?
- Cái gì?

Đột nhiên ả mỉm cười:

- Tôi sẽ đi cùng với hai người. Ông đã khá hơn rồi. Chỉ lo cho hai cái chân của cô Rivke. Tôi sẽ chăm sóc cho cô ta. Chúng ta sẽ dùng chiếc máy bay riêng của Ngài Chỉ huy Trưởng.

- Máy bay à?

Bọn chúng lại có máy bay sao? Chính anh chàng không nghĩ tới điều này.

- Vâng. Có một đường băng giữa rừng cây. Ở đây chúng tôi có hai chiếc máy bay hạng nhẹ. Dĩ nhiên có thể di chuyển trên tuyết vào mùa Đông. Chiếc máy bay của ngài Chỉ Huy Trưởng là một chiếc Mystère Falcon cải tiến. Bay rất nhanh và đáp trên bất cứ địa hình như thế nào ...

- Có thể cất cánh trên bất cứ thứ gì à?

Chẳng hiểu sao ả y tá bắt đầu lỏ mếu:

- Đừng có lo. Chúng tôi có máy đun nóng tuyết dọc theo đường băng kim loại. Ngừng lại ngay ngạch cửa, ả hỏi:

- Hai người có cần gì thêm không? Chút xú nữa, tôi sẽ mang bữa tối đến.

Khi cánh cửa đóng lại, James còn nghe tiếng khoá cửa lách cách từ phía bên ngoài.

Rồi Rivke lên tiếng:

- Thế đấy, chúng ta chẳng còn chút cơ hội trốn thoát.

- Thật ra, anh đang chờ một phép màu.

Bỗng Rivke thì thầm:

- Xuyết ... Hình như có ai đó ngoài hành lang.

Nhìn cô ả, anh chàng cố lắng nghe nhưng không phát hiện điều gì. Vẻ mặt của Rivke trông cấu kính lăm.

Không được, còn chút cơ hội nào, phải tranh thủ chút ấy. Chạy nhanh tới cái bàn ở ngay góc, anh chàng chụp lấy cái ly rồi trở lại ngay lập tức.

- Anh luôn dùng thứ này để tấn công kẻ địch. Còn sống tức là còn chiến đấu, đúng không?

Khẽ gật đầu, cô ả đầu ngẩng mặt lên, nghe ngóng. Thật bất ngờ, cánh cửa mở bung ra, Paula Vacker bước vào phòng. ả di chuyển thật nhanh trước khi cả James và Rivke có chút phản ứng. Lén vào khoảng giữa hai chiếc giường, ả cầm khẩu P7 của anh chàng đập vào hai cái bóng đèn ở đầu giường.

Hốt hoảng, anh chàng thốt lên:

- Cái quái gì thế ...?

Chỉ còn chút ánh sáng mờ mờ phát ra từ cái bóng trên trần.

- Yên lặng - Paula cảnh báo.

Hệt như tia chớp, ả Paula bước trở lại phía cửa. Cúi xuống, ả kéo một đồng hồ dây vào phòng rồi đóng cửa lại, khoá nhanh.

- Này anh James, bọn chúng đặt máy nghe trộm trong hai bóng đèn ở đầu giường. Những gì anh tâm sự với cô em xinh đẹp dễ thương Rivke này giờ đều đã được chuyển tới lão Von Gloda.

- Nhưng mà ...?

- Đừng hỏi nữa. Chúng ta không còn nhiều thời gian đâu.

Ngay lập tức, ả Paula chìa khẩu P7 về phía Rivke. Dùng chân, ả đẩy cái đồng hồ về phía giường của anh chàng.

- Mặc nhanh quần áo vào đi James.

- Đứng dậy, mở gói đồ ra, anh chàng bắt đầu xỏ từng cái một.
- Chuyện này là thế nào, Paula?
- Em sẽ giải thích sau. Trong bất kỳ trường hợp nào, chúng ta phải thoát ra khỏi nơi đây. Mosolov đã đi rồi. Trong lúc ấy, vừa khoác vội cái áo lông, anh chàng bước về đầu giường.

- Còn Rivke thì sao?

Giọng Paula nhất gừng:

- Còn ả ấy à? Cứ mặc xác đi.
- Cô đang theo phe nào đây?
- Dĩ nhiên là đứng về phía của anh.

Ngay lúc đó, thật không ngờ, Rivke di chuyển. Ồ, Rivke rút hai chân ra khỏi mớ băng bột xoay người sang một bên, nhảy xuống giường, một tay nắm chặt khẩu súng nhỏ. Không hề có chút thương tật trên cơ thể của cô ả. Cặp chân bị gãy trước kia giờ linh hoạt như sóc.

Paula hét lên:

- Đứng yên, không tao bắn.

Anh chàng vẫn còn bận gài nút.

Hết như bộ phim đang quay chậm. Trong bộ đồ lót với cây súng trong tay giơ cao, ả Rivke chạm chân xuống sàn. Cánh tay của Paula duỗi thẳng ra, gương mặt đanh lại. Chẳng thèm để ý, ả Rivke vẫn tiếp tục di chuyển về phía trước.

BÙNG BÙNG ...

Rồi một tiếng động vang vọng phát ra từ khẩu P7. Ngụm khói thoát ra theo những vòng xoáy tròn tròn. Cả người Rivke bật về phía sau, ngã ngửa trên giường với gương mặt nát bét. Mùi thuốc súng nồng nặc khắp cả căn phòng đóng kín.

Nhéch mép, Paula cười khẩy:

- Đó là cái giá cho sự lừa đảo.

Thế này là thế nào? Thẳng người lên, James nhảy vội về cánh tay cầm súng của Paula.

Nhưng vô ích, ả ném khẩu P7 cho anh chàng rồi chụp lấy khẩu súng của Rivke.

- Anh nên giữ lấy nó. Chúng ta còn chút may mắn đấy. Em đã lấy được chiếc chìa khoá của ả y tá và sai ả đi làm một số việc ngu ngốc. Quanh đây không có ai. Chẳng cần phải lo bọn chúng nghe thấy tiếng nổ. Nhưng chúng ta phải trốn nhanh lên.

- Cô muốn gì?

Về mặt nghi ngờ, anh chàng thậm chí không tin vào đôi tai của mình.

- Có thời gian, em sẽ kể cho anh nghe toàn bộ câu chuyện. Nhưng anh không hiểu sao? Dù bị hành hạ, tra tấn anh không hề hé môi khai với chúng điều gì. Quá thất vọng, lão Von Gloda chơi trò mỹ nhân kế. Lão biết anh tin tưởng ả Rivke. Cuối cùng, anh lại đi khai hết mọi chuyện cho con gái của lão. ả là cánh tay đắc lực của lão đấy. Theo chỗ em biết ả muốn là nữ chỉ huy trưởng đầu tiên của bọn Đức Quốc Xã. Thôi nào, anh có thể đi được không? Chúng ta phải thoát khỏi chỗ này. Hai kẻ cùng chung cảnh ngộ.

17. Một Cuộc Thương Lượng

Nhìn Paula trong bộ quân phục, chân mang đôi ủng da, đầu đội chiếc mũ lông, anh chàng cứ bắn khoăn. Liệu lời nói của ả có đáng tin không?

Quay mặt về chiếc giường ban nãy Rivke còn nằm, anh chàng thấy mớ băng bột. một bằng chứng hết sức thuyết phục đủ để kết tội Rivke lừa đảo. Xa một chút, bức tường loang lổ máu hệt như bức tranh siêu thực nham nhở chưa vẽ xong.

Quá rối rắm, không nghĩ được gì, anh chàng đành nhặt cái mũ lông của mình lên. Quái, chiến dịch Icebreaker là một cái bẫy không ai ngờ được. Khi mà lòng trung thành cứ chuyển tới chuyển lui như những quả bóng tennis. Bạn hoá thù, thù trở thành bạn.

- Em đã chuẩn bị mọi thứ qua mặt bọn lính gác. Đây là thẻ ra vào cho chúng ta.

Đưa cho James miếng nhựa vuông nhỏ màu trắng cỡ chiếc thẻ tín dụng, Paula nói tiếp:

- Tránh đừng đến gần những xưởng sửa chữa hay khi vũ khí. Cúi đầu xuống khi đi ngang qua bất kỳ tên nào đã từng gặp anh trước đây. Đi gần với em. Mọi việc cứ để em nói chuyện. Có một lối thoát là cái lô cốt nhỏ. Cơ hội thoát thân khá cao đấy. Bọn chúng cứ cuống quýt lên tháo chạy từ khi Von Gloda ra lệnh di tản. Vâng, sau khi anh tiết lộ bí mật cho ả Rivke ...

Ngượng ngùng, anh chàng nói đỡ:

- Về chuyện đó, tôi ...

Gắt gỏng, Paula cướp lời:

- Thời điểm đã tới rồi đấy. Một lần nữa, hãy tin em. Cũng như anh, em không phải đến đây để ngắm cảnh, đúng không?

Chạm vào cánh tay của James khoảng vài giây, giọng Paula trù mên:

- Anh James, hãy tin ở em. Nhờ ả Rivke, chúng đã lừa được anh. Em không có cách nào để cảnh báo. Một cái kế cũ rích. Cho tù nhân gặp người anh ta tin tưởng và rồi lắng nghe câu chuyện họ tâm sự.

Cô nàng lại cười thêm lần nữa:

- Lúc bọn chúng mang cuộn băng vào, em có mặt bên cạnh lão Von Gloda. Lão nhảy cẫng lên khoái chí. Vượt qua hình phạt trong hồ băng, anh không hé môi nữa lời. Còn giờ đây, quá đơn giản. chỉ cần cho gặp Rivke, anh lại khai hết mọi chuyện. Thôi nào anh James, chúng ta đi.

Paula mở cánh cửa rồi họ bước ra hành lang. ngừng lại, cô nàng khoá cánh cửa từ phía ngoài. Hành lang trống trơn. Mùi thuốc sát trùng cứ nồng nặc trong không khí. Về cuối hành lang là cánh cửa sắt.

Hướng về phía cánh cửa sắt, vừa đi, Paula vừa nói:

- Anh cất súng đi nhưng luôn trong tư thế sẵn sàng. Cố đừng gây ra tiếng nổ.

Bàn tay của cô nàng đang đặt sâu vào túi bên phải, nơi có cây súng lục của Rivke. Anh chàng thầm đoán: Có lẽ họ đang ở sâu trong lô cốt. không chừng song song với lối chạy dọc đến phòng làm việc của lão Von Gloda cũng nên. Paula cố đi trước một chút. Còn anh chàng đi chậm lại hai bước về phía sau, bên trái của Paula, sát với bức tường.

Sau vài phút, Paula rẽ sang phải và leo lên bậc thêm trải thảm. Cầu thang tạo ra một góc tại một đường dốc rồi đưa họ tới một khoảng ngắn có một cặp cửa đôi và những cửa sổ lưới. Giờ đây, họ đang vượt qua những bức tường đá với đầy đủ những ống dẫn dành cho nhu cầu sinh hoạt. Liếc nhìn về phía sau vài giây, Paula rẽ sang trái. Rồi họ đang ở trên một cái dốc đi lên một chút, rẽ phải.

Qua khỏi khu vực bệnh xá, anh chàng bắt đầu nghe có tiếng động, tiếng nói, tiếng giậm của mấy chiếc ủng. Thỉnh thoảng xen lẫn vào đó là vài tiếng la hoặc là tiếng chân chạy. Liếc qua mấy lối nhỏ tắt ngang, James thấy cả đám NSAA đang hốt hoảng, bát nháo cả lên. Mấy tên đàn ông mang theo hành lý cá nhân, túi sắt, chồng tài liệu. Một số khác đang tháo dỡ văn phòng. Thậm chí một số thằng lỏi vũ khí ì ạch.

Bỗng nhiên, họ gặp một toán lính đang đi xuống. Khi chạm mặt với họ, tên sĩ quan ra lệnh chào Paula và James. Tiếp theo là một nhóm khác bước tới, gương mặt bọn chúng nghiêm trang, cuống tít, đẩy về tự hào. Hệt như trong các bộ phim nói về chế độ Đế Tam Quốc Xã.

Ngay phía trước, anh chàng bắt gặp một biệt đội đứng gác cạnh cái cửa sập bằng thép, thật to. Lơ lửng trên trần là thiết bị thủy lực để nâng hạ cửa. Kế đó là một cái cửa nhỏ hơn, được gài chặt.

Paula thì thầm:

- Cố giữ bình tĩnh. Đừng ra vẻ hốt hoảng. Cứ để em nói chuyện với bọn chúng.

Những tên đứng gác vẫn đứng yên. Vâng, có một gã sĩ quan và bốn tên lính đứng cạnh một cái máy nhỏ. Tất cả đều mang vũ khí.

Chừng cách bọn chúng bốn bước, Paula nói to bằng tiếng Đức:

- Chuẩn bị cho chúng tôi ra ngoài. Đây là lệnh của ngài Chỉ Huy Trưởng.

Tên sĩ quan bước tới hai người.

- Thưa bà, bà có giấy phép không? Còn ngài đây thì sao?

- Dĩ nhiên rồi.

Đáp lại, rồi cô nàng lấy ra một chiếc thẻ. James bắt chước làm theo.

- Tốt.

- Bà có biết gì về lệnh di tản đột xuất? Chúng tôi chỉ nghe tin đồn.

Giọng của Paula sắt lạnh:

- Xin lỗi, chúng tôi không được phép tiết lộ.

Bên lên, tên sĩ quan cầm lấy hai cái thẻ, nhét chúng vào lỗ nhỏ trên cái máy.

Sau một loạt ánh đèn hiện ra lấp lánh cùng với tiếng kêu nho nhỏ, gã rút chúng ra trao lại cho hai người;

- Xong rồi đây. Mở cửa.

Ngay lập tức, tên lính đứng gần cửa đã tháo chốt.

Vài phút sau, họ bước nhanh ra ngoài. Cái lạnh tạt vào người như những tia đá bắn xối xả. Trời tối lại không có đồng hồ, anh chàng mất hẳn ý thức về thời gian. Chẳng biết giờ này là xế chiều hay gần sáng. Đi tiếp về phía trái, họ lần theo ánh sáng màu xanh nho nhỏ bên ngoài cửa lô cốt.

Rồi Paula đưa anh chàng tới một hầm trú ẩn bằng xi măng nhỏ chứa mấy chiếc mô tô. Vâng, chính tên Mosolov gian xảo từng nhử anh chàng tới chỗ này. Ngay sau đó, cô nàng móc ra một xâu chìa khoá, mở cửa hầm. Thấp thoáng trong ánh sáng mờ nhạt, mấy chiếc mô tô đậu ngay ngắn hết như bầy côn trùng khổng lồ ngủ Đông.

Bước tới một chiếc Yamaha đen, to, dài, Paula tra chìa khoá vào ổ:

- Cứ để em lái. Anh không thuộc đường.

Vừa kiểm tra nhiên liệu, hình như cô nàng vừa mỉm cười.

- Paula, giờ chúng ta đi đâu?

Ngước lên, cô nàng nhìn James qua bóng tối.

- Người của em có một đồn quan sát cách đây mười cây số.

Tay của cô ta vẫy vẫy về hướng Nam.

- Nó nằm trong rừng, trên vùng đất cao. Từ chỗ đó, anh có thể quan sát toàn bộ Lâu Đài Băng Giá. Rồi cô nàng đẩy chiếc mô tô hướng ra cửa.

Nắm chặt khẩu P7, anh chàng nghiêm giọng hỏi nhanh:

- Paula, nói cho tôi biết. Chuyện này là như thế nào? Chẳng phải cô là tay chân của lão Von Gloda sao? Cô làm việc cho ai?

- Này anh James, theo hồ sơ của chúng tôi, 007 là một trong những điệp viên hàng đầu của nước Anh. Xin lỗi, anh thật chẳng giống tính cách của 007 chút nào, phải không?

James từ từ móc khẩu P7 ra:

- Cô là người của KGB.

Phát cười to, Paula chọc què:

- KGB à? Sai rồi. Thôi nào James, chúng ta không có thời giờ nói về chuyện này.

- Phải nói cho tôi biết. Nhanh lên.

Môi nở nụ cười, cô nàng trách yêu:

- Điên quá đi thôi 007. Em là người của SUPO từ lâu trước khi chúng ta gặp nhau. Chuyện chúng ta gặp nhau không phải là tình cờ. Hử giờ này Cục Phản Giám đã được thông báo.

SUPO à? Có thể lắm. SUPO là tên viết tắt của Lực Lượng Bào An trực thuộc Cơ Quan Tình Báo Phần Lan.

- Nhưng mà ...

- Rồi anh sẽ hiểu ra. Thôi nào James, chúng ta lên đường. Còn nhiều chuyện phải làm.

Khẽ gạt đầu, anh chàng leo lên yên sau khi cô nàng khởi động, trả số rồi lái nhẹ nhàng ra khỏi chỗ trú ẩn. Lúc ra ngoài hẻm, cô nàng dừng lại, khoá cửa.

Sau đó trong vài phút, họ đã đi ngang qua hàng cây. Vẫn không mở cái đèn trước, Paula lái chiếc Yamaha rất chuyên nghiệp. Mở hết tốc lực, cô nàng chạy vòng vèo.

Con đường khá khúc khuỷu. Men theo phần thấp nhất của một đoạn dài nhô lên xuyên qua hàng cây mọc dày đặc rồi cô nàng chạy ngược lên đoạn dốc, ngoằn ngoèo. Không giảm ga, chiếc mô tô nghiêng đi một góc bốn mươi độ so với bờ.

Cuối cùng, Paula chậm lại, xoay từ trái sang phải theo hình vòng cung. Rồi khá bất ngờ, chiếc mô tô nhô lên từ một phía của đường mòn. Đôi mắt của anh chàng giờ đã quen với bóng tối.

Ồ, ngay trước mặt là bóng dáng của mấy khẩu súng máy. Giảm tốc độ, cô nàng ngừng hẳn, giơ cao một cánh tay. Cảnh giác, thò tay vào túi áo, anh chàng tìm khẩu P7.

Paula trao đổi thủ thỉ thầm gì đó với một gã to lớn. Trong trang phục của dân Lapp, bộ râu mép dày, trông hẳn cứ như một kẻ cướp. Gã còn lại cao, ốm, với cái mặt thô mỗ dơi, đôi mắt ti hí cứ liếc ngang, liếc dọc.

Quay đầu về phía anh chàng, Paula giải thích.

- Họ đã dọn sạch hai túp lều cho chúng ta. Em có tất cả bốn người. Hai người nữa đang trực. Đường như tất cả đều an toàn. Họ sẽ dẫn anh vào lều kiểm chút gì lót dạ. Còn em đi đánh điện cho Helsinki. Họ sẽ chuyển tới Luân Đôn, Anh có muốn nhắn gì không?

- Báo tình hình đang xảy ra và vị trí của nơi này. Chúng ta có biết hang ổ của lão Von Gloda ở đâu không?

Vừa nổ máy, cô nàng đáp lại:

- Sau khi điện cho Helsinki, em sẽ nói cho anh nghe.

James hăm hử gạt đầu:

- Ừ.

Rồi chiếc Yamaha chạy thật chậm về phía trước. Hai tên người Lapp nối gót theo sau.

Nghiêng người ra trước, anh chàng thì thầm:

- Nếu cô nói dối, tôi sẽ bắn cô đấy.

- Đừng giỡn mà. Hãy tin ở em.

Ra khỏi hàng cây, họ xuôi về phía hai túp lều phủ bên ngoài bằng da tuần lộc nổi bật trong mớ tuyết trắng xoá. Từ trên nóc, vài tia khói bốc lên nhẹ nhẹ.

Ngừng chiếc Yamaha lại, Paula và anh chàng bước xuống xe.

- Em phải đi đánh điện.

Vừa nói, cô nàng lấy tay chỉ vào túp lều bên phải.

- Em sẽ bảo Knut đứng canh ở ngoài.

Vẫy tay về phía tên người Lapp có gương mặt gian xảo, cô ta nói tiếp:

- Trifon sẽ đi với anh tới lều kia. Chỗ đó có sẵn thức ăn đấy.

Rồi Trifon, gã người Lapp có hàm râu dày, mỉm cười, gật đầu với anh chàng. Làm bộ thân thiện, anh chàng đáp lại:

- Vâng.

Trước khi họ cách túp lều sáu bước, mùi khói của gỗ xông tới mũi anh chàng nực nồng. Bước tới trước, Trifon vén cửa lều rồi nhìn vào trong. Kiểm tra xong, gã vẫy tay mời James.

Ngay lập tức, hai mắt của anh chàng hoa lên trước làn khói ủa tới. Họ lên vài tiếng, anh chàng quệt mắt, nhìn chung quanh. Ngay trong góc là chồng túi ngủ, mền và những thứ đồ dùng cần thiết.

Đặt vũ khí xuống, Trifon ra hiệu cho anh chàng ngồi xuống. Chỉ vào cái nồi đang sôi sùng sục trên ngọn lửa bùng lên trong lò đất, gã đưa tay chạm vào miệng:

- Thức ăn. Ngon lắm. Ăn đi.

Rồi gã lấy cái đĩa và cái muỗng, bước tới ngọn lửa, chồm người qua, gã múc một thứ giống như là thịt hầm.

Ồ, thật chẳng ngờ! Ngay lúc ấy, cả thân hình của Trifon bỗng nhào ra. Gã hét lên hoảng loạn.

Aaaaaahhh ...

Có ai gạt chân gã sao? Hình như thấp thoáng trong mấy cái mền có bóng dáng của một tên nào đó. Chuyện xảy ra quá đột ngột, anh chàng không kịp trở tay.

Vâng, trước khi James móc súng ra, giọng của Mosolov vang lên đặc thảng:

- Đừng phí công vô ích, bỏ tèo. Thấy gì không?

Chĩa thẳng khẩu súng về phía James, hắn nói vài câu gì đó với Trifon bằng tiếng Phần Lan. Gã này đang ngồi bệt xuống đất, ôm cái tay bị phỏng.

Tĩnh bơ, anh chàng khẽ lắc đầu:

- Vâng, tao đã từng nghĩ tới điều này. Quá đơn giản, phải không?

Paula đã lừa tao thật đẹp.

Gương mặt gian xảo của Mosolov hiện dần qua ánh lửa.

Paula à? Tao chỉ bảo thằng cốt đột này đưa khẩu súng. Tao sẽ bắn nếu như nó chống cự. Thêm một cây nữa, an tâm hơn trước ả Paula bước vào đây. Đừng có mơ mộng viễn vông, James. Bọn đàn em của tao sắp đến rồi đấy. Tao còn vụ áp phe chưa hoàn tất.

Làm sao mình đánh động cho Paula đề phòng kia chứ? Cách nào thanh toán được thằng Mosolov gian xảo này? Ánh mắt của anh chàng đang đảo quanh túp lều trong khi Trifon đẩy cây súng máy từ từ về phía Mosolov.

Qua làn khói mịt mù, anh chàng cố đoán vị trí của hắn:

- Mà muốn bắt tao đi?

Hắn cười to, giọng hể hể:

- Dĩ nhiên. Lão Von Gloda ngu ngốc cứ nghĩ là có thể cầm đầu một tổ chức phát xít ngay trong lòng đất Nga.

- Chẳng phải mày đã từng cầu kết với lão sao? Dùng vũ khí của Nga chống lại người Nga. Mấy vụ khủng bố quá thành công. Giờ lão đang cao bay, xa chạy.

Khẽ lắc đầu, Mosolov đáp lại:

- Làm gì lão ngu ấy thoát khỏi đây được chứ!

- Lão có máy bay. Chắc lão đã mất dạng từ khuya rồi.

- Không, tao đang theo sát tình hình. Chiếc máy bay của lão vẫn chưa rời khỏi đường băng. Nó không thể nào cất cánh trước hừng đông. Tao và mày còn hai giờ nữa.

Hoá ra là thế. Khoảng hai giờ nữa, mặt trời sẽ mọc.

Ngạc nhiên, anh chàng hỏi tiếp:

- Làm thế nào mày bắt được lão?

- Không quân của Hồng Quân sẽ san bằng cái lô cốt ấy thành bình địa.

Gương mặt gian xảo của Mosolov biến đổi nhanh qua ánh lửa.

- Căn cứ Blue Hare cũng chịu chung số phận như thế. Có thể mới bùng bít được tai tiếng.

Ngẫm nghĩ một lúc, anh chàng lên tiếng:

- Thế là mày sẽ tàn sát đội quân NSAA. Chỉ giữ mình lão?

- Đây James, đời là thế. Luôn cay nghiệt. Được ăn cả, ngã về không! Thuận thảo làm ăn chung với nhau. Bất ổn, phải thủ cho riêng mình chứ, đúng không?

18.

Im lặng vài giây, Mosolov nói gì đó với Trion. Quay sang anh chàng, giọng hắn vẫn khề khà:

- Không nên để phí thức ăn đến thế. Tao bảo nó đặt cái nồi lại và khều đồng lửa. Bản mặt như nó làm gì dám lều lạng. Đàn em của tao đang đến đây. Chắc giờ này bọn chúng tóm được con ả Paula rồi. Tốt nhất...

Quái, đang nói đột nhiên hắn ngừng lại. Vẻ hoảng hốt hiện lên gương mặt. Chỉ non nửa phút, làn khói nhỏ dần khi Trifon thổi đồng lửa bùng lên thành ngọn.

Ồ, đầu của Mosolov bị ghì chặt phía sau. Một bàn tay nắm lấy tóc hắn. Một con dao rìu dí sát cổ họng của Mosolov. Thấp thoáng sau ánh lửa là gương mặt hắc ám của Knut ngay đằng sau.

- Xin lỗi anh James.

Đứng bên trong cánh cửa của túp lều, Paula cầm một khẩu súng tự động.

- Người của em đã thấy Mosolov lên vào đây hai giờ trước đó. Em muốn dùng anh làm mồi thử hắn.

Giọng chua chát, anh chàng mỉa mai:

- Lẽ ra cô phải báo cho tôi biết chứ.

Bước tới trước, giọng của Paula ôn tồn:

- Bọn em có quá nhiều việc để giải quyết. Mosolov mang theo sáu rên thuộc hạ. Knút và Trifon mắc lo xử lý bọn kia khi Mosolov lên vào đây an toàn.

Cổ cải lại, Mosolov lên tiếng hăn dọa:

- Đừng vội vui mừng! Còn rất nhiều...

Paula nạt hấn ngay:

- Cần thận đấy Mosolov. Còn già mồm nữa, lưỡi dao trong tay Knút sẽ không tha cho mày đâu. Muốn thử không? Chỉ cần một nhát, đầu của mày sẽ rơi xuống đất.

Quay sang Trifon, cô nàng nói nhanh cái gì đó. Một nụ cười thoáng hiện trên gương mặt của gã người Lapp to lớn qua ánh lửa. Giữ bàn tay bị phỏng cẩn thận, hấn bước tới cạnh Mosolov, tước khẩu súng máy rồi lục soát người hấn.

Paula giải thích:

- Hai gã này như mấy đứa trẻ con. Em bảo Trifon lột trần hấn ra, mang vào rừng, trói vào gốc cây.
- Tại sao chúng ta không giữ hấn lại cho tới giờ phút cuối cùng? Hấn còn nhiều đồng bọn...
- Bọn em đã hạ gục chúng hết rồi.
- Vẫn còn một số nữa đấy. Một đội bay sẽ tấn công vào lúc trời sáng. Để hấn khỏi tầm mắt, thật không an tâm.

Ngẫm nghĩ một lúc, Paula gạt đầu rồi ra lệnh gì đó cho mấy gã người Lapp.

Mosolov vẫn im lặng, gương mặt rầu rĩ như đưa đám khi hai gã kia trói tay chân của hấn lại, nhét nùi ghế vào miệng rồi lôi vào một góc của túp lều.

Khẽ gạt đầu với James, Paula dẫn anh chàng ra cửa. Tới ngoài sân, cô nàng nghĩ thầm:

- Anh nói đúng đấy. Giữ hấn lại đây sẽ an toàn hơn. Có lẽ đàn em của hấn còn quanh quất đâu đây. Về tới Phần lan, chúng ta mới hết nguy hiểm. Nhưng mà...

James mỉm cười:

- Nhưng mà cô muốn biết chuyện gì xảy ra ở Lâu Đài Băng Giá.
- Cho hấn sống thêm vài giờ nữa, không sao mà.

Vâng, trong lúc này, họ còn nhiều thứ phải làm: Paula điện báo cho Helsinki. Còn anh chàng phải nhắn tin về Cục Phản Gián.

Ngồi trong chiếc lều chứa thiết bị vô tuyến, James vỗ tay vào túi.

- Có phải anh đang tìm mấy thứ này?

Bước tới gần anh chàng, tay Paula cầm hộp thuốc lá và chiếc hộp quẹt.

- Cô thật chu đáo.
- Em lúc nào chẳng vậy, đúng không.

Dù có mặt hai gã người Lapp trong lều, cô nàng Paula vẫn nghiêng người, hôn say đắm lên gương mặt bánh trai còn hơn mấy siêu sao màn bạc. Chà, nụ hôn dài mấy thế kỷ chẳng dứt ra được...

Sực nhớ lại công việc chưa làm, cô nàng ngồi xuống bên thiết bị vô tuyến. Nhìn Paula lướt ngón tay thoăn thoắt, anh chàng không khỏi khen thầm tính chuyên nghiệp của nhân viên tình báo SUPO. Nói gì chứ SUPO, anh chàng đã từng biết khá lâu. Thậm chí còn có qua có lại nhiều năm. Vui miệng, anh chàng hỏi mật hiệu của cô ta là gì. Voubma à? Đó là một từ cổ của người Lapp có nghĩa là bãi nhốt đám tuần lộc bắt được.

Quay về phần việc của mình, James hơi bối rối. Ngoại trừ khẩu Hecker & Koch P7 trong tay, còn tất cả đã mất hay ở trong chiếc Saab tại khách sạn Revontuli. Xé vội tờ giấy gần đây, anh chàng thảo ngay một bức điện.

THÔNG QUA GCHQ CHELTENHAM GỎI ĐẾN ÔNG M - CHIẾN DỊCH ICEBREAKER BỊ PHÁ VỠ - VÀO LÚC RẠNG ĐÔNG NGÀY HÔM NAY, ĐỐI TƯỢNG SẼ BỊ TIÊU DIỆT - TRANH THỦ VỀ SỚM NHẤT - TIN KHẨN - XIN LẬP LẠI: TIN KHẨN CẤP: CHUYỂN CHỖ GIAM GẮ TÙ NHÂN - BỌN CHÚNG ĐỊNH CUỐP NGỤC - LÀM VIỆC THÔNG QUA VOUBMA - 007.

Khẽ cau mày, anh chàng đọc lại bức điện lần nữa. Đành phải nói huych toẹt vụ gã NSAA đang bị cầm tù rồi. Không còn cách nào khác.

Sau khi kết thúc bức điện tín gởi cho Helsinki, Paula lấy mảnh giấy của James, thêm vào đó vài mật mã, đọc lướt trên micro trước khi chuyển nó qua máy chuyển phát nhanh. Chừng mọi việc xong xuôi, anh chàng lên tiếng:

- Tốt nhất chúng ta cứ theo dõi cuộc tấn công của Hồng Quân vào hang ổ của lão Von Gloda rồi thoát khỏi nơi này càng nhanh càng tốt. Cô có biết đường quay trở lại?

- Không chắc lắm. Cho tới khi trời tối hẳn rồi, chúng ta vượt biên giới.

Thông qua cô nàng, James ra lệnh tháo dỡ chiếc lều chứa thiết bị vô tuyến và sắp xếp hành lý. Còn bốn gã người Lapp nên giấu kỹ mấy chiếc mô tô, thay phiên nhau nghỉ. Vâng, phải thức dậy trước khi trời sáng.

Anh chàng cứ nhắc đi, nhắc lại:

- Nhớ canh chừng tên Mosolov thật kỹ. Không được để hắn tẩu thoát. Khẽ nhún vai, giọng cô nàng thì thầm:

- Hãy giao chuyện đó cho mấy gã người Lapp. Họ sẽ trông chừng tên Mosolov.

Anh chàng không muốn giết Mosolov nhưng không còn cách để chọn lựa. Ngay lập tức, hai gã người Lapp bắt đầu tháo dỡ chiếc lều chứa thiết bị vô tuyến. Bước ra ngoài, anh chàng và Paula lê bước trở về chiếc lều kia.

Văng vẳng trong gió, một tiếng hú khủng khiếp vang lên.

Húuuu ...

Rồi hàng loạt tiếng hú đồng loạt gầm rú giữa màn đêm tĩnh mịch.

Húuuu Húuuu Húuuu ...

Cô nàng lên tiếng giải thích:

- Bầy sói. Từ hôm Giáng Sinh tới nay, đội tuần tra biên giới Phần Lan bắn được mỗi tuần hai con sói và ba con gấu. Khi nhiệt độ quá khắc nghiệt, không còn thức ăn, bọn chúng rất nguy hiểm. Bọn chúng tấn công mọi người, chẳng chừa một ai.

Sau khi băng bàn tay bị phỏng, Trifon đang đút cho Mosolov ăn. Ngay lập tức, hai người ngồi xuống bên bếp lửa, làm vài đĩa lót dạ. Lấy ra chai vốt da, cô nàng rót cho anh chàng một ly.

Chạm hai cốc giấy với nhau, Paula reo lên:

- Xin chúc sức khỏe.

Nửa giờ sau, cả hai chun vào cái túi ngủ to nhất. Ngay trong góc, hình như Mosolov cũng đang ngủ gà, ngủ gật. Quá mỗi một, ngáp vài tiếng, anh chàng thiếp đi ngay ...

Khi trời gần sáng, Knut lắc vai James thật nhanh. Lúc này, Paula cũng choàng tỉnh giấc.

- Còn nữa giờ đây, anh James.

Anh chàng đáp lại:

- Vâng.

Ngay lúc này, hai gã Lapp tháo gài xong chiếc lều. Một gã đưa Mosolov ra phía hàng cây. Số còn lại rảo về phía đài quan sát. Năm phút sau, Paula và James cùng với Trifon nằm sấp trên mô đất, nhìn xuống bên dưới. Quay lại nhìn, anh chàng thấy Knut thủ súng máy đẩy Mosolov tới hàng cây.

Ánh sáng nhá nhem giờ bắt đầu ửng hồng. Khoảng đất trống bên dưới hiện ra giữa hàng cây. Ngay trước lối ra vào của lô cốt, hàng cây đã được dọn sạch.

Về phía Nam, trên bờ đá, giữa cánh rừng dày loang lổ, mấy lối mòn hiện ra thật rõ. Cạnh đó là một đường băng chạy dài theo vách đá rồi kết thúc đột ngột ngay chính giữa khu rừng bao chung quanh.

Quái, không có bóng dáng của chiếc máy bay nào. Chắc là chiếc Mystère- Falcon và hai chiếc nhỏ hơn được giấu kín trong tầng hầm bê tông cốt thép.

Hình như bên dưới kia, đội quân của Von Gloda chuẩn bị hành động. Đột nhiên, chùm đèn pha phát sáng. Cái cửa mở toang ra.

Nói gì đó với Trifon rồi Paula quay sang anh chàng:

- Vẫn chưa có cái gì xuất hiện. Chẳng thấy xe cộ hay chiếc máy bay nào dù theo lời của Trifon, bọn chúng lố nhá, lố nhố rất nhiều giữa hàng cây.

- Cầu mong không lực của Nga tập kích vào đúng thời điểm.

- Khi họ tới đây, chúng ta nên núp vào trong tuyết. Hết như mấy tảng đá.

Cô nàng chưa kịp dứt lời, bỗng âm thanh của phản lực cơ vọng lại từ đằng xa.

Tiếng vang rền lướt nhanh theo gió.

UUU UUU UUU ...

Ngay lúc ấy, vầng sáng đỏ của mặt trời ló dạng ở phương Đông.

Nhích người nhẹ nhàng, cả ba người quan sát cố ẩn mình sâu vào trong tuyết. Khoảng một giây sau, từ đâu vọng lại tiếng nổ thật dữ dội.

BUUUUUUNG ...

Xa xa về mạn Bắc, chuỗi ánh sáng rực rỡ vút cao cùng với từng bùm khói bốc cao lên.

Paula hét to.

- Căn cứ Blue Hare. Họ ...

Giọng nói của cô nàng bị đứt đoạn giữa chấn động đang truyền tới. Tiếng gầm rú vang lên cả khu vực quanh đó. Một cặp chiến đấu cơ đầu tiên bay song song với hàng cây, lướt qua chỗ nấp của ba người.

Vâng, không hề nã súng hay thả bom, chúng lướt rất nhanh. Những cuộn khói nhỏ ngay đôi cánh. Hết như những mũi tên bạc, hai chiếc chiến đấu cơ hướng mũi về phía bầu trời, vừa gầm rú vừa lao vút về phía Bắc.

James thì thầm:

- Những chiếc Fencer.

Paula thắc mắc:

- Cái gì? Fencer ư?

Ánh mắt của anh chàng dõi theo bầu trời chờ đợt tấn công đầu tiên.

- Đó là tên của NATO đặt cho chúng. Chúng là những chiếc Su-19. Rất nguy hiểm, chuyên dùng bom tấn công mặt đất. Trong thân của chúng chứa được một khối lượng bom rất lớn.

Rồi như trả bài thuộc lòng, anh chàng đọc một hơi:

- Năng lực: hai động cơ phản lực sau khi đốt cháy nhiên liệu tạo ra sức đẩy 9525 kg. Tốc độ: 1.25 tốc độ siêu thanh ở mực nước biển, 2,5 ở độ cao. Độ cao tối đa: 18 cây số. Trang bị vũ khí: một khẩu đại bác hai nòng GSh 23 ly gắn chặt ở phần thấp của thân máy bay và ít nhất sáu cột hướng dẫn hỏa tiễn không đối không và không đối đất. Tầm chiến đấu: 500 dặm với tất cả số vũ khí. Thậm chí lực lượng không quân của NATO cũng phải kiêng nể hiệu quả của nó.

Đột nhiên, từ phía trái của ba người phát ra tiếng gầm rú thứ nhất. Tiếng thứ hai tiếp theo ngay trên đầu. Hai vệt sọc đang xẽ dọc bầu trời. Hai chiếc Fencer đi thành cặp, mũi chúi xuống lướt vút qua. Từ cánh, cặp

tên lửa loé sáng. Chùm sáng trắng dài đẩy ngược ra sau rồi biến thành màu cam. Bốn quả rơi ngay xuống trước lô cốt.

BÙUUUUNG BÙUUUUNG BÙUUUUNG ...

Những cụm lửa đỏ bốc cao trước khi tiếng nổ dữ dội đập vào tai họ. Khi chiếc máy bay thứ nhất lướt về phía trái rồi lạng nhanh, từ bên phải của James và Paula, chiếc thứ hai chúi xuống.

Một cụm lửa hệt như thế bắn ra nhắm về phía mục tiêu. Tên lửa đục sâu trong đá, thép, bê tông trước khi phát nổ.

Xa xa từ phía bên phải, cặp máy bay thứ ba xuất hiện.

Bên dưới, chỉ sau ba đợt tấn công với mười hai quả tên lửa Kerry, Lâu Đài Băng Giá dường như sắp vỡ làm đôi. Tiếng sấm sét vang rền cả bầu trời.

Qua những cuộn khói bốc lên, họ có thể nhìn thấy những cụm lửa đỏ bắt đầu quét qua khoảng trống phía trước lối ra vào chính, lấn sâu vào kho chứa vũ khí và chỗ đậu xe.

Rồi đợt sóng thứ tư và thứ năm của mấy chiếc Fencer rít trong bầu không khí lạnh buốt. Những quả rốc két liên tục thả xuống bầu trời mịt mù khói lửa

BÙUUUUNG BÙUUUUNG BÙUUUUNG ...

Máy bay giờ đây đầy trời. Chiếc này nối tiếp chiếc kia. Tai của họ bị sóng siêu âm dội vào thính thị. Những lần sóng phát ra từ mấy quả rốc két liên tục loé sáng ngay mục tiêu.

BÙUUUUNG BÙUUUUNG BÙUUUUNG ...

Những quả tên lửa Kerry cuối cùng làm nổ tung toàn bộ số vũ khí, bom, xăng dầu và đồng quân trang, quân dụng.

BÙUUUUNG BÙUUUUNG BÙUUUUNG ...

Lâu Đài Băng Giá của lão Von Gloda bị phá hủy hoàn toàn. Từng cụm khói cứ bốc cao rồi lan toả đi. Lửa cứ cháy nhanh. Thậm chí, phần còn lại của đường hầm chính và khu vực phòng ở lộ hẳn ra mặt đất. Một phần của đường băng kim loại vướng vào hàng cây. Một số khác bị vụn vẹo máng vào đá.

Paula thở hổn hển:

- Chúng ta đi thôi.

Bước trở lại chỗ của Knut đang canh chừng Mosolov ở giữa hàng cây, anh chàng linh cảm có chuyện chẳng lành.

Kéo Paula thụp xuống đất, James nói nhanh:

- Cô cứ nằm ở đây. Để tôi xem thử. Nếu có chuyện gì xảy ra, bào cho mấy người kia hỗ trợ.

Khẩu P7 đang nằm gọn trong tay, James chạy dọc qua hàng cây, cảnh giác cao độ.

Ồ, gã Knut nằm chết thảng thối. Từ dấu vết trong tuyết, anh chàng nhận ra một cuộc ẩu đả. Hình như có bốn tên túm lấy gã rồi dùng dao giết chết. Cổ họng bị đứt lìa. Không còn vết thương nào khác. Không hề thấy dấu vết của Mosolov. Vâng, hắn đã chạy thoát.

Trở lại chỗ của Paula, anh chàng cứ băn khoăn không biết mấy chiếc mô tô còn ở chỗ cũ hay không.

Paula nghe tin sững sốt. Nhiều năm qua, Knut đã làm việc khá đắc lực trên vùng đất ở biên giới. Rồi một gã người Lapp đi kiểm tra mấy chiếc mô tô.

Không thể chần chừ nữa, họ phải rời khỏi chỗ này ngay. Dễ gì Mosolov không phục thù. Mấy phút sau, Trifon trở lại cho biết mấy chiếc mô tô vẫn còn

nguyên. Không có dấu hiệu nào cho thấy bọn chúng tìm ra được mấy chiếc xe. Ngay lập tức, Paula dẫn đầu cả nhóm, chạy nhanh qua hàng cây.

Khi James cùng cô nàng tới bên chiếc mô tô, ba gã người Lapp đã bắt đầu nổ máy. Paula nhào lên yên trước chiếc Yamaha to, còn anh chàng ngồi phía sau.

Vài phút sau đó, họ vọt về phía Nam. Văng, trải qua hai tiếng ngồi sau lưng của Paula vừa khó chịu, vừa lạnh, anh chàng thấy ba tên người Lapp vòng vào theo họ, vượt qua mấy bụi rậm.

Được một lúc tới ngay vùng đất gồ ghề, James nghe văng vẳng những tiếng mô tô đuổi theo sau. Hệt như anh chàng dự đoán, dễ gì Mosolov để yên cho họ tới Phần Lan. Hắn theo dõi họ chờ lúc thuận tiện nhất ra tay.

Cuối cùng họ dừng lại tại mô đất cao giữa rừng cây, bên trên một thung lũng trống trải giữa Nga và Phần Lan. Chỗ này thật thích hợp mở cuộc kháng cự. Dù kẻ địch có đông mấy đi nữa, họ có thể cầm cự tới khi trời tối. Ngay lập tức, ba gã người Lapp biến mất vào trong rừng cây, tạo thành thế gọng kềm cùng với anh chàng và Paula.

Quay sang cô nàng, James hỏi thử:

- Theo cô, chúng ta có cơ may nào không? Ý tôi muốn nói liệu chúng ta có bố trí bãi mìn nào không?

Im lặng vài phút suy nghĩ, cô nàng đáp lại:

- Anh không tin ở năng lực của em à? Hay là anh muốn ...

- Làm gì có. Tôi tin cô chứ! Dễ gì hắn bỏ lỡ cơ hội trừ khử chúng ta.

Rồi ánh nắng tắt dần ...

Ngay giữa những cành thông, Trifon ngồi vắt vẻo trên cao. Chẳng bao lâu sau đó, Trifon phát hoả.

BÙNG BÙNG BÙNG ...

- Sẵn sàng chưa?

Quay sang, anh chàng thấy Paula gật đầu.

Tiếng súng cứ vang vọng giữa rừng cây. Ngay phía trước, bọn chúng tiến lên theo hình vòng cung. Dừng súng máy, đám người của Mosolov đáp trả.

BÙNG BÙNG BÙNG ...

Không thể đoán được lực lượng của chúng có bao nhiêu tên. Chiến sự nổ ra khốc liệt. Vở đạn cứ bay vào vèo.

BÙNG BÙNG BÙNG ..

Nhìn anh chàng, giọng cô ta khẩn trương:

- Không cần thiết đợi tới hẵn. Người của em sẽ bọc lót cho chúng ta.

- Thế thì chúng ta lên đường mau.

Hệt như con sóc, Paula phóng lên chiếc Yamaha, nổ máy. James thót lên yên sau khi cô nàng thả dốc xuống thung lũng bên dưới.

Cuộc chạm trán càng lúc càng nảy lửa.

BÙNG BÙNG BÙNG ...

Quay người lại, anh chàng thấy trong mờ tuyết tung bay trước gió, từ những nhánh thông, một bóng người ngã xuống. Ô, Trifon đã bị loại khỏi vòng chiến đấu. Qua nửa cây số, bóng tối đang bao trùm lấy họ. Tiếng súng nổ vẫn còn văng vẳng sau lưng. Hai gã người Lapp còn lại chiến đấu rất gan dạ.

Anh chàng không khỏi thắc mắc: Sao hắn không dùng xe phân khối lớn hơn rượt theo? Hay phía trước là thung lũng đầy mìn?

Chiếc Yamaha đang lướt xuống phần đáy thung lũng trên lối đi khá gồ ghề, khúc khuỷu. Vào lúc này, bỗng có tiếng súng vang lên phía bên trái của họ.

BÙUNG BÙUNG BÙUNG ...

Rạp người trên tay lái, Paula mở hết tốc lực, cố thoát khỏi vòng vây. Nghiêng hẳn một bên, chiếc Yamaha chẳng khác nào chiếc mô tô đua vòng quanh nước Pháp.

BÙUNG BÙUNG BÙUNG ...

Khoảng không càng lúc càng tối sầm. Đạn vẫn nổ như mưa rào chung quanh họ. Không thể dừng lại phản công. Điều quan trọng bây giờ là trở về Phần Lan an toàn. Chẳng cần hơn thua với bọn chúng trên vùng đất của Nga.

Ngay lúc ấy, một loạt súng cối nổ ra giòn giã.

BÙUNG BÙUNG BÙUNG ...

Tiếp theo cả trận mưa đạn phủ quanh chiếc Yamaha.

BÙUNG BÙUNG BÙUNG ...

Mở hết ga, Paula nghiêng chiếc xe gần như sát đất.

BÙUNG BÙUNG BÙUNG ...

Bên trái, bên phải, phía trước, phía sau, từng vùng sáng loà lên. Thăm thẳm đằng xa, vùng đất Phần Lan vẫn còn ở tít mù khơi.

BÙUNG BÙUNG BÙUNG ...

Đạn súng cối cứ vây quanh họ với tất cả lòng căm thù. Ấy, thế mà chẳng thể bắn trúng chiếc Yamaha dưới tay lái của Paula. Vâng, trừ phi họ dụng phải bãi mìn. Chớ bắn vãi kiểu này, xem chừng chẳng nên cơm, nên cháo gì.

Ai có ngờ đâu trong lúc hai người đang tìm đường trở lại Phần Lan, trong đồng đồ nát cẩu Lâu Đài Băng Giá, có hai tên leo ra.

Bóng tối đang dần sụp xuống ...

Chẳng còn ai quanh đó.

Hai tên nay cố sức moi chiếc máy bay nhỏ Cessna 150 màu xám vẫn còn nguyên vẹn từ một phần hầm không bị đám Hồng Quân oanh tạc.

Vâng, mãi thật lâu sau đó, bọn chúng cũng đẩy được cánh cửa bị cong oằn ra một bên. Đường băng trước đây giờ vương vãi đầy mảnh vụn. Gã cao to ra lệnh gì đó cho tên còn lại đang làm việc cật lực. Lê bước tới đường băng, gã thấp người dọn dẹp vãi trăm thước ngay phía trước chiếc Cessna.

Khúc khắc một lúc lâu, động cơ của chiếc máy bay nổ giòn giã. Rồi tên thấp người quay trở lại, leo lên bên cạnh gã cao to. Chầm chậm, chiếc máy bay nhỏ di chuyển trên đường băng bên dưới. Về mặt tên phi công lộ vẻ mừng rỡ khi chiếc Cessna nhảy chồm về phía trước, tăng tốc.

Nghềnh cổ qua lại, tên phi công cố tránh những phần hư hại của đường băng. Từ từ mũi chiếc Cessna ngóc lên như lấy thêm lực nâng, cánh quạt xoay liên tục. Từng chút, từng chút một, chiếc Cessna vươn khỏi ngọn cây. Mỉm cười, lão Von Gloda mở hết tốc lực, hướng chiếc Cessna lao vào bầu trời đêm mù mịt.

Hôm nay quả là một ngày xúi quẩy, nhưng lão vẫn chưa chết. Còn sống tức là còn chiến đấu. Nợ cũ, thù mới, trước sau gì lão cũng tính gộp một lần. Vẫn còn một đạo quân đang náo nức chờ lệnh của Chỉ Huy Trưởng tối cao Von Gloda. Cứ chờ xem cái bọn Nga, Anh, Mỹ và cả Israel nữa. Hãy đợi đấy các con ạ!

Về mặt thoả mãn, lão quay sang gương mặt lạnh tanh của Hans Buchtman.

Vào lúc 2 giờ sáng, Paula và James tới khách sạn Revontuli. Tối nay chiếc Sabb, anh chàng gửi một bức mật mã cho ông M. Lúc trở lại bàn tiếp tân, anh chàng nhận được một lời nhắn:

Anh James thân mến, chúng ta ở phòng số 5. Cứ nghỉ lại đây cho tới trưa mai hãy đi Helsinki.

Paula

Tái bút: Em đã gọi một chai sâm banh và món cá hồi hun khói. Anh vừa ý không?

Cô nàng lúc nào cũng vậy. Thật chu đáo. Miệng huyết sáo khe khẽ, anh chàng bước vào thang máy.

19. Chủ Quan

Trên con đường trở lại Helsinki, hai người không ngớt chuyện trò:

- Có nhiều chuyện tôi vẫn chưa rõ.

Anh chàng vào đề ngay sau khi họ rời khỏi Salla.

- Thí dụ như cái gì nào?

Gương mặt Paula thật hưng phấn. Khẽ lắc mái tóc vàng óng ả, cô nàng ngả đầu vào bờ vai cuộn cuộn cơ bắp của James.

- SUPO bắt đầu nghi ngờ lão Aarne Tudeer khi nào?

Mím cười, cô nàng cười lên nắc nẻ.

- Đó là chủ ý của em. Em vẫn thắc mắc đấy. Biết nhau quá nhiều năm, sao anh lại không nhận ra em là ai kia chứ? 007 gì mà dễ tẹt.

Hít một hơi thật sâu, James đỏ mặt:

- Quả thật tôi có mắt cũng như mù. Tôi từng kiểm tra lý lịch của cô nhưng không thu được kết quả gì. Nhiều khi tôi cũng băn khoăn: Ở những nơi khỉ ho cò gáy, chúng ta cứ tình cờ gặp nhau.

- Thế ư?

Anh chàng nài nỉ:

- Nhưng cô vẫn chưa trả lời.

- Vâng, bọn em biết mưu đồ của lão. Lão muốn khôi phục lại Đức Quốc Xã. Em có một cô người bạn học tên Anni Tudeer. Chuyện thật đấy, chẳng phải đùa đâu. Rất lâu sau đó, khi gia nhập vào SUPO, khi nghe tin Anni là nhân viên của Mossad, em không thể tin nổi.

- Tại sao? Nhắc tới Anni, anh chàng cảm thấy xốn xang, khó chịu.

Cô nàng nói thẳng, chẳng úp mở:

- Tại sao ư? Em không tin ả Anni là một nhân viên tình báo của Mossad. Em có lạ gì cô ả đâu: con gái rượu của lão Aarne Tudeer. ả yêu bố ả dữ lắm, thậm chí là tôn thờ nữa đấy. Em dám chắc điều này một phần nhờ vào trực giác vốn có của phụ nữ, một phần dựa vào những gì em biết. Lão nhồi nhét tư tưởng hoang đường, cuồng tín vào đầu Anni ngay khi ả còn nhỏ. Lão luôn liên lạc động viên, giáo dục ả làm cách nào xâm nhập vào Mossad.

- Nhưng tại sao cô kể cho tôi nghe về ả Anni hôm xảy ra vụ đầu dao?

Khẽ than thở, cô nàng đáp lại:

- Em muốn lần ra đầu mối.

- Thôi nào, kể lại đầu đuôi câu chuyện đi Paula.

Vâng, Paula Vacker có mặt trong vụ truy lùng bọn NSAA ngay từ đầu, thậm chí còn trước cả vụ thảm sát ở Tripoli. Theo nguồn tin chỉ điểm, SUPO biết lão Aarne Tudeer đã trở về Phần Lan dưới cái tên là Von Gloda. Lão đang ngầm ngầm hoạt động gì đó ở khu vực biên giới Nga-Phần Lan.

- Sau khi các cơ quan tình báo quốc tế nhốn nháo lên về bọn Binh Đoàn Hành Động Quốc Xã, em đã nghi ngờ lão Aarne nhúng tay vào. Ngặt một nỗi, mấy xếp buộc em phải xâm nhập vào làm nội gián. Em cứ phải xuất hiện ở mấy chỗ nguy hiểm. Dưới lớp vỏ bọc là một thành viên của Quốc Xã Aryan, em bắt liên lạc với lão Von Gloda. Chẳng bao lâu, em nằm trong ban chỉ huy của lão, trở thành một nhân viên đóng

chốt ở Helsinki. Rồi khi Lâu Đài Băng Giá đi đêm với căn cứ Blue Hare, sếp của Mosolov tiến hành chiến dịch Icebreaker. SUPO và Cục Phản Giác đã làm việc chung với nhau. Họ giao cho em nhiệm vụ phải bảo vệ anh.

Anh chàng cứ suy nghĩ mãi vẫn không lý giải được vấn đề.

- Theo tôi, có cái vụ gì kỳ kỳ trong câu chuyện về Lâu Đài Băng Giá và cả vụ thương lượng của Mosolov.
- Vâng, điều này khó tin trừ phi anh thật sự có mặt ở đó. Nếu anh hiểu được lão Von Gloda và Mosolov ranh ma, xảo quyệt như thế nào. Bọn chúng cực kỳ ích kỷ, khùng điên, hoang tưởng theo cách riêng. Em phải đi từ Helsinki tới Bắc Cực và lui tới cái lô cốt hàng chục lần. mãi lâu sau đó, bọn chúng mới tin cậy em, giao cho nhiệm vụ quan trọng.
- Thật sao? Thế còn căn cứ Blue Hare?
- Dĩ nhiên rồi. Lão dùng tiền mua chuộc mấy tay sĩ quan ở Blue Hare. Còn bọn chúng dính qua mặt thượng cấp.
- Nhưng bọn chúng lại bị bắt.

- Vâng, sự thật là thế. Em đã có mặt ở đó khi chuyện xảy ra. Tay chuẩn úy thấp người, béo phệ ấy chạy xộc tới lô cốt. Người ngòm bốc mùi hôi thúi thể mà lão Von Gloda lại sợ gã ra mặt. Gã vững tin vào đám ô dù che chắn. Em nghe gã kể cho Bộ Chỉ Huy của Blue Hare là hãy để Hồng Quân gọi đám GPU tới điều tra. Gã biết thế nào đám KGB cũng vào cuộc. Ngay lập tức, Mosolov đã có mặt ở đó.

Ấy, miệng lưỡi của lão Von Gloda quả có hấp lực mê hoặc người khác. Thông qua tên chuẩn úy, lão gặp được Mosolov. Chẳng chút ngần ngại, lão liền ngã giá. Thấy tiền tối mắt, Mosolov gật đầu lia lịa. Rồi hai tên cáo già, đốn mặt chu đầu chụm mỏ lại bàn tính. Khi KGB triển khai chiến dịch Icebreaker, Mosolov cố bao che cho lão nhưng cuối cùng không kham được. Rồi KGB quyết định nhờ không quân oanh kích Lâu Đài Băng Giá, liệu bề không xong, Mosolov “trở gáo” lại chơi xỏ lão Von Gloda. Bọn chúng là thế đấy, lợi dụng lẫn nhau, hắt cẳng lẫn nhau.

- Còn bộ tứ của chiến dịch thì sao?
- Chính lão Von Gloda đề nghị với Mosolov phải yêu cầu Rivke ở Mossad và Brad Tirpitz của CIA có mặt trong đội hình. Dĩ nhiên, nuốt tiền của lão rồi làm sao Mosolov từ chối kia chứ? Hắn dùng điện thoại của lão trao đổi trực tiếp với Moscow. Tất nhiên, hắn thêm mắm dặm muối cho câu chuyện thêm phần hấp dẫn. Sếp của hắn tin lời, đánh công hàm trực tiếp với Mỹ, Israel và Anh. Bọn chúng ngạc nhiên khi không thấy anh có mặt đúng lúc.

Tên Buchtman tới trước tiên. Gã có liên hệ với lão Von Gloda. Bọn chúng gởi gã tới gặp Brad Tirpitz rồi trừ khử Brad. Rồi Rivke có mặt ở Phần Lan. Hay được chuyện này, em cứ lo, cố giữ kín thân phận. Rồi lão Von Gloda bố trí em làm liên lạc viên với Mosolov. Lúc này Moscow giao toàn quyền hành động cho hắn. Họ chỉ nghĩ đơn giản là hắn sẽ dẹp được đám băng đảng chống đối ở vùng biên giới, xoá sạch vụ tham ô tai tiếng ở căn cứ Blue Hare. Dưới con mắt họ, đám NSAA chỉ là đám phiến loạn cuồng tín.

Ngừng lại, Paula mỗi một điều thuốc rồi tiếp tục:

- Em cứ kẹt cứng khi biết Rivke tham gia vào chiến dịch. Em không dám gặp ả. Nhưng Mosolov muốn thông qua em chuyển giao mệnh lệnh tới ả ở Helsinki. Không thể tránh né, em phải liên lạc qua trung gian. Rồi bọn chúng đều thật sự muốn có cơ hội lôi kéo anh vào cuộc để tìm ra tông tích của tên NSAA bị giam giữ ở Luân Đôn. Vụ tai nạn trên đường trượt chằng qua là chút mưu mô của lão Von Gloda. ả Rivke cố tình lấy lòng của anh rồi đột nhiên biến mất nhằm đánh lừa. Rivke làm chuyện này dễ như bỡn. ả là vận động viên trượt tuyết có hạng mà. Như anh thấy đấy.
- Cô nghĩ rằng lão Von Gloda biết không thể trốn thoát?
- Dĩ nhiên, làm sao lão tin tên Mosolov cho được? Tại sao em lại là người bắt liên lạc với đám người Nga. Lão đoán ra được mọi chuyện rồi định đưa đội quân của lão tới Na Uy.
- Na Uy à? Lão mới lập căn cứ ở đấy?

- Vàng, mấy sếp ở SUPO nói thế. Họ còn biết cả nơi ẩn náu ở Phần Lan. Nếu mấy chiếc chiến đấu dơ không dội bom xuống Lâu Đài Băng Giá, bọn chúng sẽ rút êm tới đó.

Rồi Paula lại im lặng. Còn anh chàng cố hình dung lại toàn bộ câu chuyện. Mãi một lúc lâu sau đó, cô nàng chợt nói tiếp:

- Anh thấy đấy, lão không hề tin một ai. Thậm chí cả cái mũ xồn xồn luôn có mặt quanh lão. Chỉ trừ một người, đó là Anni Tudeer.

- Còn mấy chiếc xe ủi tuyết thì sao?

Ngẫm nghĩ giây lát, Paula đáp lại:

- Có lẽ thủ đoạn của Mosolov. Hắn có bọn đàn em canh me khắp các sân bay, khách sạn. Bọn chúng biết anh sẽ đi tới đâu. Mosolov muốn ra tay thủ tiêu anh mà không cần đến sự giúp sức của lão Von Gloda.

- Bây giờ chúng ta tới đâu?

- Không thể tới nhà em. Bọn chúng lục tung mọi thứ. Em lại không có thì giờ báo cho cảnh sát.

- Tôi biết rồi. Hay chúng ta lấy phòng ở khách sạn Inter-Continental?

- Tùy anh. Siết chặt bàn tay của anh chàng, Paula cứ miết nhẹ nhẹ dọc theo lòng bàn tay to chắc, chai cứng. Chẳng bao lâu sau, họ làm xong thủ tục nhận phòng ở khách sạn Inter-Continental. Chẳng biết từ lúc nào, họ càng lúc càng xích lại gần nhau. Hết như những ngày chưa xảy ra chiến dịch Icebreaker. - Để em đi tắm cái đã. Chúng ta phải nghỉ ngơi chút ít mới được. Chúng ta khoan bắt liên lạc về mấy sếp, anh James nhé?

- Chúng ta không cần báo cáo sao?

Mỉm cười, cô nàng đáp lại:

- Để em sẽ mở hệ thống nhắn tin. Nếu có gì khẩn cấp, họ sẽ để lại lời nhắn. Anh thấy được không?

- Em tính thế cũng ổn. Cứ chờ tới sáng mai vậy.

Cười tủm tỉm, vai vác túi đồ đeo lưng lẳng, Paula bước nhanh vào phòng tắm.

20. Định Mệnh

Anh chàng lại nằm mộng, cơn mộng ảo trên bãi cát trắng phau ở bãi biển Royale-les-Eaux, dưới ánh nắng chói chang, rực rỡ. Chẳng có một bóng người, sóng biển cứ vỗ rì rầm. Thời gian, không gian dường như đang đứng yên. Văng vẳng đâu đó, tiếng nhạc cứ mượt mà, quyến rũ. Những đoá hoa muôn màu, muôn sắc đang khoe mình trong nắng sớm dưới chân đồi cạnh đấy. Khí hậu thật ấm áp, dễ chịu.

Vàng, anh chàng và Paula đã thoát khỏi được nanh vuốt của Mosolov, trở lại Helsinki. Chính họ cũng không ngờ được. Từ nhà tắm trở ra, gương mặt của Paula cứ rạng rỡ như bắt được vàng. Trong chiếc áo ngủ mỏng dính, mùi hương quyến rũ, trông cô nàng thật gợi cảm.

Trước khi vào phòng tắm, James đã phôn cho ông M. Hình như ông ta để sẵn một lời nhắn chúc mừng anh chàng và xác nhận Paula chính là nhân viên tình báo của SUPO.

Còn chuyện gì xảy ra nữa kia chứ trong căn phòng ấm cúng, chỉ có hai người? Quá mệt mỏi, cô nàng hôn vội lên gương mặt bánh trai, lăn ra ngủ queo ... Nhìn cô nàng, James mỉm cười, rồi thiếp đi thật nhanh ... Giờ đây chẳng còn gì phải lo âu, sợ hãi. Thanh bình đang trở lại với muôn người, với cả hai người trong căn phòng ấm cúng của khách sạn Inter-Continental. Văng, thật ấm cúng.

Ồ, hình như có chút lạnh lẽo đang lan dần trên cổ của anh chàng, phía sau vành tai. Vẫn còn ngái ngủ, anh chàng đưa tay lên chà sát chỗ ấy. Quái, bàn tay của James đụng phải vật gì cứng cứng. Khó chịu, anh chàng mở to mắt. Hình như cái vật lạnh lạnh ấy đang ấn vào cổ. Bãi biển Royale-les-Eaux đột nhiên biến mất. Một thực tại hãi hùng, không thể nào ngờ được.

- Ngồi dậy đi, bỏ tèo. Quay sang, anh chàng thấy Mosolov đứng cạnh đó. Ngay lập tức, hắn lùi xa vài bước, trong tay cầm khẩu Stechkin gắn hệ thống hãm thanh, đang chĩa vào cổ của anh chàng.

Dụi mắt, anh chàng thấy Paula vẫn còn ngủ bên cạnh.

- Tại sao ...

Mosolov cười khục khặc, giọng khoái chí:

- Đừng lo cho con ả. Làm gì mà chúng bây ngủ như chết thế? Tao mờ khoá, chích một mũi, đi vòng qua đây. Chẳng đứa nào hay biết gì.

James thầm nguyên rửa chính mình. Trước giờ mình cảnh giác lắm kia mà. Làm gì lại chủ quan như thế kia chứ? Thậm chí khi nhận phòng, anh chàng đã dùng máy quét sạch mấy con bọ rồi kia mà.

- Mày chích cô ta thứ gì?

- Chẳng có gì, một loại thuốc ngủ có tác dụng sáu, bảy tiếng. Đủ thời gian cho chúng tao muốn làm gì thì làm.

Làm cái gì?

Mosolov vẫy vẫy khẩu Stechkin.

- Mặc quần áo vào. Có một chuyện tao chưa hoàn tất. Tao đã chuẩn bị cho mày một cái hộ chiếu mới toanh. Chúng ta sẽ rời Helsinki bằng xe, rồi sau đó dùng trực thăng và phản lực cơ. Đến lúc Paula tỉnh dậy, chúng ta đã cao bay xa chạy.

James nhún vai. Chà, cơ hội thoát thân thật mỏng manh. Tay anh chàng cố mò khẩu P7 dưới chiếc gối.

Thấy vậy, Mosolov kéo vạt áo khoác ra để lộ khẩu P7 ngay thắt lưng.

- Có phải mày đang kiểm thứ này?

Thò chân xuống giường, anh chàng nhìn hắn:

- Mày không dễ dàng từ bỏ?

- Tất nhiên. Chuyện ở biên giới quả là ngoài dự đoán. Nhưng giờ tao có thể kết thúc mọi chuyện êm thấm.

James bắt đầu bước về phía cái ghế, lấy mớ quần áo.

- Tao vẫn không hiểu. Tại sao ...?

- Đừng có nhiều lời. Mặc quần áo vào.

Anh chàng vừa mặc quần áo vừa tiếp tục hỏi:

- Thử nói xem nào, Mosolov!

- Tao định dùng mày như lão Von Gloda. Lão vẫn chưa chết.

Sửng sốt, James không tin vào lỗ tai của mình nữa.

- Giờ lão trốn ở đâu?

- Ngay tại đây. Ở Helsinki. Đang tập hợp lực lượng sẵn sàng phản công. Tao có nhiệm vụ phải chặn lão lại. Thật là ê mặt nếu lần này để lão thoát được.

- Bây giờ là mấy giờ?

Không cần nhìn vào đồng hồ, Mosolov đáp lại liền:

- Thiếu 15 phút nữa là 8 giờ. Lão Von Gloda vẫn còn lực lượng ở Helsinki. Sáng nay lão sẽ đáp máy bay đi Luân Đôn rồi tới Pháp. Theo tao tính, lão điên khùng đó sẽ nhóm họp ở Luân Đôn để giải thoát cho tên tù nhân NSAA. Tất nhiên lão căm thù mày đến tận xương tủy. Còn cách nào khác hơn là dùng mày nhử lão kia chứ? Trước sau gì lão cũng mắc bẫy.

Quá thất vọng, gương mặt của anh chàng đăm chiêu. Lão Von Gloda vẫn còn sống. Rồi Mosolov định bắt anh chàng làm mồi. Bằng mọi giá phải trừ khử lão ta cùng cái thằng chết tiệt Mosolov kia nữa.

Miệng hắn vẫn tiếp tục lép nhép:

- Lão sẽ đáp chuyến bay vào lúc 9 giờ. Chỉ cần còng tay mày, tiêm vài mũi thuốc mê, đặt ngoài xe ở bãi của sân bay Vantaa Airpor. Làm gì mà lão không xuất hiện được chứ?

Mim cười gian xảo, Mosolov nói tiếp:

- Trong xe của mày có một máy bộ đàm phải không?

Quá bất ngờ, anh chàng hỏi ngay:

- Tại sao máy biết được?

Ồ, thú vị lắm phải không? Tao còn vài chuyện chung quanh cái phon ậy nữa đây. Nó phải gắn vào đường dây điện thoại hữu tuyến, chẳng hạn như cái phon trong phòng này. Lắp đặt thiết bị vào đây xong rồi chúng ta ra sân bay. Rồi tao dùng máy bộ đàm điện cho phòng vé ở sân bay nhờ chuyển lời nhắn dưới cái tên Paula tới cho lão Von Gloda. Nhận được tín hiệu, để gì lão lại không lộ dạng kia chứ. Thậm chí tao sẽ để lời nhắn với cái tên của Paula. Khi đó, tao sẽ ra tay, một mũi tên bắn hai con chim nhạn. Quá đã!

Vỗ vỗ khẩu Stechkin, miệng hắn không ngừng lảm nhảm:

- Dùng súng hãm thanh bắn lão, người ta sẽ nghi lão mắc chứng đột quỵ. Khi bọn cớm điều tra được nguyên nhân, chúng ta đã cao bay, xa chạy rồi. Chưa có vụ nào ngon ăn hơn, đúng không?

Tức giận, anh chàng hét to:

Làm gì mày có cơ hội tẩu thoát.

Cáo giả như Mosolov vẫn không ngờ một chuyện. Máy bộ đàm trên chiếc Sabb có thể hoạt động trong vòng bán kính hai mươi dặm. Chỉ cần thừa lúc hắn sơ hở, anh chàng có thể lật ngược thế cờ. Hãy chờ xem, Mosolov! Nhắc khẩu Stechkin lên, hắn ra lệnh:

- Cho tao chìa khoá xe. Nói cho tao biết làm sao sử dụng hệ thống truyền tin.

Anh chàng giả vờ suy nghĩ vài phút.

Mosolov lặp lại:

- Mày không còn cách nào khác để chọn lựa.

Sau vài phút, anh chàng đáp lại:

- Vâng, có lẽ vậy. Nhưng tao cứ lo lão Von Gloda sẽ chuồn mất. Dùng hệ thống liên lạc hữu tuyến trên chiếc Sabb là một công việc tinh tế phải qua nhiều công đoạn khác nhau.

- Thôi nào, chúng ta đi!

Bỏ khẩu Stechkin vào túi áo, hắn ra hiệu cho anh chàng bước ra cửa.

Trên con đường đi xuống hành lang, Mosolov lúc nào cũng giữ khoảng cách ba bước đằng sau anh chàng. Vào thang máy, hắn đứng ngay một góc.

Không có vũ khí trong tay, chẳng nên liều mạng vào lúc này, anh chàng trầm nghĩ. Chỉ cần chút động tĩnh, khẩu Stechkin sẽ khạc đạn không thương tiếc. Xuống bãi đậu xe, anh chàng đi nhanh về phía chiếc Sabb.

Đến lúc cách chiếc xe ba bước, James quay lại:

- Tao phải lấy chìa khoá xe.

Mosolov không nói tiếng nào, chỉ gật đầu đồng ý, tay lúc lắc khẩu Stechkin trong túi ra như nhắc thầm cho anh chàng biết chớ có loạng quạng. Nhìn quanh, anh chàng thấy không có một bóng người trong khu vực đậu xe. Bầu trời thật trong xanh.

Bước tới chiếc xe, James mở khoá cửa rồi quay lại nhìn Mosolov.

- Tao chỉ mở công tắc để kích hoạt các thiết bị điện tử. Không phải nổ máy.

Một lần nữa, Mosolov gật đầu.

Mở khoá vô lăng, anh chàng ngồi vào ghế tài xế để mở ngăn chứa điện thoại. Lúc này, anh chàng cảm thấy hần hơi chủ quan. Họng súng trong túi áo của Mosolov hơi chệch về một phía. Phải tranh thủ cơ hội ngàn năm có một này.

Bình tĩnh, James nhấn nút đen hình vuông trên bảng điều khiển trong khi chân trái của anh chàng để vào vị trí bên phải. Tiếng xì xì nhỏ nhỏ vang lên khi hệ thống thủy lực đẩy ngăn chứa ra. Chưa đầy một giây, khẩu Ruger Redhawk rơi ra tay trái của anh chàng. Hơi nghiêng người một chút, anh chàng bóp cò.

BÙNG BÙNG ... BÙNG ...

Tia sáng loé ra từ ổ đạn làm cháy sém quần và áo khoác của anh chàng một tí. Văng, trước cả lúc khẩu súng rời khỏi nơi cất giấu.

Quá bất ngờ, Mosolov chẳng hiểu gì cả. Lực đẩy của mấy viên đạn nhắc bổng hần lên. Quay một vòng, hần trượt trên tuyết, văng xa một thước, cổ họng rách toang, đầu bể nát.

Ấấmm ...

Ngay lập tức, anh chàng sập mạnh cửa, bỏ khẩu Redhawk trở vào ngăn bí mật, vặn nhanh công tắc. Chiếc Sabb lỏng lẻo thật nhanh, lao vút ra ngoài đường Manneerheimintie, nhắm thẳng hướng tới sân bay Vantaa.

Chờm người một chút, anh chàng nhìn bảng tốc độ. Lỡ để đám cớm Phần Lan làm căng ba cái vụ vượt tuyến, không còn cơ hội tóm lão Von Gloda thì hỏng việc.

Kim đồng hồ trên bảng điều khiển chỉ ngay số 8 giờ 5. Với tốc độ này, lúc 8 giờ 30, có thể anh chàng tới được sân bay Vantaa.

Hệt như những sân bay quốc tế khác, Vantaa đông nghẹt người. Đậu chiếc Sabb vào bãi, James bỏ khẩu Redhawk vào bên trong áo khoác.

Chiếc đồng hồ to ngay trước cửa sân ga cho biết còn thiếu hai phút nữa là 8 giờ 30. Lướt thật nhanh, cùi chỏ thúc vào đám đông, anh chàng bước tới bàn hướng dẫn thông tin, hỏi chuyển bay đi Paris vào lúc 9 giờ.

Cô ả trực ban không thèm ngược mặt lên, bảo chuyển bay 9 giờ là chuyển bay trên chiếc AY 873 quá cảnh ở Brussels. Vẫn chưa thông báo cho hành khách chuẩn bị vì bộ phận phục vụ bữa ăn trên máy bay hôm nay gặp sự cố. Anh chàng quyết định dành cho lão Von Gloda tình huống bất ngờ nhất. Phải tìm ra lão trong dòng hành khách đông đúc như thế này.

Xuôi về phía dãy ki ốt, anh chàng đi sát theo lối đi hướng tới khu phức hợp gần bàn kiểm tra hộ chiếu và phòng đợi. Cạnh đó là một quầy bán cà phê, chung quanh có hàng rào lưới.

Nhìn từng gương mặt, anh chàng căng mắt ra tìm kiếm. Dòng người cứ liên tục nối nhau bước qua khu vực kiểm tra hộ chiếu. Quái, vẫn không thấy bóng dáng của lão Von Gloda.

Quầy cà phê vẫn còn đông khách. Phần lớn đang ngồi quanh mấy cái bàn tròn, thấp. Quá bất ngờ, lão Von Gloda từ từ nhóm người dậy trong bộ quần áo sang trọng, khoác bên ngoài chiếc áo lông xù, mặt lão vẫn còn hách lăm. Chung quanh lão là sáu tên đàn em, ăn mặc khá tươm tất.

Quay người sang bên, lão nói chuyện gì đó với mấy tên này, vẩy tay liên tục. Cử chỉ y hệt như của Adolf Hitler xưa kia.

Rồi loa phát thanh thông báo chuyển bay tới Paris vang lên ầm ĩ. Nghiêng đầu lão lắng nghe, vẩy tay với mấy tên đàn em, lão nhìn xuống tìm cái túi xách khi lời thông báo chưa dứt hẳn.

Không bỏ lỡ cơ hội, anh chàng tiến lại sát với hàng rào lưới. Chẳng thể tấn công lão lúc này, còn quá nhiều khách trong quán. Tốt nhất là đợi cho lão đi về phía khu vực kiểm tra hộ chiếu, vừa thông thoáng, vừa dễ hành động.

Lấn vào đám đông đang di chuyển, James nép sát người về phía trái. Gương mặt lấm lét, lão Von Gloda cứ nhìn quanh cảnh giác.

Sau lời thông báo chuyển bay, bỗng tiếng loa vang lên thật lớn:

- Xin mời ông James Bond tới bàn hướng dẫn thông tin.

Anh chàng vẫn không rời mắt khỏi lão.Ồ, lão cũng đang quay lại nhìn.

Tiếng loa cứ lặp lại, lặp lại:

- Xin mời ông James Bond tới bàn hướng dẫn thông tin.

Anh chàng vào lão cùng quay lại nhìn ngay bàn hướng dẫn thông tin.

Không hề ngờ, ngay tại đây là tên Hans Buchtman.

Ngay lập tức, Buchtman lao về phía anh chàng. Miệng hắn há hốc. Lời nói của gã lẩn vào tiếng động chung quanh.

Lão Von Gloda nhìn Buchtman, quắc mắt, hoài nghi, rồi nói gì đó với mấy tên chung quanh. Bọn chúng bắt đầu túa ra bao quanh lão. Chộp lấy túi xách, lão bắt đầu chạy ra khỏi quán cà phê. Cuối cùng lão cũng thấy James.

Không bỏ lỡ cơ hội, tay của James chạm nhanh vào báng khẩu Redhawk.

Đằng sau, Buchtman la to:

- Đừng bắn, James. Bọn tao muốn bắt sống lão.

Giơ khẩu Redhawk lên, anh chàng vút lại gần lão Von Gloda. Còn lão đang vượt qua trước mặt anh chàng rất nhanh.

Anh chàng la lên:

- Dừng lại ngay. Không tao bắn.

Ngay lúc này, đám đông la hét hỗn loạn. Vâng, anh chàng chỉ còn cách lão có vài bước. Lão móc vội khẩu Luger, tay còn lại dùng cái túi xách che nó.

Giơ cao khẩu Redhawk. Anh chàng la to lần nữa. Còn phía sau, tên Buchtman xô đám đông lao về phía anh chàng.

Quay người lại đối mặt với anh chàng, lão hét to, nhắm khẩu Luger vào người anh chàng:

- Bọn bây làm gì bắt được tao.

Hết lời đáp lại, họng súng của khẩu Redhawk chĩa thẳng vào lão. khụy chân xuống, tay đưa thẳng ra phía trước, anh chàng hét lớn:

- Trò chơi đã kết thúc rồi. Đầu hàng đi

BÙNG BÙNG BÙNG...

Dòng lửa đỏ loé nhanh từ khẩu Luger. Cùng lúc ấy, ngón tay của James kéo cò khẩu Redhawk hai lần.

BÙNG BÙNG BÙNG...

Bỗng có một bàn tay to kéo anh qua một bên, về phía ngăn kiểm tra hộ chiếu.

Ngay đằng kia, lão Von Gloda nghiêng người qua một bên, miệng rống lên:

- SỐ PHẬN SỐ PHẬN SỐ PHẬN ...

Vẫn trong tư thế xỏm người xuống đất, James chĩa khẩu Redhawk về phía lão Von Gloda.

BỪNG BỪNG BỪNG ...

Chẳng chịu thua, lão cố giơ khẩu Luger lên lần nữa.

BỪNG BỪNG BỪNG ...

Anh chàng đã tiếp mấy phát.

BỪNG BỪNG BỪNG ...

Tay thả lỏng khẩu Luger, người lão bị hất ngược ra sau, đầu nát bét.

Bỗng anh chàng hoa mắt, cảnh vật như quay cuồng, đảo lộn. Hình như có ai đó đang xóc anh chàng lên. Văng vẳng bên tai, James nghe có giọng nói:

- Cậu đã giết chết cái lão chết tiệt ấy. Ráng chịu đựng chút xíu nữa. Xe cứu thương đang đến.

Đường như đêm đen đang phủ nhanh xuống. Ngã đầu ra, anh chàng chẳng còn biết nữa.

21. Chưa Phải Là Thiên Đường

Ôi, con đường hầm rất dài. Phía trước, đằng sau, bên phải, bên trái toàn là một màu trắng tinh.

Quá đổi ngạc nhiên, anh chàng thầm nghĩ: Chẳng lẽ mình trở lại vùng Bắc Cực? Rồi anh chàng cố sức bơi. Quái, ẩm áp, lạnh lẽo cứ thay phiên nhau. Hình như có tiếng nói lẩn trong tiếng nhạc nhẹ nhẹ.

Một gương mặt chồm qua người anh chàng, khẽ gọi:

- Ông James ... ông James à!

Tiếng nói sao mà trong trẻo thế. Còn gương mặt cô ta tuyệt đẹp. Mái tóc vàng, chung quanh lại có vầng hào quang nữa chứ. Mở tiếng đôi mắt, anh chàng nhìn cô ta.

Vàng, một thiên thần tóc vàng với vầng hào quang màu trắng.

- Chẳng lẽ tôi chết rồi ư? Không thể nào! Thiên đường ư?

Cô gái phát cười to:

- Chưa phải thiên đường đâu, ông James! Ông đang nằm trong bệnh viện.

- Ở đâu thế?

- Helsinki. Nhiều người đang muốn gặp ông.

Quá mỗi mết, anh chàng cầu nhàu:

- Bảo họ đừng có vào. Tôi mệt lắm.

Nhắm mắt lại, anh chàng thiếp đi thật nhanh. Anh chàng chẳng còn biết mình ngủ bao lâu nữa. Có lẽ là nhiều giờ, nhiều tuần, nhiều tháng. Không hề có nguyên tắc chỉ đạo cùng tấn bi kịch của trò đời lừa lọc.

Cuối cùng khi tỉnh dậy, anh chàng chỉ nhận thấy nỗi đau bên phải cơ thể. Loáng thoáng, trên chiếc ghế cạnh giường, một gương mặt quen thuộc ngồi yên lặng hiện ra.

- Thức rồi à? Thấy trong người thế nào, 007?

Ký ức cứ như bộ phim chiếu chậm chậm. Bắc Cực, những chiếc mô tô trượt tuyết, căn cứ Blue hare, Lâu Đài Băng Giá, trạm quan sát của Paula, cuộc oanh kích, những giờ phút ác liệt ở sân bay Vantaa, họng súng đen ngòm của khẩu Luger.

James nuốt nước miếng. Cổ họng của anh chàng giờ đây khô khốc, không còn chút nước miếng. Cố gắng lắm, anh chàng mới thốt được vài lời:

- Không, chưa đến nỗi nào thưa bác.

Bất chợt, anh chàng nhớ đến Paula. Hình ảnh của cô nàng nằm sõng soài trên giường.

- Paula sao rồi?

- Cô ta không hề gì.

- Thế ư? Nhắm đôi mắt lại, any chàng nhớ lại từng sự việc.

Ông M vẫn im lặng.

Anh chàng vẫn cứ thắc mắc. Hiếm khi ông M rời khỏi tổng hành dinh của Cục Phản Giám ở công viên Regent. Tại sao ông ấy lại có mặt ở đây.

Mở mắt ra, giọng của anh chàng chậm rãi:

- Thưa bác, bác nên thông báo rõ mọi chuyện trước khi tiến hành chiến dịch.

Ông ta ho vài tiếng.

- Theo bác, tốt hơn nên để cháu tìm ra mọi chuyện. Thật ra, chúng ta không nắm rõ tình hình. Ý kiến chung là để cháu tiếp cận với mục tiêu rồi tùy cơ ứng biến.

Thế ư?

Cô thiên thần tóc vàng quay trở lại. Và dĩ nhiên, cô ta chỉ là một y tá.

- Ông không nên làm phiền anh ấy.

Nhắc nhở xong, cô ta bước ra cửa.

Giọng của ông M vang lên đều đều:

- Cháu trúng hai viên đạn. Cả hai phát đều trúng phần ngực trên. Không đến nỗi nguy hiểm lắm. Một vài tuần nữa, cháu có thể đi lại được rồi. Sau đó nghỉ phép một tháng rồi đến gặp bác. Được chưa? Brad định bắt lão Von Gloda về cho chúng ta. Nhưng trong trường hợp đó, quả là không còn cách nào khác. Mà này, KGB gửi lời thăm hỏi cháu đấy. Họ cảm ơn Đồng Minh đã tiêu diệt được lão Von Gloda, trừ khử được tên phản bội tổ quốc Mosolv. Họ còn định gửi bằng khen cho cháu nữa đấy.

Ngạc nhiên chưa?

Chẳng màng, anh chàng đáp lại lầy có:

- Thế ư?

Nghiêng người qua rồi vỗ vào vai anh chàng, giọng ông ta thân mật hết cha với con:

- Làm rất tốt, 007. Thật xứng đáng là nhân viên của Cục Phản Giám.

- Cảm ơn bác. Nhưng có điều cháu vẫn chưa hiểu. Tên thật của Brad Tirpitz là Hans Buchtman, một tên tay sai thân cận của lão Von Gloda.

Bỗng có một giọng nói vang lên:

- Thử đoán xem thế nào, James .

Rồi anh chàng nhận ra Brad cũng có trong phòng.

- Mình xin lỗi, câu chuyện lại xảy ra như thế này. Cuối cùng, mọi việc trở nên rắc rối. Mình phải theo sát lão Von Gloda. Mình đã chờ cơ hội quá lâu. Chúng ta vẫn chưa tiêu diệt được hết lực lượng của lão. Đó là một việc tệ hại nhất mình đã từng gặp.

- Tôi biết chuyện này. Tôi có chứng kiến cuộc tập kích. Nhưng còn nhiệm vụ của tên Buchtman?

Rồi Brad bắt đầu giải thích. Một năm trước đây, CIA đã lệnh cho hắn bắt lão Aarne Tudeer. Họ nghi lão dính líu vào vụ chôn vũ khí của Nga.

- Mình gặp lão ở Helsinki. Mình nói tiếng Đức rất tốt vì thế mình đội lốt là Hans Buchtman. Mình nói bóng nói gió với lão là mình có biết một nguồn cung cấp vũ khí. Rồi cho lão biết mình có hình dáng giống như một nhân viên CIA tên là Brad Tirpitz. Một năm qua, mình sống trong ranh giới giữa cuộc sống và cái chết.

Cô y tá quay trở lại với cái bình to đựng đầy nước lúa mạch, báo cho ông M và Brad biết họ chỉ còn vài phút thăm bệnh nhân.

James hỏi xin một ly Martini. Cô nàng mỉm cười từ chối.

Rồi Brad lại tiếp tục kể:

- Hình phạt lần đó không phải do mình. Mình không thể cảnh báo cậu về Rivke. Mình chẳng biết chút gì về chuyện ấy. Lão Von Gloda cáo già lắm, có bao giờ hở môi cho mình biết về vụ bố trí ở bệnh viện đâu. Còn thông tin từ CIA cứ mơ hồ, có thể nói như vậy.

Bỗng anh chàng cảm thấy buồn ngủ. Thiếp đi vài phút, James tỉnh dậy chỉ thấy ông M trong phòng.

- Chúng ta vẫn còn truy lùng đám tàn quân của lão Von Gloda, 007 à. Bọn NSAA. Chúng ta sẽ tóm trọn ổ. Giờ chúng như con rắn mất đầu, Chẳng làm nên cơm cháo gì nữa. Chúc cháu mau bình phục!

Sau khi ông ta đi ra cửa, cô y tá bước vào xem anh chàng ra sao.

Ngẩn mặt ra nghi ngờ, anh chàng hỏi:

- Cô là y tá phải không?

- Dĩ nhiên rồi. Có chuyện gì thế ông James?

- Cũng không có chuyện gì. Mà này, bữa ăn tối thế nào?

- Ông cần tuân theo các chế độ ăn kiêng. Nhưng nếu cần gì, tôi có thể mang thực đơn vào cho ông.

- Ý tôi muốn nói: Cô có thể dùng bữa với tôi được không?

Lui vài bước ra khỏi giường, cô nàng tròn mắt nhìn James. Con anh chàng cứ ngó cô ta sững sờ. Tình cờ hay duyên có đây? Cô nàng có gương mặt tựa tựa Rivke và cả Paula nữa.

Mỉm cười, cô nàng đáp lại:

- Tên tôi là Ingrid. Chừng nào khỏi bệnh, cho phép tôi dùng chung bữa với ông được không? Hoàn toàn bình phục đấy nhé. Ông có nhớ lời đầu tiên ông từng nói với tôi khi vừa tỉnh dậy?

Anh chàng khẽ lắc đầu.

- Vâng, nơi đây chưa phải là thiên đường. Nhưng nếu có dịp, chúng ta cùng thử tìm thiên đường ở nơi đâu. Nhớ lúc đó, ông phải bình phục hẳn đấy.

Bỗng có một giọng nói vang lên từ phía cửa:

- Sẽ không lâu đâu. Nếu ông James cần tìm thiên đường ở Helsinki, chính tôi sẽ dẫn ông ta đi. Phải không nào?

Ồ, hoá ra là Paula Vacker. Mỉm cười yếu ớt, James thốt lên kinh ngạc:

-Ồ, em đây sao?

Dù đứng bên cạnh cô y tá xinh đẹp, Paula vẫn lộng lẫy như thuở nào.

- Chỉ trong chốc lát không có em, anh ở đây la tán hươu, tán vượn với cô y tá. Đây là thành phố của em mà.

Mắc cỡ, anh chàng nói iu xiu:

- Nhưng em còn đang ngủ ...

- Giờ em tỉnh rồi. Anh cứ làm em lo sốt vó.

- Thật không?

- Em đã sắp xếp mọi thứ. Sếp của anh thật là dễ thương. Ông ta bảo em chăm sóc cho anh độ vài tuần.

- Ông ấy DỄ THƯƠNG à?

Bất chợt anh chàng cảm thấy buồn ngủ trở lại. Rồi Paula nghiêng người sang hôn anh chàng một cái.

Một đêm thật yên bình, không mộng mị. Gần sáng, James giật mình thức giấc vài phút rồi lăn ra ngủ tiếp.

Bãi biển Royalw-les-Eaux cứ như vậy gọi anh chàng ...

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/ruc-lua-mien-bang-tuyet>